ĐẢNG BỘ THỊ XÃ PHỔ YÊN

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG
(1947 - 2015)

XUẤT BẢN NĂM 2018

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG
(1947 - 2015)

Chỉ đạo nội dung
Ban Thường vụ Thị ủy Phổ Yên

Chịu trách nhiệm nội dung và xuất bản
Đồng chí Nguyễn Đức Thịnh - Bí thư Đảng ủy
xã Thành Công (Nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Ban Chỉ đạo biên soạn

Đ/c Nguyễn Đức Thịnh	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND	Trưởng ban
Đ/c Dương Văn Bảy	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Phó ban
Đ/c Dương Văn Tuyên	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	Phó ban
Đ/c Dương Văn Chúc	UVBTV, Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên
Đ/c Nguyễn Văn Thiện	UVBTV, Chỉ huy trưởng BCHQS	Ủy viên
Đ/c Dương Huy Vọng	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND	Ủy viên
Đ/c Diệp Quý Hải	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên

Ban Sưu tầm tư liệu

Đ/c Dương Văn Bảy	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Trưởng ban
Đ/c Dương Văn Tuyên	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	Phó ban
Đ/c Dương Văn Lập	Nguyên Bí thư Đảng ủy	Ủy viên
Đ/c Đinh Văn Cử	Nguyên Bí thư Đảng ủy	Ủy viên
Đ/c Dương Đình Sáu	Nguyên Bí thư Đảng ủy	Ủy viên
Đ/c Nguyễn Hữu Thức	Nguyên Bí thư Đảng ủy	Ủy viên
Đ/c Dương Sơn Thảo	Nguyên Bí thư Đảng ủy	Ủy viên
Đ/c Dương Văn Tuất	Nguyên Chủ tịch UBND	Ủy viên
Đ/c Hà Quang Địch	Nguyên Thường trực Đảng ủy	Ủy viên
Đ/c Nguyễn Minh Hán	Nguyên Thường trực Đảng ủy	Ủy viên
Đ/c Dương Văn Phúc	Nguyên Thường trực Đảng ủy	Ủy viên
Đ/c Lưu Đình Đức	Nguyên Thường trực Đảng ủy	Ủy viên
Đ/c Lê Đức Quý	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	Ủy viên
Đ/c Dương Văn Liêm	Trưởng Công an	Ủy viên
Đ/c Đỗ Xuân Dũng	Cán bộ Văn hóa - Xã hội	Ủy viên
Đ/c Nguyễn Văn Thiện	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên	Ủy viên

LỜI GIỚI THIỆU

Thành Công nằm ở phía Tây Nam của thị xã Phổ Yên, đồng thời là địa bàn giáp ranh giữa các tỉnh Thái Nguyên, Vĩnh Phúc và thành phố Hà Nội. Trong tiến trình lịch sử, nhân dân Thành Công không chỉ tạo dựng được nhiều nét đẹp về văn hóa mà còn tích cực chống giặc ngoại xâm và đấu tranh cách mạng.

Ngày 19/8/1945, quần chúng nhân dân tổng Thượng Vụ (tương ứng với phần lớn địa giới xã Thành Công ngày nay) đấu tranh lật đổ chính quyền thực dân, tạo cơ sở cho sự ra đời của chính quyền dân chủ nhân dân. Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, địa bàn Thành Công ngày nay tương ứng với địa dư của 2 xã Tân Định và Long Thành. Cuối năm 1953, xã Thành Công được thành lập trên cơ sở tách từ xã Hợp Thành và ổn định địa dư đến ngày nay.

Về tổ chức Đảng, ngày 10/4/1947, Chi bộ xã Long Thành được thành lập, đến đầu năm 1948 sáp nhập với Chi bộ xã Vạn Phúc thành Chi bộ Hợp Thành. Cuối năm 1953, căn cứ theo địa giới hành chính mới của xã, Chi bộ Thành Công được thành lập và đến cuối năm 1965 được Huyện ủy Phổ Yên chuẩn y thành Đảng bộ. Suốt chặng đường 68 năm xây dựng và trưởng thành (1947 - 2015), Chi bộ - Đảng bộ Thành Công luôn nỗ lực phấn đấu, lãnh

đạo, chỉ đạo nhân dân hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

*Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đề án số 04-ĐA/TU ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020", sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên (nay là Thị ủy Phổ Yên) về việc biên soạn lịch sử Đảng bộ cấp cơ sở; đồng thời đáp ứng nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XIX (nhiệm kỳ 2015 - 2020) quyết định sưu tầm, biên soạn và xuất bản cuốn "**Lịch sử Đảng bộ xã Thành Công (1947 - 2015)**".*

Sau một thời gian tiến hành sưu tầm tư liệu, nghiên cứu và biên soạn, cuốn sách đã hoàn thành và ra mắt bạn đọc. Nội dung cuốn sách tái hiện khách quan, đầy đủ đặc điểm vùng đất, con người và truyền thống lịch sử - văn hóa của vùng đất Thành Công; quá trình xây dựng, trưởng thành và vai trò lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ trong các cuộc kháng chiến cũng như trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Cuốn sách cũng đúc rút một số bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo

của Đảng bộ, từ đó phục vụ tốt thực tiễn công tác lãnh đạo trong các giai đoạn sau. Cuốn sách còn góp phần tăng cường giáo dục lịch sử, giáo dục các giá trị truyền thống tốt đẹp, vẻ vang cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Trong quá trình biên soạn, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thành Công trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo chặt chẽ của Ban Thường vụ Thị ủy, Ban Tuyên giáo Thị ủy Phổ Yên, sự thẩm định, góp ý của Hội đồng thẩm định tỉnh Thái Nguyên. Đồng thời, Đảng ủy xã cũng cảm ơn ý kiến đóng góp tâm huyết của các đồng chí cán bộ tiền bối và sự tư vấn, chấp bút của Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt.

Mặc dù có nhiều nỗ lực trong công tác biên soạn, song do tư liệu đã bị mai một, trình độ của người viết còn hạn chế nên cuốn sách khó tránh khỏi thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thành Công rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng chí cán bộ, đảng viên, nhân dân trong và ngoài xã để cuốn sách hoàn thiện hơn trong lần tái bản.

Trân trọng cảm ơn!

T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG

BÍ THƯ

Nguyễn Đức Thịnh

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

(1890 - 1969)

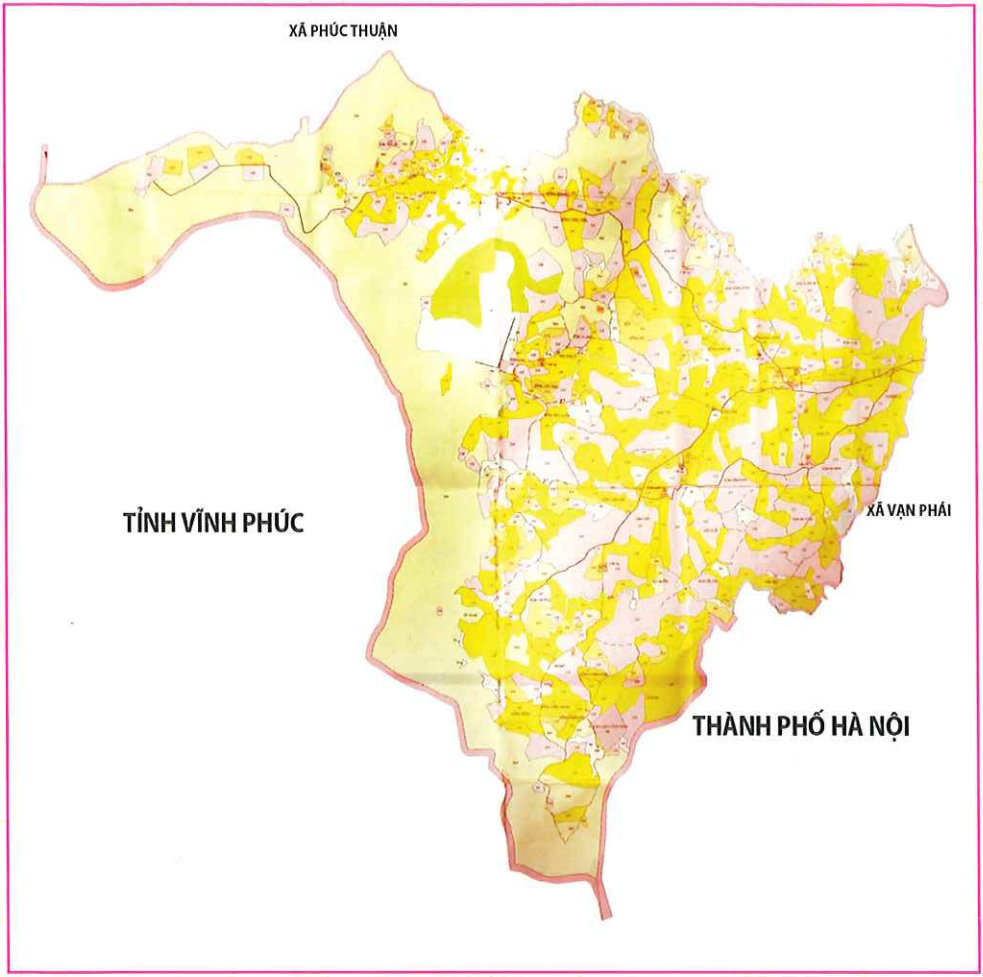

Bản đồ hành chính xã Thành Công

Đình Đan Hà (năm 2015)

Đền Đan Hà (năm 2015)

Lễ rước bằng xếp hạng Di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh đền Đan Hà (ngày 16/11/2016)

Thầy và trò Trường Tiểu học Thành Công viếng Đài tưởng niệm liệt sỹ xã (năm 2015)

Mở đầu

THÀNH CÔNG - QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI, TRUYỀN THỐNG

I. Quê hương

Thành Công nằm ở phía Tây Nam của thị xã Phổ Yên, nơi ngã ba ranh giới giữa các tỉnh Thái Nguyên, Vĩnh Phúc và thành phố Hà Nội. Về vị trí địa lý: Phía đông giáp xã Vạn Phái (thị xã Phổ Yên); phía đông nam giáp các xã Bắc Sơn (huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội), phía tây và tây nam giáp xã Ngọc Thanh (thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) và phía bắc giáp xã Minh Đức, Phúc Thuận (thị xã Phổ Yên). Hiện nay, xã có tổng diện tích đất tự nhiên là 32,89km^2, dân số của xã Thành Công là 15.606 người với 3.923 hộ, mật độ dân số là 450 người/km^2.

Khí hậu ở Thành Công mang nét đặc trưng cơ bản của vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa. Thời tiết phân thành 2 mùa nóng và mùa lạnh tương đối rõ rệt. Mùa nóng (khoảng từ tháng 5 đến tháng 10 dương lịch hằng năm) có sự hoạt động của gió mùa đông nam. Vào thời gian này, nhiệt độ cao, mưa nhiều (tập trung vào các tháng 7, 8, 9). Mùa lạnh (khoảng từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau theo dương lịch) thường có nhiều đợt không khí lạnh từ phía Bắc tràn về làm cho nhiệt độ xuống thấp, trung bình dưới

18^0C; cuối mùa đông thường có mưa phùn, ẩm ướt. Nhiệt độ trung bình hằng năm khoảng 22^0C; độ ẩm trung bình trong năm khoảng 80%; lượng mưa trung bình năm dao động từ 1.500 - 2.000mm nhưng phân bố không đều nên thường dẫn đến hiện tượng lũ, sạt lở đất vào mùa nóng và hạn hán, thiếu nước vào mùa lạnh gây ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất và đời sống của nhân dân Thành Công.

Là xã trung du, dạng địa hình chủ yếu ở Thành Công là đồi, núi thấp, chỉ có một số núi và đèo cao như: núi Muôi (xóm Bìa), núi Quạt (xóm Đồng Đông), núi Sẹo Gỗ (xóm Cầu Dài), đèo Nhe (xóm Tân Lập), đèo Khế (xóm Na Lang), đèo Bụt (xóm Ao Sen)... Ngoài ra, xã còn có những phần đất thoai thoải được cải tạo thành ruộng, chiếm khoảng 1/4 diện tích tự nhiên. Phần diện tích đồi, núi thấp phù hợp với trồng cây công nghiệp, chủ đạo là cây chè và trồng rừng. Đất phù sa ở những cánh đồng nhỏ hẹp có khả năng thâm canh lúa, rau màu và các loại cây lương thực khác như khoai lang, sắn, ngô.

Thành Công có 2 con suối chính: Suối Cái chảy từ thác xóm Tân Thành qua đèo Nhe dài khoảng 10km và suối Ngòi Mèn chảy từ xóm Ao Sen qua xóm Cầu Dài về xóm An Thịnh dài xấp xỉ 3km. Hồ Suối Lạnh là công trình thủy lợi tiêu biểu nhất của xã Thành Công. Hồ được xây dựng từ năm 1992 đến năm 1994 nằm dưới chân núi Đèo Khế. Đập chính của hồ Suối Lạnh dài 411m, cao 14,6m, có thể chứa được 2,5 triệu mét khối nước. Không chỉ cung

cấp nước tưới cho 335ha đất canh tác của 2 xã Thành Công, Vạn Phái, hồ Suối Lạnh còn có tác dụng chứa nước khi mưa lớn, làm giảm thiệt hại của lũ quét, lũ ống. Ngoài ra, hồ còn cung cấp nguồn lợi thủy sản cho nhân dân Thành Công; có tiềm năng để khai thác du lịch[1].

Ngoài ra, địa bàn xã còn có 24 hồ, đập khác như: Bờ Lâm (xóm Thượng Vụ 2), Đồng Trì (xóm Ao Sen), Chằm Vằm (xóm An Miên)... Những con suối và hồ không chỉ cung cấp nguồn nước cho sản xuất nông nghiệp mà còn có nguồn lợi thủy sản phong phú, từ đó người dân có thể đánh bắt thủy sản để sử dụng hằng ngày hay trao đổi, mua bán trên thị trường.

Thành Công là xã nằm ở chân dãy núi Thằn Lằn, hơi chếch ven sườn núi Tam Đảo. Khi xưa, đây là vùng rừng rậm với nguồn lợi phong phú và giàu có. Trước những năm 70 của thế kỷ XX, diện tích rừng ở Thành Công chiếm khoảng 50% diện tích tự nhiên (trong đó rừng già chiếm gần 30%), tập trung nhiều ở phía tây từ xóm Hạ Đạt qua Vạn Phú, Nhội, Na Lang và đèo Nhe vào khu vực Động thuộc xóm Tân Thành.

Trong rừng có nhiều loại sinh vật quý như: lim, sồi, phù hương, dổi, kháo, dẻ...; gấu, hổ, hươu, nai, lợn rừng, trăn, cầy hương, gà cỏ, gà lôi... Tuy nhiên do con người khai

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017, tr.761.

thác ồ ạt khiến tài nguyên rừng dần bị suy giảm nghiêm trọng, những sinh vật quý nêu trên hầu như không còn.

Trong thời kỳ đổi mới, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, diện tích đất lâm nghiệp từng bước được giao cho các hộ dân quản lý, khai thác từ năm 1995. Số diện tích đất rừng giao cho các hộ dân nhiều nhất khoảng 10ha/hộ và ít nhất 0,5ha/hộ, mức phổ biến từ 2 - 3ha.

Trong 3 năm (1990 - 1993), Dự án PAM 3352 được thực hiện ở Thành Công đã đạt được kết quả khả quan, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ phủ xanh đất trống, đồi núi trọc. Trong thời gian triển khai dự án trên, các hộ dân được hỗ trợ gạo và cây giống. Những năm gần đây, công tác khoanh nuôi, bảo vệ và trồng mới rừng được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã đặc biệt quan tâm, nhờ đó tỷ lệ che phủ rừng đạt 20,4% (năm 2015).

Từ xa xưa, những cư dân đầu tiên trên địa bàn xã muốn đi lại đều phải men theo đường mòn xuyên rừng, bờ ruộng, rìa suối. Trải qua các thời kỳ lịch sử, hệ thống giao thông trong xã, trong vùng không ngừng được hoàn thiện. Hiện nay, Tỉnh lộ 274 chạy qua địa phận phía Bắc của xã có chiều dài 12km. Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, các tuyến đường liên thôn, nội thôn của Thành Công đã và đang tiếp tục được mở rộng, nâng cấp nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Hiện tại, địa bàn Thành Công có các tuyến đường chính sau:

- Tuyến 1: Xuất phát từ Tân Hòa (xã Vạn Phái) đến trung tâm xã (xóm Xuân Hà 3) và tiếp tục đi qua các xóm Xuân Dương, Tơm, Na Lang đến xóm Thanh Lộc (thuộc xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) dài 7km. Tuyến đường này đã được trải nhựa từ lâu song bị hư hỏng. Nhờ nguồn vốn của Ngân hàng Thế giới (WB), tuyến đường được đổ bê tông dày, đưa vào sử dụng khoảng 5 năm nay.

- Tuyến 2: Xuất phát từ trung tâm xã qua các xóm Xuân Dương, Đồng Đông, Bìa, Nhe, Tân Lập qua đỉnh đèo Nhe đến xóm Thanh Lộc (thuộc xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) dài 7km, được trải nhựa từ năm 2010.

- Tuyến 3: Xuất phát từ xóm Xuân Dương qua các xóm Đanh, Đặt, qua Ao Sen, Hạ Đạt và vượt đèo Bụt (xóm Hạ Đạt) đến xóm Thanh Cao (thuộc xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) dài 6km.

- Tuyến 4: Xuất phát từ trung tâm xã qua xóm An Hòa, An Bình, An Thịnh sang xóm Đô Lương (thuộc xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) dài 3km, được trải bê tông từ năm 2012.

- Tuyến 5: Xuất phát từ xóm Ao Sen đến xóm Thanh Sơn (thuộc xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) dài 3km.

- Tuyến 6: Xuất phát từ Trạm Kiểm lâm (của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có nhiệm vụ quản lý Vườn

quốc gia Tam Đảo) ở xóm Nhe sang xóm Đèo Nứa thuộc xã Phúc Thuận dài 2km, được trải nhựa năm 2012.

- Tuyến 7: Xuất phát từ trung tâm xã qua xóm Thượng Vụ đến xóm Hạ Vụ của xã Vạn Phái với chiều dài 2km.

Đến năm 2015, toàn xã có 8,87km đường trục chính được bê tông hóa đạt 28,06%; tỷ lệ đường trục các xóm được bê tông hóa đạt 12,15%.

Như vậy, điều kiện tự nhiên vừa tạo ra mặt thuận lợi song cũng gây ra nhiều khó khăn, trở ngại cho phát triển kinh tế - xã hội của Thành Công. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân tận dụng mặt thuận lợi, khắc phục khó khăn trên để xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Theo sách "*Địa danh làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*", vùng đất Thành Công ngày nay nằm trên địa bàn tổng Thượng Vụ - một trong 5 tổng của huyện Phổ Yên, phủ Phú Bình, xứ Thái Nguyên[1]. Cuối thế kỷ XIX, vùng đất Thành Công ngày nay nằm trên địa bàn tổng Thượng Vụ - một trong 6 tổng của huyện Phổ Yên, phủ Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên[2].

1. Tổng Thượng Vụ lúc đó gồm 3 xã là Thượng Vụ, Đan Hà và Thượng Nhân.

2. Tổng Thượng Vụ lúc đó gồm 4 xã là: Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân và Hạ Đạt.

Đến trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, tổng Thượng Vụ bao gồm 6 xã là Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân, Hạ Đạt, Tân Yên, Phố Cò[1]. Như vậy, địa bàn Thành Công ngày nay tương ứng với phần lớn tổng Thượng Vụ.

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, xã Hạ Đạt được đổi tên thành xã Tân Định, một số xóm được sáp nhập vào các xã khác bao gồm: xóm Đèo Nứa chuyển về xã Phúc Thuận, xóm Chằm chuyển về xã Minh Đức. Xã Tân Định thời điểm mới thành lập gồm 9 xóm: Ao Sen, Hạ Đạt, Cầu Dài, Vạn Phú, Nhội, Na Lang, Bìa, Nhe, Lầy. Cùng thời gian, xã Long Thành được thành lập trên cơ sở sáp nhập địa bàn các xã Đan Hà, Thượng Vụ và Thượng Nhân. Toàn xã Long Thành lúc này gồm 11 xóm, đó là: Thượng Vụ, An Miên, An Thịnh, Đan Hà, Xuân Dương, Đanh, Tơm, Chùa, Đặt, An Miên, Đồng Đông. Đến năm 1947, nhân dân từ Hà Nội, Vĩnh Yên, Phúc Yên, Hà Nam, Nam Định và một số tỉnh đồng bằng khác tản cư lên Long Thành và lập nên 2 xóm mới, là An Hòa và An Bình.

Đầu năm 1948, địa bàn Tân Định và Long Thành (Thành Công ngày nay) hợp nhất với xã Vạn Phúc (nay là Vạn Phái) thành xã Hợp Thành. Đến cuối năm 1953, xã Hợp Thành tách thành xã Thành Công và xã Vạn Phái.

---

1. Ngô Vi Liễn, *Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999, tr.126.

Vào tháng 3/1983, thực hiện kế hoạch của huyện Phổ Yên, một số hộ của xã Tân Phú lên khai hoang, phục hóa ở xã Thành Công và lập nên xóm Tân Thành. Đến tháng 10/1988, xóm Nhe tách làm 2 xóm, đó là xóm Nhe và Tân Lập. Từ năm 1988 đến nay, xã Thành Công ổn định với 29 xóm: An Bình, An Thịnh, An Miên, Thượng Vụ 1, Thượng Vụ 2, An Hòa, Xuân Hà 1, Xuân Hà 2, Xuân Hà 3, Xuân Hà 4, Xuân Dương, Tơm 1, Tơm 2, Làng Đanh, Đầm Đanh, Chùa, Tân Lập, Cầu Dài, Ao Sen, Hạ Đạt, Vạn Phú, Nhội, Na Lang 1, Na Lang 2, Đồng Đông, Bìa, Nhe, Đặt, Tân Thành.

II. Con người, truyền thống

Theo lời kể của các cụ cao tuổi trong xã thì Thành Công là vùng đất cổ, có lịch sử lâu đời. Theo thần tích đền Đan Hà, vùng đất Thành Công có 1 đạo quân khởi nghĩa của Hai Bà Trưng. Đến thế kỷ XIII, Trần Quang Khải từng dẫn một đạo quân đánh quân Mông - Nguyên. Cư dân đầu tiên đến khai phá đất đai, lập làng xóm là người Kinh. Cách đây khoảng 300 năm, người Sán Dìu cũng có mặt tại vùng đất này. Trải qua thời kỳ lâu dài, dân số ngày càng tăng lên, địa bàn cư trú được mở rộng.

Ở thời điểm thành lập xã vào cuối năm 1953, Thành Công có số dân là 3.015 người. Tuy nhiên sau cải cách ruộng đất, xã chỉ còn 2.315 người[1]. Năm 2010, xã Thành

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017, tr.815.

Công có số dân là 14.065 người, 3.470 hộ, mật độ dân số trung bình là 428 người/km^2[1]. Đến cuối năm 2015, dân số của xã Thành Công là 15.606 người với 3.923 hộ, mật độ dân số 450 người/km^2.

Trong số 9 tộc người đang cư trú trên địa bàn xã, người Kinh chiếm đa số với 70%. Người Sán Dìu cũng chiếm tỷ lệ khá cao với 29% dân số. Các tộc người khác đến Thành Công cư trú chủ yếu qua quan hệ hôn nhân, chiếm tỷ lệ không đáng kể (1%). Các dòng họ lớn của người Kinh nơi đây là họ Dương, Nguyễn, đối với người Sán Dìu là các họ Lưu, Đặng, Diệp.

Trong nhiều giai đoạn của lịch sử, hoạt động kinh tế chủ đạo của Thành Công là sản xuất nông nghiệp, trong đó chủ yếu là trồng các cây lương thực như lúa, ngô, khoai, sắn. Nông nghiệp của Thành Công có quy mô nhỏ lẻ, kỹ thuật canh tác lạc hậu, mang mục đích tự cấp tự túc là chủ yếu; các ngành phi nông nghiệp chưa được coi trọng.

Về ẩm thực, cơm gạo tẻ được dùng chủ yếu trong bữa ăn hằng ngày của đồng bào, còn gạo nếp chỉ được dùng để đồ xôi, chế biến các loại bánh... trong các dịp lễ, tết, hội hè. Trong bữa cơm hằng ngày, người dân chủ yếu ăn rau. Thức uống truyền thống có rượu trắng (nấu từ gạo, sắn), nước trà, nước lá vối...

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010.*

Xưa kia, việc cưới xin do cha mẹ quyết định, chủ yếu thông qua mai mối và được tiến hành theo 4 bước: dạm ngõ, ăn hỏi, đón dâu, lại mặt. Gia đình nhà trai phải đáp ứng sính lễ (gồm một số tiền và lễ vật như rượu, thịt, gạo) cho nhà gái. Không ít gia đình thách cưới quá cao nên nhà trai phải vay mượn với lãi cao. Ngày nay, đôi lứa nam nữ được tự do tìm hiểu và kết hôn, việc tổ chức cũng tiết kiệm hơn, phù hợp với cuộc sống văn minh, hiện đại.

Ở Thành Công xưa kia, trong tang lễ, thầy cúng là người chủ trì mọi nghi thức nhằm *"dẫn đường cho linh hồn người chết được về nơi chín suối một cách thuận lợi"*. Sau khi chôn cất, gia chủ cúng tuần và cúng cơm trong 49 ngày đầu; hằng năm tổ chức giỗ, trong đó 1 năm sau khi chôn cất làm giỗ đầu, 3 năm giỗ hết và cải táng cho người quá cố. Mặc dù đời sống khó khăn song gia chủ phải mổ lợn, sắp cỗ mời những người đến viếng nên rất tốn kém. Ngày nay, các nghi thức trong ma chay đã giảm bớt, song hiện tượng ăn uống linh đình vẫn còn tồn tại và tương đối phổ biến, trở thành gánh nặng kinh tế cho nhiều gia đình.

Tín ngưỡng phổ biến ở Thành Công gồm có thờ cúng tổ tiên, thờ thành hoàng (là người có công với làng, với nước), thờ thần đất. Trước năm 1945, hầu hết các làng trong tổng Thượng Vụ (tương ứng với phần lớn địa giới xã Thành Công ngày nay) đều có đình thờ thành hoàng và miếu thờ thánh thần. Thực hiện chủ trương *"tiêu thổ*

kháng chiến" của Đảng, các cơ sở thờ tự bị phá hoại trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Từ năm 1990 đến nay, các ngôi đình, đền, miếu lần lượt được khôi phục ở các xóm An Miên, An Hòa, Đan Hà, Xuân Dương, Bìa, Na Lang, Vạn Phú, Hạ Đạt, Ao Sen, Đặt, Nhội và Làng Đanh.

Trên địa bàn xã Thành Công ngày nay, đền Đan Hà là một trong số những di tích tiêu biểu nhất. Đền được xây dựng ở trung tâm làng Đan Hà, được nhân dân trùng tu, tôn tạo nhiều lần. Đền thờ 3 vị đại vương thần là Cao Sơn, Quý Minh và Tam Tư Quá Giang (những thuộc tướng thời Vua Hùng). Hiện nay, Ban quản lý Đền còn giữ được bản thần tích (bản sao) viết về con người, sự nghiệp của 3 vị đại vương thần này. Bản thần tích do Hàn lâm viện Đông các Đại học sỹ Nguyễn Bính soạn năm Hồng Phúc nguyên niên (năm 1572) và Quân Giám bách thần tri điện Hùng lĩnh Thiếu Khanh Nguyễn Hiền sao chép năm Vĩnh Hựu thứ 2 (năm 1736). Đền làng Đan Hà được Ủy ban nhân dân tỉnh xếp hạng di tích theo Quyết định số 2773/QĐ-UB ngày 12/11/2004[1].

Hằng năm, ngoài tết Nguyên đán, tết Nguyên tiêu (ngày 15 tháng Giêng), tết Hàn thực (mùng 3/3 âm lịch), tết Đoan ngọ (mùng 5/5 âm lịch), lễ tiễn ông Táo lên chầu trời (ngày 23 tháng Chạp) cũng rất quan trọng trong đời sống văn hóa, tinh thần của người dân Thành Công. Đồng

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017, tr.237.

bào Sán Dìu có lễ hội Khai xuân (mùng 5 hoặc mùng 6 tháng Giêng); Thanh minh (cuối tháng 2, đầu tháng 3 âm lịch); Xuống đồng (ngày 14 hoặc 15 tháng 4 âm lịch); Hầu đồng (ngày 14 hoặc 15 tháng 7 âm lịch); Vu lan (ngày 15 tháng 7 âm lịch)...

Năm 1947, có gia đình các ông Nguyễn Văn Tảo và Vũ Quang Hào - theo Công giáo lên tản cư và ở lại sinh sống tại các xã Tân Định, Long Thành. Đến nay, toàn xã có 57 hộ với 257 khẩu theo Công giáo và 1 nhà thờ ở xóm Na Lang 2[1] đều tâm niệm sống *"tốt đời đẹp đạo"*, *"phúc âm giữa lòng dân tộc"*, lòng kính Chúa luôn đi đôi với lòng yêu nước. Trải qua các giai đoạn lịch sử, nhân dân các dân tộc Thành Công không phân biệt lương - giáo luôn đoàn kết, thương yêu, đùm bọc lẫn nhau.

Mỗi dân tộc sinh sống trên quê hương Thành Công đều giữ được sắc thái riêng về văn hóa của mình, đồng thời cũng thường xuyên tiếp thu những nét hay, nét đẹp trong văn hóa của dân tộc khác. Đó là tiền đề quý báu để toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân Thành Công vững niềm tin vào tương lai tươi sáng, gìn giữ và xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Không chỉ có một số đặc trưng về văn hóa, nhân dân các dân tộc trên địa bàn còn có truyền thống đấu tranh

1. Thông tin do ông Nguyễn Xuân Đoàn - Trưởng hội giáo Na Lang cung cấp và được thống nhất tại Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Thành Công (1947 - 2015) lần thứ nhất ngày 15/3/2016.

chống giặc ngoại xâm. Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng chính thức xâm lược nước ta. Chúng từng bước đặt ách cai trị và bóc lột đối với nhân dân Việt Nam.

Ngày 19/3/1884, quân Pháp bắt đầu tiến công đánh chiếm thành Thái Nguyên. Chúng vấp phải sự kháng cự quyết liệt của nhân dân do Trần Quý Khoáng chỉ huy. Mặc dù đã chiếm được thành Thái Nguyên nhưng do thường xuyên bị quân dân triều đình quấy rối nên ngày 21/3/1884, quân Pháp rút về Bắc Ninh.

Ngày 15/4/1884, thực dân Pháp huy động 2 đại đội lính thủy đánh bộ và một số quân ngụy do Thiếu tá Rây-gát chỉ huy từ Đa Phúc tấn công đánh chiếm Cải Đan thuộc huyện Phổ Yên. Ngày 16/4/1884, từ Cải Đan chúng tiến đánh và chiếm thành Thái Nguyên. Tuy nhiên đến ngày 19/4/1884, quân Pháp một lần nữa phải rút khỏi thành Thái Nguyên. Đến tháng 5/1884, quân Pháp hoàn thành việc tấn công và chiếm đóng thành Thái Nguyên; từ đó từng bước mở rộng phạm vi chiếm đóng trong toàn tỉnh. Sau khi đánh chiếm được huyện Phổ Yên, thực dân Pháp nhanh chóng thiết lập bộ máy cai trị từ huyện xuống các tổng, làng, xã[1].

Một trong những cuộc đấu tranh chống Pháp tiêu biểu đầu thế kỷ XX là cuộc khởi nghĩa của binh lính người

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.25.

Việt trong quân đội Pháp ở tỉnh lỵ Thái Nguyên (có sự tham gia của tù nhân và nhân dân) vào đêm 30, rạng sáng 31/8/1917 do Trịnh Văn Cấn (tên thường gọi là Đội Cấn) và Lương Ngọc Quyến chỉ huy. Mặc dù đã chiếm được tỉnh lỵ Thái Nguyên nhưng trước sự đàn áp của quân thù, nghĩa quân buộc phải rút lui. Khi rút lui qua địa bàn Phổ Yên, quân khởi nghĩa đã phải chiến đấu 2 trận ác liệt với quân Pháp, trong đó có trận đánh diễn ra ở đèo Nứa (lúc đó thuộc xã Hạ Đạt).

Ngày 5/10/1917, nghĩa quân rút ra khỏi chân núi Hàm Lợn (nay thuộc thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) về đến đèo Nứa. Ngày 6/10, lính Pháp từ Phúc Yên đuổi đến phối hợp cùng một lực lượng địch khác từ Đại Từ xuống đã rơi vào trận địa mai phục của nghĩa quân. Trận chiến đấu diễn ra ác liệt giữa quân khởi nghĩa với quân địch trong suốt ngày 6/10, cuối cùng chúng buộc phải rút chạy.

Kết quả, ta đã diệt 10 tên địch, trong đó có 5 lính Âu, khiến 21 tên khác bị thương. Để ghi nhớ tấm gương anh dũng trong chiến đấu của nghĩa quân Thái Nguyên, nhân dân các xã Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân, Hạ Đạt còn gọi đèo Nứa là đèo Ông Cấn[1].

Sau trận đánh diễn ra ở đèo Nứa, nhân dân tổng Thượng Vụ còn góp sức vào trận tại xóm Đồi, tổng Hoàng Đàm (nay

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017, tr.247-248.

thuộc xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) diễn ra ngày 16/10/1917. Ít lâu sau, trong thế tương quan lực lượng quá chênh lệch, Đội Cấn quyết định rút quân vào vùng rừng núi Tam Đảo để tiếp tục chiến đấu. Tại núi Pháo (Đại Từ, Thái Nguyên), thực dân Pháp với số đông quân đã tiến hành truy kích ráo riết khiến cuộc khởi nghĩa dần bị dập tắt vào đầu năm 1918. Ngày 5/1/1918, Đội Cấn tự sát, trở thành tấm gương sáng về lòng yêu nước của nhân dân Việt Nam đầu thế kỷ XX. Ngoài ra, nhân dân địa phương còn nhiều lần đấu tranh với thực dân Pháp, bọn tay sai song kết quả rất hạn chế.

Những cuộc đấu tranh tự phát của nhân dân các xã Thượng Vụ, Hạ Đạt, Đan Hà và Thượng Nhân vào cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX (cũng như phong trào đấu tranh trên phạm vi cả nước) đều thất bại. Mặc dù vậy, tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc của đồng bào các xã Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân, Hạ Đạt như ngọn lửa âm ỉ cháy để rồi khi có ánh sáng của Đảng soi đường chỉ lối, sức mạnh tinh thần đó bùng lên hòa vào dòng thác cách mạng chung của cả nước nhằm đập tan chính quyền thực dân, phong kiến và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân.

Cùng với các địa phương khác trong huyện Phổ Yên và tỉnh Thái Nguyên, nhân dân các xã Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân, Hạ Đạt đã dũng cảm ủng hộ, đóng góp và trực tiếp tham gia ngăn chặn sự xâm lược, đô hộ của thực

dân Pháp. Mặc dù kết quả hạn chế, không đạt được mục đích là đánh đuổi quân ngoại xâm song đã thể hiện lòng yêu nước, ý chí căm thù giặc sâu sắc của những người dân "*một nắng hai sương*" của người dân Phổ Yên.

Từ tháng 10/1890 đến tháng 9/1892, để dễ bề cai trị và đàn áp các cuộc nổi dậy của nhân dân trong tỉnh, thực dân Pháp xóa bỏ và phân tán tỉnh Thái Nguyên vào các tiểu quân khu thuộc Đạo Quan binh I Phả Lại và Đạo Quan binh II Lạng Sơn đặt dưới chế độ quân quản. Sau khi cơ bản bình định được địa bàn Thái Nguyên, thực dân Pháp nhanh chóng thiết lập bộ máy cai trị tại đây. Tháng 10/1892, chính quyền thực dân, phong kiến cho tái lập tỉnh Thái Nguyên, đứng đầu là viên Công sứ người Pháp và viên Án sát do triều đình nhà Nguyễn bổ nhiệm. Bên dưới là cấp phủ, huyện (châu), tổng, xã do quan lại là người bản xứ đứng đầu.

Về tổ chức bộ máy cai trị, đứng đầu cấp phủ là viên tri phủ. Đứng đầu cấp tổng do viên chánh tổng cai quản. Thực hiện "*cải lương hương chính*", thực dân Pháp thành lập Hội đồng kỳ hào ở mỗi xã, đứng đầu là tiên chỉ, tiếp đến là thứ chỉ. Bộ máy chức dịch gồm: lý trưởng (giữ triện của xã và đảm trách việc thu thuế cho chính quyền), phó lý, xã đoàn (phụ trách về quân sự), trương tuần (phụ trách an ninh, tuần phòng), chưởng bạ (trông coi sổ sách, điền bạ), hộ lại (trông coi giấy tờ sinh, tử, giá thú), thư ký, thủ quỹ.

Sau khi từng bước áp đặt ách thống trị lên địa bàn Phổ Yên, như các địa phương khác trong cả nước, thực dân Pháp nhất quán thi hành chính sách "*chia để trị*".

Về mặt kinh tế, nhân dân lao động các xã Hạ Đạt, Thượng Vụ, Đan Hà và Thượng Nhân bị bóc lột nặng nề. Ruộng đất ở các xã Hạ Đạt, Thượng Vụ, Đan Hà và Thượng Nhân khoảng 50% diện tích nằm trong tay tư bản Pháp và địa chủ, hào lý địa phương.

Thực dân Pháp thi hành chính sách nô dịch về văn hóa, "*ngu dân*" về giáo dục để dễ bề thống trị và bóc lột nhân dân ta. Thực dân Pháp còn khuyến khích, cổ súy cho nhiều tệ nạn xã hội, các tập tục lạc hậu như ma to, cưới lớn, mê tín dị đoan... khiến xóm làng chìm trong xơ xác, đói nghèo về đời sống vật chất và tăm tối về đời sống văn hóa - tinh thần.

Về y tế, địa bàn các xã Hạ Đạt, Thượng Vụ, Đan Hà và Thượng Nhân không có bất cứ cơ sở khám, chữa bệnh nào. Khi bị ốm đau, nhân dân các xã Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân, Hạ Đạt chỉ biết chữa theo kinh nghiệm dân gian, bói toán, cúng bái "*cầu trời, khấn phật*" hoặc phó thác cho số mệnh.

Như vậy, với việc áp bức, bóc lột bằng sưu cao, thuế nặng, phu phen tạp dịch, nô dịch về văn hóa... bè lũ thực dân, phong kiến thống trị chỉ việc "*ăn trên, ngồi trốc*" trên mồ hôi công sức lẫn xương máu của nhân dân lao động. Mâu

thuẫn giữa nhân dân các xã Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân, Hạ Đạt với bè lũ cướp nước và bán nước ngày càng sâu sắc. Khi được ánh sáng cách mạng của Đảng soi chiếu, nhân dân các xã Hạ Đạt, Thượng Vụ, Đan Hà và Thượng Nhân quyết đứng lên để lật đổ xiềng xích, giành lại quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc.

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập tại bán đảo Cửu Long, Hương Cảng, Trung Quốc. Việc thành lập Đảng là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, chứng tỏ giai cấp vô sản nước ta trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng; chấm dứt thời kỳ khủng hoảng, bế tắc về giai cấp lãnh đạo và đường lối cứu nước. Từ đây, cách mạng Việt Nam đã thuộc quyền lãnh đạo tuyệt đối của giai cấp công nhân mà đội tiên phong là Đảng Cộng sản.

Từ năm 1942, phong trào cách mạng lan tới Phổ Yên theo 3 hướng: Từ Phúc Yên sang Thuận Thành, từ Bắc Giang sang Tiên Thù và từ Bá Vân xuống các xã phía Bắc và Tây Bắc huyện. Mặc dù được phát triển từ các hướng và thời điểm khác nhau nhưng đều thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng. Sau đó, Phổ Yên cùng với huyện Phú Bình (tỉnh Thái Nguyên) và huyện Hiệp Hòa (tỉnh Bắc Giang) được chọn làm An toàn khu II (ATK II).

Tháng 4/1943, thực dân Pháp huy động quân mở cuộc lùng sục vào Phổ Yên, trọng tâm là các xã phía Nam huyện, trong đó có địa bàn các xã Hạ Đạt, Thượng Vụ,

Đan Hà và Thượng Nhân. Địch ra sức lùng bắt cán bộ Việt Minh, tăng cường mật thám để dò la những nơi mà chúng nghi có cơ sở cách mạng, đồng thời cho bọn lính dõng, lính khố xanh tuần phòng cả ngày lẫn đêm ở các chốt giao thông quan trọng. Trước tình hình trên, Đội công tác "*khu an toàn*" ở Phổ Yên được Ban Cán sự ATK giao nhiệm vụ giữ vững phong trào cách mạng ở cơ sở, củng cố và phát triển để đón thời cơ mới.

Ngày 9/3/1945, Hội nghị mở rộng Ban Thường vụ Trung ương Đảng diễn ra tại Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh. Ngay khi Hội nghị bắt đầu, phát xít Nhật đảo chính hất cẳng Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Hội nghị mở rộng Ban Thường vụ Trung ương Đảng phân tích tình hình và chỉ rõ kẻ thù chính của nhân dân ta là phát xít Nhật, quyết định thay đổi khẩu hiệu "*Đánh đuổi Pháp - Nhật*" bằng khẩu hiệu "*Đánh đuổi phát xít Nhật*". Ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị "*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*", đồng thời phát động cao trào chống Nhật cứu nước mạnh mẽ, rộng khắp cả nước làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa.

Quán triệt tinh thần của chỉ thị trên, Xứ ủy Bắc Kỳ đã tăng cường cán bộ cho ATK II (trong đó có địa bàn Phổ Yên) và bàn bạc với các tổ chức cơ sở một số chủ trương cấp bách sau: 1- Phá kho thóc đồn điền chia cho dân thiếu đói; 2- Chống nộp các thứ thuế, chống phá lúa trồng đay; 3- Đẩy mạnh xây dựng lực lượng tự vệ Cứu quốc.

Những chủ trương trên của Xứ ủy Bắc Kỳ đã tạo nên bước phát triển mới quan trọng cho phong trào cách mạng ở các xã Thượng Vụ, Hạ Đạt, Thượng Nhân, Đan Hà trong giai đoạn cao trào kháng Nhật cứu nước, khởi nghĩa từng phần tiến tới Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Các đồng chí Quang Huy, đồng chí Hoàng, đồng chí Thanh... được Đảng bộ Bắc Giang tăng cường cho các cơ sở khu vực Nam ATK đã đến các xã Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân, Hạ Đạt tuyên truyền cách mạng, vận động quần chúng nhân dân tham gia phong trào Việt Minh.

Từ thời điểm có cán bộ tỉnh Bắc Giang tăng cường, các xã Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân, Hạ Đạt đã xây dựng được lực lượng tự vệ. Những người tham gia vào lực lượng tự vệ của các xã trên gồm các ông: Dương Văn Dần, Dương Văn Sắt, Nguyễn Văn Tân (xóm An Miên); Trần Văn Trượng (xóm An Hòa); Nguyễn Văn Chi (xóm An Miên); Dương Văn Hữu (xóm Thượng Vụ); Hoàng Văn Đĩnh (xóm Thượng Vụ); Lê Công Vượng (xóm Vạn Phú); Trần Văn Liên (xóm Ao Sen); Nguyễn Văn Tính (xóm An Miên); Lưu Đình Tú (xóm Ao Sen); Dương Văn Vân (xóm Xuân Dương); Nguyễn Văn Cống (xóm Cầu Dài).

Vào cuối tháng 3/1945, dưới sự lãnh đạo của cán bộ Việt Minh, nhân dân các xã Thượng Vụ, Hạ Đạt, Thượng

Nhân, Đan Hà tham gia phá đồn Thác Nhái[1]. Nhờ vậy, uy tín của Mặt trận Việt Minh càng được nâng cao, thu hút nhiều quần chúng tham gia phong trào.

Ngay sau đó, để ngăn chặn phong trào phá kho thóc Nhật và cũng nhằm uy hiếp tinh thần cách mạng của quần chúng nhân dân, Cung Đình Vận - Tỉnh trưởng Thái Nguyên đã điều lính khố xanh từ tỉnh lỵ Thái Nguyên càn quét một số xã phía Bắc huyện nhằm lấy lại số thóc bị mất.

Lợi dụng tình hình trên, một số phần tử xấu đã kéo đến các xã trong vùng và tự xưng là *"Đồng minh"* để cướp bóc, sách nhiễu người dân. Đội quân ô hợp trên mở *"Đại hội Đồng minh"* để tự phong chức tước cho nhau ở Tân Ấp (nay là xã Phúc Thuận). Trong bối cảnh đó, đại diện Mặt trận Việt Minh đến thuyết phục chúng chấm dứt các hoạt động cướp bóc, nói xấu cách mạng, bôi xấu Việt Minh. Với bản chất ngoan cố, chúng vẫn tiếp tục các hành động chống lại cách mạng.

Để trừng trị và tiêu diệt tận gốc bọn *"Đồng minh giả"*, tự vệ Phổ Yên phối hợp với 1 tiểu đội Giải phóng quân do đồng chí Thạch Sơn chỉ huy tập kích bất ngờ vào sào huyệt của chúng[2], một mặt trừng trị thích đáng những tên

1. Thông tin do đồng chí Dương Văn Lập - Nguyên Bí thư Đảng ủy cung cấp và được thống nhất tại Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Thành Công (1947 - 2015) lần thứ nhất ngày 15/3/2016.

2. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.48.

cầm đầu, mặt khác giáo dục, thuyết phục cho những người bị chúng lừa gạt, dụ dỗ đi theo ánh sáng cách mạng.

Đầu tháng 8/1945, thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền dần chín muồi. Ngày 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ra "*Quân lệnh số 1*" hiệu triệu toàn dân Tổng khởi nghĩa trong cả nước. Từ ngày 13 đến ngày 15/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng diễn ra tại Tân Trào, Sơn Dương, Tuyên Quang. Hội nghị thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa và quyết định những vấn đề quan trọng về chính sách đối nội, đối ngoại sau khi giành được chính quyền. Ngày 16/8/1945, Đại hội quốc dân họp tại đình Tân Trào (tỉnh Tuyên Quang) thông qua "*10 chính sách lớn của Việt Minh*" và bầu ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Người đã gửi thư kêu gọi đồng bào toàn quốc đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền: "*Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta*"[1].

Các ngày 19 và ngày 20/8/1945, nhân dân Phổ Yên đã nổi dậy bao vây huyện đường, buộc Tri huyện Đồng Mạnh Tư, Cai Tư và Đội Sát phải đầu hàng, trao lại cho ta toàn bộ ấn tín, vũ khí và tài liệu. Ngày 21/8/1945, tại đền Giá (nay thuộc xã Đông Cao), Ủy ban Dân tộc Giải phóng huyện Phổ Yên được thành lập gồm 9 thành viên do đồng

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 3*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.554.

chí Trần Mạnh Hùng làm Chủ tịch. Tiếp theo, Ban Cán sự Đảng huyện Phổ Yên được thành lập gồm các đồng chí Nguyễn Thị Thuận, Nguyễn Thế Lịch, Quang Huy do đồng chí Nguyễn Thị Thuận làm Trưởng ban.

Riêng ở các xã Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân, Hạ Đạt, trong ngày 19/8/1945, những người đứng đầu chính quyền thực dân, phong kiến như Dương Văn Lai - Chánh tổng Thượng Vụ; Nguyễn Văn Tỉnh - Tổng đoàn, Dương Văn Trọng - Lý trưởng xã Thượng Vụ, Nguyễn Văn Thức - Lý trưởng xã Đan Hà, Đặng Văn Đạt - Lý trưởng xã Hạ Đạt... đã buộc phải đầu hàng lực lượng cách mạng. Sau khi cách mạng thành công, xã Hạ Đạt đổi tên thành Tân Định, các xã Thượng Vụ, Thượng Nhân, Đan Hà hợp nhất thành xã mới lấy tên là xã Long Thành. Ủy ban Dân tộc Giải phóng ở mỗi xã được thành lập gồm 5 thành viên, Chủ tịch xã Long Thành là ông Nguyễn Văn Quế, Chủ tịch xã Tân Định là ông Lưu Đình Tú.

Từ ngày 14 đến ngày 28/8/1945, cuộc Tổng khởi nghĩa trên toàn quốc của nhân dân ta giành được thắng lợi. Ngày 2/9/1945, tại quảng trường Ba Đình (Hà Nội), trước hàng vạn nhân dân Thủ đô và các vùng lân cận, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc "*Tuyên ngôn độc lập*" khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập, tự do gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Ngay sau khi ra đời vào ngày 2/9/1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa rơi vào tình thế *"ngàn cân treo sợi tóc"*: giặc đói, giặc dốt, cạn kiệt về tài chính, đặc biệt là mối hiểm nguy ngoại xâm và nội phản.

Trước tình thế cấp bách, ngày 3/9/1945, phiên họp của Chính phủ lâm thời do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì đã xác định *"Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa"* gồm: Phát động tăng gia sản xuất chống đói; mở chiến dịch chống nạn mù chữ; tổ chức Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu; giáo dục lại tinh thần của nhân dân bằng cách thực hiện cần, kiệm, liêm, chính; xóa bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò và cấm hút thuốc phiện; tuyên bố tự do tín ngưỡng, lương - giáo đoàn kết.

Tiếp đó, ngày 25/11/1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị *"Kháng chiến kiến quốc"* chỉ rõ nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng nước ta là: Củng cố chính quyền cách mạng; chống thực dân Pháp xâm lược và bài trừ nội phản; cải thiện đời sống nhân dân.

Bước vào giai đoạn cách mạng mới, cán bộ và nhân dân 2 xã Tân Định, Long Thành phải đối diện với muôn vàn thử thách, khó khăn: Trình độ sản xuất thấp kém, tình trạng thiếu ăn quanh năm cùng những tàn dư văn hóa của chế độ cũ để lại rất nặng nề (đa số nhân dân mù chữ; tệ hút sách, cờ bạc, rượu chè, mê tín dị đoan diễn ra phổ biến). Phần lớn cán bộ trong chính quyền chưa có nhiều kinh nghiệm quản lý, điều hành.

Tuy phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách song thuận lợi vẫn là căn bản và có ý nghĩa lâu dài đối với các xã Tân Định, Long Thành. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân các xã Thượng Vụ, Đan Hà, Thượng Nhân, Hạ Đạt đã thiết lập được chính quyền cách mạng - công cụ đắc lực để tiến hành xây dựng và bảo vệ chế độ mới tự do và dân chủ, tổ chức đời sống mới ấm no và tiến bộ.

Các đoàn thể Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc, Nông dân Cứu quốc lần lượt được kiện toàn. Đầu tháng 9/1945, Ủy ban Việt Minh xã Tân Định được thành lập do ông Lê Công Vượng làm Chủ nhiệm và Ủy ban Việt Minh xã Long Thành do ông Nguyễn Văn Tính làm Chủ nhiệm. Đồng bào các dân tộc trên địa bàn vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Mặt trận Việt Minh, quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để góp phần giữ vững quyền tự do, độc lập như trong bản "*Tuyên ngôn độc lập*" của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thi hành Sắc lệnh 14 ngày 8/9/1945 và Sắc lệnh 51 ngày 17/10/1945 của Chính phủ lâm thời về tổ chức Tổng tuyển cử, công tác chuẩn bị bầu cử Quốc hội khóa I được khẩn trương tiến hành. Nhờ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đông đảo nhân dân các xã Tân Định, Long Thành nhận thức rõ tầm quan trọng của cuộc bầu cử, thể hiện trách nhiệm công dân trong việc lựa chọn người đại diện xứng đáng vào Quốc hội.

Ngày 23/12/1945, cử tri các xã Tân Định, Long Thành nô nức tham gia bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tỷ lệ cử tri đi bầu cử đạt khoảng 95%[1]. Đây là cuộc bầu cử đầu tiên theo chế độ phổ thông đầu phiếu, công dân từ 18 tuổi trở lên đều có quyền tham gia bầu cử và ứng cử. Nhiều cụ trong xã tuy tuổi đã cao nhưng vẫn hăng hái chống gậy đến các điểm bầu cử để thực hiện quyền công dân của mình trong niềm tự hào và xúc động.

Tiếp ngay sau cuộc bầu cử Quốc hội, Ủy ban Việt Minh các xã Tân Định, Long Thành tiến hành lập danh sách những người ứng cử vào Hội đồng nhân dân xã, trong đó ưu tiên giới thiệu những cán bộ đương nhiệm trong chính quyền cách mạng lâm thời vì có uy tín, ít nhiều có kinh nghiệm công tác.

Ngày 8/2/1946, cử tri toàn xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp xã. Trong kỳ họp đầu tiên sau bầu cử, Hội đồng nhân dân các xã Tân Định, Long Thành bầu ra Ủy ban Hành chính xã thay thế cho Ủy ban Dân tộc Giải phóng, trong đó ông Lưu Đình Tú được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Tân Định,

1. Theo chủ trương của Trung ương Đảng, thời gian diễn ra cuộc Tổng tuyển cử là ngày 23/12/1945. Tuy nhiên do sự chống phá của kẻ thù cũng như để có sự chuẩn bị tốt hơn, đảm bảo thắng lợi, Trung ương Đảng đã quyết định lùi thời gian Tổng tuyển cử đến ngày 6/1/1946. Tỉnh Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn nên vẫn tổ chức cử tri trong tỉnh đi bầu cử Quốc hội khóa I vào ngày 23/12/1945.

ông Nguyễn Văn Quế được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Long Thành. Tuy điều kiện làm việc còn nhiều thiếu thốn, khó khăn nhưng các cán bộ địa phương luôn hăng hái, nhiệt tình trong công tác để không phụ sự tín nhiệm của cử tri. Sau khi kiện toàn bộ máy chính quyền cấp xã, Ủy ban Việt Minh và các đoàn thể Cứu quốc cũng được củng cố.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, chính quyền địa phương vận động nhân dân lập *"Hũ gạo cứu đói"*, dành dụm từng nắm gạo ủng hộ cho các gia đình nghèo đói nhất trong xã với tinh thần *"tương thân tương ái"*, *"lá lành đùm lá rách"*. Tuy vậy, tình trạng thiếu ăn theo chu kỳ *"tháng ba, ngày tám"* trên địa bàn các xã Tân Định, Long Thành vẫn dai dẳng bao đời nay khiến đời sống của nhân dân lao động còn rất cơ cực.

Để từng bước khắc phục tình trạng trên, chính quyền 2 xã Tân Định, Long Thành phát động đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm với khẩu hiệu *"Tấc đất, tấc vàng!"*, *"Không một tấc đất bỏ hoang!"*.

Đầu tháng 9/1945, quân Nhật ở đồn điền Thác Nhái rút đi, chính quyền cách mạng các xã trong vùng đã huy động nhân dân đồng loạt kéo đến phá nhà, dỡ các công trình và chia nhau thóc, trâu, bò, gạch. Đặc biệt, thực hiện Sắc lệnh 11 ngày 7/9/1945 của Chính phủ, thuế thân được xóa bỏ. Cùng với đó, chính quyền từng bước thực hiện giao ruộng đất công và những mảnh ruộng vắng chủ,

bỏ hoang cho nông dân thiếu ruộng, đồng thời giảm thuế ruộng 20% và vận động các chủ đất giảm tô 25% cho nông dân lĩnh canh... Nhờ những biện pháp tích cực trên, đời sống của nhân dân bước đầu được cải thiện.

Để khắc phục tình trạng quốc khố trống rỗng và ủng hộ đồng bào Nam Bộ kháng chiến, Chính phủ ban hành Quốc lệnh 4 ngày 4/9/1945 về việc thành lập "*Quỹ Độc lập*"; phát động "*Tuần lễ vàng*" (từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945). Hưởng ứng chủ trương trên của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mặc dù đời sống còn thiếu thốn nhưng với lòng yêu nước, niềm tin son sắt vào Chính phủ Hồ Chí Minh, nhân dân Tân Định, Long Thành tự nguyện đóng góp vàng, bạc và nhiều tài sản khác ủng hộ chính quyền cách mạng như gia đình các ông Dương Văn Cúc (xóm Tơm), Dương Văn Tần (xóm Chùa), Dương Văn Đồng (xóm Chùa), Diệp Văn Vượng (xóm Hạ Đạt), Dương Văn Phúc (xóm Hạ Đạt), Đặng Văn Phúc (xóm Hạ Đạt), Lưu Văn Minh (xóm Ao Sen), Diệp Văn Tuyền (xóm Vạn Phú), Diệp Văn Năng (xóm Vạn Phú), Nguyễn Văn Cống (xóm Cầu Dài)...

Về công tác diệt "*giặc dốt*", cuối tháng 9/1945, Ban Bình dân học vụ các xã Tân Định, Long Thành được thành lập. Ban Bình dân học vụ tích cực đến từng gia đình vận động người dân đi học. Cán bộ tuyên truyền đến nhân dân các khẩu hiệu: "*Đi học là yêu nước*", "*Chống giặc dốt cũng như chống giặc ngoại xâm*", "*Chữ là ngọc, thóc là vàng*".

Do làm tốt công tác vận động, tuyên truyền, mỗi xóm đều tổ chức được 1 lớp học, đông đảo quần chúng không phân biệt nam - nữ, già - trẻ, giàu - nghèo đã tích cực đến lớp vào các buổi trưa, tối. Nhờ vậy, sau hơn một năm phát động phong trào, đến cuối năm 1946, địa phương đã có khoảng 35% đồng bào biết đọc, biết viết.

Đến đầu năm 1946, tất cả các xóm đều thành lập được Đội Tự vệ Cứu quốc gồm từ 9 - 12 người, vũ khí trang bị chủ yếu là gậy gộc, giáo mác, súng kíp. Lực lượng dân quân địa phương thường xuyên tổ chức tuần tra, canh phòng bảo vệ xóm làng, phòng chống Việt gian, mật thám và tích cực tăng gia sản xuất, ủng hộ lương thực, thực phẩm cho cách mạng...

Ngày 12/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *"Toàn dân kháng chiến"*. Bản Chỉ thị nêu rõ mục đích kháng chiến là đánh đuổi thực dân Pháp phản động; khẳng định tính chất trường kỳ, toàn diện của cuộc kháng chiến. Ngoài ra, Đảng cũng xác định cách đánh và nêu rõ sự đoàn kết với Miên, Lào và các dân tộc yêu hòa bình. Bản Chỉ thị góp phần hoàn thiện đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng; tạo cơ sở để Đảng tiếp tục hoàn thiện đường lối kháng chiến chống Pháp trong giai đoạn sau.

Đảng, Chính phủ và nhân dân ta luôn tỏ rõ thiện chí hòa bình, cố gắng làm tất cả để có thể đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, nhưng với dã tâm cướp nước ta lần nữa,

thực dân Pháp ngày càng tăng cường hành động khiêu khích và đánh chiếm nhiều địa bàn ở miền Bắc. Đặc biệt trong ngày 18/12/1946, Pháp liên tiếp gửi tối hậu thư đòi chiếm đóng Sở Tài chính, đòi ta phải phá bỏ mọi công sự trên đường phố, giải tán lực lượng tự vệ và giao quyền kiểm soát Thủ đô Hà Nội; nếu không chấp thuận thì chậm nhất ngày 20/12/1946 quân Pháp sẽ hành động. Trong tình thế cấp bách, trong 2 ngày 18 và ngày 19/12, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại Vạn Phúc (Hà Đông) quyết định phát động toàn quốc kháng chiến. Ngày 20/12/1946, *"Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến"* của Chủ tịch Hồ Chí Minh được phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam, trong đó có đoạn:

"...Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...

Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước..."[1].

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.480.

Đáp lại lời hiệu triệu trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ và nhân dân Tân Định, Long Thành cùng nhân dân cả nước bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

Chương I
CHI BỘ XÃ TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (GIAI ĐOẠN 1947 - 1954)

I. Chi bộ xã ra đời, lãnh đạo nhân dân xây dựng và bảo vệ quê hương (1947 - 1950)

Là địa bàn tiếp giáp với vùng tạm chiếm của địch, có vị trí quan trọng không chỉ với huyện, tỉnh mà còn là *"cửa ngõ"* của căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc nên vào cuối năm 1946 - đầu năm 1947, huyện đã cử đoàn cán bộ về giúp địa phương củng cố về mọi mặt, trong đó xây dựng Đảng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu.

Cuối năm 1946, ông Nguyễn Văn Tính - Chủ nhiệm Mặt trận Việt Minh xã Long Thành được kết nạp tại Chi bộ Đảng xã Vạn Phúc (nay là xã Vạn Phái)[1]. Đây là đảng viên cộng sản đầu tiên của Thành Công. Sau đó, các ông Nguyễn Văn Quế, Dương Văn Kỳ và Lê Công Sỹ cũng được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Do đủ điều kiện về số lượng đảng viên cũng như đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cách mạng, ngày 10/4/1947, Chi bộ xã Long Thành được thành lập gồm 4 đảng viên, trong đó đồng

1. Theo sổ ghi chép của đồng chí Dương Văn Lương - Nguyên Bí thư Đảng ủy.

chí Nguyễn Văn Tính được chỉ định làm Bí thư Chi bộ kiêm Chủ nhiệm Việt Minh xã.

Sự ra đời của Chi bộ Long Thành là dấu mốc trọng đại đối với cách mạng địa phương. Từ thời điểm này, mọi nhiệm vụ chính trị đều do Chi bộ Đảng xã trực tiếp lãnh đạo giải quyết. Ngoài ra, Chi bộ Long Thành còn có 2 đồng chí là Lê Công Vượng và Lưu Đình Tú xã Tân Định tham gia sinh hoạt ghép. Sau khi thành lập, Chi bộ Long Thành đã tích cực lãnh đạo nhân dân địa phương tiến hành sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc.

Đầu năm 1947, Ủy ban Kháng chiến các xã Tân Định, Long Thành thực hiện chủ trương *"tiêu thổ kháng chiến"* của Đảng, trong đó tập trung vào phá đường sá, cầu cống, nhà to, đình lớn. Đặc biệt, nhân dân địa phương với nòng cốt là lực lượng tự vệ đã tích cực xẻ rãnh, đắp ụ và đặt nhiều chướng ngại vật trên các trục đường chính nhằm ngăn cản các cuộc càn quét bằng xe cơ giới của quân Pháp.

Thực hiện Thông tư ngày 19/2/1947 của Bộ Quốc phòng, cuối năm 1947, Xã đội bộ dân quân các xã Tân Định, Long Thành được thành lập, trở thành cơ quan tham mưu đắc lực của Chi bộ Đảng và chính quyền xã về công tác quân sự. Ngay sau đó, Chi bộ đã phát động phong trào toàn dân tham gia xây dựng lực lượng vũ trang, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Đến tháng 6/1947, mỗi xã Tân Định và Long Thành đã xây dựng được 1 trung đội dân quân tập trung, trong đó có 1 tiểu đội du

kích. Cán bộ, đảng viên và nhân dân ở địa phương vừa hăng hái tăng gia sản xuất vừa tích cực luyện tập quân sự, tuần tra canh gác, hoàn thành tiêu thổ kháng chiến và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ xóm làng.

Ngày 7/10/1947, thực dân Pháp huy động 5 trung đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn dù, 2 tiểu đoàn pháo binh, 2 tiểu đoàn công binh, 40 tàu chiến và ca nô, 40 máy bay và khoảng 800 xe cơ giới, tổng cộng khoảng 12.000 quân tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc[1]. Mục tiêu của chúng nhằm phá tan cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt phần lớn quân chủ lực của ta, khóa chặt biên giới Việt - Trung, sau cùng lập nên chính phủ bù nhìn, nhanh chóng kết thúc chiến tranh và đặt lại ách thống trị lên đất nước ta lần nữa.

Trước tình hình trên, ngày 15/10/1947, tại thôn Điềm Mặc (nay là xã Điềm Mặc, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên), Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi quân dân Việt Bắc ra sức tiêu diệt địch. Ngày 15/10/1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *"Phải phá tan cuộc tấn công mùa Đông của giặc Pháp"*.

Thực hiện sự lãnh đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Chi bộ Long Thành đã từng bước đặt mọi hoạt động ở địa phương trong tình trạng chiến tranh. Nhân dân khẩn trương cất giấu lương thực, của cải, sơ tán các cụ già, trẻ

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.80-81.

nhỏ vào lán bí mật ở trong rừng, thực hiện triệt để kế sách *"vườn không nhà trống"*. Lực lượng dân quân, du kích địa phương đẩy mạnh công tác trực chiến, tuần tra, canh gác đề phòng bọn biệt kích, gián điệp của địch cài vào địa bàn.

Sau các đợt tấn công lên Việt Bắc nhưng không thu được kết quả như mong đợi, ngày 20/11/1947, quân Pháp thực hiện cuộc hành quân Xanh-tuya nhằm siết chặt vòng vây vào khu trung tâm căn cứ địa Việt Bắc, trong đó tập trung vào An toàn khu (ATK) Trung ương Định Hóa. Tỉnh Thái Nguyên lúc bấy giờ phải đương đầu với cuộc tấn công quy mô lớn chưa từng có của địch ở Đông Dương. Mặc dù vậy, nhờ có sự chỉ đạo chặt chẽ của Trung ương, lại có sự chuẩn bị kháng chiến khá chu đáo, toàn diện nên mục tiêu của địch không thực hiện được, thậm chí chúng đứng trước nguy cơ sa lầy và cuối cùng phải chịu thất bại.

Sau các đợt tiến quân lên Việt Bắc nhưng không thu được kết quả như mong đợi, ngày 13/12/1947, từ Hùng Sơn (Đại Từ), khoảng 600 quân Pháp vừa càn quét vừa rút quân xuống Phúc Thuận (Phổ Yên). Ngày 16/12/1947, từ Thượng Kết (xã Phúc Thuận), địch chia làm 2 hướng, trong đó một hướng càn quét xuống Đèo Nứa, qua xóm Bìa, Đan Hà, Thượng Vụ, Nông Vụ. Tại đây, cán bộ, chiến sỹ trung đội du kích tập trung của huyện do đồng chí Đặng Việt Hồ, Trọng Hòe chỉ huy đánh một trận xuất sắc khiến 15 tên địch bị tiêu diệt. Ngày 19/12/1947,

từ Phố Cò, quân Pháp chia làm 2 đường rút về Hà Nội. Ngày 20/12/1947, quân Pháp từ làng Sơn Cốt rút xuống Vạn Phái rồi men theo sườn núi Tam Đảo về Phúc Yên. Ngày 21/12/1947, toàn bộ số quân Pháp còn lại từ thôn Phù Lôi (xã Thuận Thành ngày nay) phải rút chạy qua cầu Đa Phúc về Hà Nội. Từ đây, địa bàn huyện Phổ Yên sạch bóng quân Pháp[1].

Tính chung trong 5 ngày (từ ngày 15/12 đến ngày 19/12/1947), lực lượng du kích địa phương đã phối hợp với 2 đại đội bộ đội thuộc Trung đoàn 121 của tỉnh và du kích một số xã trong huyện tổ chức 20 trận đánh lớn, nhỏ (tiêu biểu như các trận Thượng Kết, Sơn Cốt, Vân Giai, Tiểu Lễ, Làng Trám...) góp phần quan trọng cùng với quân dân trong tỉnh và bộ đội chủ lực đập tan cuộc hành quân Xanh-tuya càn quét vào Thái Nguyên của địch.

Đầu năm 1948, các xã Tân Định, Long Thành, Vạn Phúc hợp nhất thành xã mới lấy tên là xã Hợp Thành. Ủy ban Kháng chiến Hành chính lâm thời xã Hợp Thành được cử ra gồm 5 thành viên, trong đó ông Nguyễn Văn Quế (xóm An Miên) làm Chủ tịch.

Trên cơ sở địa dư hành chính xã mới, Chi bộ Hợp Thành được thành lập gồm 12 đảng viên, trong đó có 6 đảng viên là người Thành Công ngày nay. Chi ủy được

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.86-88.

chỉ định gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Quang Trung được cử làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Quế (người xã Thành Công ngày nay) làm Phó Bí thư Chi bộ. Sau khi thành lập, Chi bộ Đảng xã Hợp Thành tăng cường lãnh đạo nhân dân tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Chi bộ đề ra một số nhiệm vụ chủ yếu: Sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ quê hương; tăng gia sản xuất ủng hộ kháng chiến; động viên thanh niên tòng quân giết giặc.

Từ năm 1948, lực lượng dân quân, du kích địa phương liên tục phải đấu tranh ngăn chặn các nhóm "*biệt kích*" từ đồn Tú Tạo, Thằn Lằn sang khu vực Na Lang, đèo Nứa..., góp phần bảo vệ vững chắc vùng tự do kháng chiến. Trong 3 năm đầu của cuộc kháng chiến (1946 - 1949), tương quan lực lượng giữa ta và địch đã thay đổi, ta càng đánh càng mạnh, trong khi đó Pháp ngày càng suy nhược, bị động trên chiến trường.

Ngày 4/11/1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 228-SL quy định tất cả nam công dân Việt Nam trong độ tuổi từ 18 - 45 đều có nghĩa vụ phục vụ trong quân đội với thời hạn 2 năm (nếu trong chiến tranh có thể kéo dài đến khi chiến sự kết thúc). Đầu năm 1950, Chi ủy xã tổ chức cho nhân dân học tập, tìm hiểu về nghĩa vụ phục vụ trong quân đội, nhất là với đối tượng thanh niên. Sau đợt học tập, nhiều đoàn viên, thanh niên xã đã viết đơn tình nguyện tòng quân.

Đầu năm 1950, thực dân Pháp 4 lần điều quân từ tỉnh Phúc Yên, Vĩnh Yên (nay là Vĩnh Phúc) tấn công đánh phá các xã phía Nam huyện, trong đó có 2 lần chúng xâm phạm tới địa bàn xã Hợp Thành. Lần thứ nhất, ngày 9/1/1950, 1 tiểu đoàn địch càn quét lên thôn Hạ Đạt. Du kích địa phương phối hợp với Đại đội 225 tổ chức chặn đánh địch, kết quả diệt 10 tên, buộc chúng phải rút lui. Ngày 18/4/1950, 2 tiểu đoàn địch có máy bay yểm trợ đánh vào Hạ Đạt lần thứ hai. Thực dân Pháp huy động 500 quân, 3 máy bay, thẳng tay càn quét, cướp bóc nhân dân địa phương, trong đó chúng giết 7 người, bắt 4 người, giết 16 con trâu, bò và đốt cháy 5 nồi thóc (tương đương gần 150kg). Trước tội ác của quân thù, dân quân, du kích Hợp Thành phối hợp chặt chẽ với Tiểu đoàn 88 đánh trả ác liệt, diệt 2 tên, buộc chúng phải rút về Vĩnh Phúc[1].

Cũng trong thời gian này, tình hình cách mạng thế giới chuyển biến ngày càng có lợi cho cuộc kháng chiến của dân tộc ta. Đầu năm 1950, Trung Quốc, Liên Xô và hàng loạt nước dân chủ nhân dân ở Đông Âu công nhận và đặt quan hệ với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Sự nghiệp kháng chiến của nhân dân ta ngày càng lớn mạnh trên tất cả các lĩnh vực (chính trị, quân sự, ngoại giao, kinh tế, văn hóa - xã hội...).

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.104-105.

Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm khai thông tuyến biên giới Việt - Trung, phá thế bao vây, cô lập căn cứ địa Việt Bắc; tiêu hao một phần sinh lực địch; tạo điều kiện thuận lợi cho chiến tranh du kích ở vùng địch hậu phát triển.

Với mưu đồ kéo bộ đội chủ lực của ta từ mặt trận Biên giới về, phá hoại kinh tế kháng chiến, kiểm soát hoàn toàn cửa ngõ phía Nam của Căn cứ địa Việt Bắc, từ đó ngăn chặn việc tiếp tế, chi viện cho kháng chiến, đồng thời củng cố vững chắc các vùng chúng chiếm đóng ở trung du và trấn an dư luận trong chính giới Pháp, thực dân Pháp quyết định mở cuộc hành quân Phô-cơ với hướng tấn công chủ yếu lên Thái Nguyên[1].

Sáng ngày 29/9/1950, 4 tiểu đoàn bộ binh, 1 đại đội công binh với 3.000 tên có máy bay yểm trợ chia làm 3 hướng đánh vào Thái Nguyên:

- Hướng thứ nhất, Pháp huy động hơn 1.000 quân từ Đa Phúc (nay thuộc huyện Sóc Sơn - Hà Nội), qua Phổ Yên, Đồng Hỷ đánh lên thị xã Thái Nguyên.

- Hướng thứ hai, khoảng 1.000 tên từ Phúc Yên theo sườn núi Tam Đảo vượt qua đèo Nhe đánh sang xã Phúc Thuận (huyện Phổ Yên), tiến vào Thịnh Đức, Thịnh Đán (huyện Đồng Hỷ) đánh vào thị xã Thái Nguyên.

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.108.

- Hướng thứ ba, khoảng 1.000 quân ngược dòng sông Cầu lên bến đò Hà Châu (thuộc huyện Phú Bình) theo đường số 19 tiến lên thị xã Thái Nguyên[1].

Cuộc hành quân trên của địch không làm cho phía ta bất ngờ. Được sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Phổ Yên, xã Hợp Thành đã gấp rút xây dựng 2 trung đội du kích, được trang bị vũ khí tốt hơn, đẩy mạnh tập dượt các phương án chiến đấu khi quân Pháp tấn công. Ngày 21/9/1950, Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động tuần lễ *"Thi đua giết giặc lập công"* phối hợp với chiến dịch Biên giới.

Liên tục bị tập kích, lực lượng bị tiêu hao lại không đạt được ý đồ kéo chủ lực của ta ở mặt trận Biên giới về nên từ chiều ngày 11/10/1950, quân Pháp bắt đầu rút lui. Đến ngày 12/10, quân Pháp buộc phải rút khỏi Thái Nguyên về Hà Nội[2]. Sau thất bại tại mặt trận Biên giới, địch lâm vào thế bị động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ.

Trong điều kiện thời chiến, công tác sản xuất vẫn được đảm bảo. Chi bộ, chính quyền vận động các hộ nông dân giúp đỡ, tương trợ nhau về giống, sức kéo, nông cụ... để phát triển sản xuất.

Cuối năm 1948, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Hợp

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.266-267.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.269.

Thành tích cực hưởng ứng phong trào "*Thi đua ái quốc*" do Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động. Hội Nông dân Cứu quốc (gọi tắt là Nông hội) tích cực vận động các hộ dân khai khẩn ruộng hoang, phát nương trồng lúa, ngô, sắn và các loại rau màu. Đồng thời, chính quyền xã còn xây dựng quỹ tương tế để hỗ trợ các gia đình khi gặp thiên tai, bất trắc.

Tổng diện tích gieo cấy lúa hằng năm tập trung vào vụ mùa khoảng 1.000 mẫu, năng suất lúa trung bình đạt 50 - 60 kg/sào. Các hộ còn tận dụng đồng bãi, vườn tược và các sản phẩm phụ trong trồng trọt để đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm... Nhờ đó, đời sống vật chất của nhân dân địa phương được cải thiện một bước, đồng bào càng hăng hái đóng góp nhiều hơn cho kháng chiến.

Cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương luôn hăng hái tham gia các phong trào vận động ủng hộ kháng chiến. Ngoài việc đóng góp thóc quỹ công lương, các đoàn thể Cứu quốc còn tích cực tuyên truyền, vận động xây dựng "*Hũ gạo kháng chiến*". Trong năm 1949, địa phương hưởng ứng mạnh mẽ lời kêu gọi "*Bán thóc khao quân*" của Hồ Chủ tịch. Kết quả nhân dân xã Hợp Thành đã quyên góp được hơn 2 tấn thóc để ủng hộ kháng chiến.

Trong hoàn cảnh chiến tranh, phong trào bình dân học vụ có phần chững lại, song kết quả đạt được rất quan trọng. Cho đến cuối năm 1949, địa phương căn bản xóa

xong nạn mù chữ. Công tác văn hóa thời gian này tiếp tục tập trung vào vấn đề bài trừ mê tín dị đoan, hạn chế hủ tục "*ma to, cưới lớn*" cùng nhiều tập tục lạc hậu khác, thực hiện bình đẳng dân tộc, nam nữ bình quyền... Các tệ nạn xã hội như trộm cắp, đánh bạc, hút sách... trên địa bàn giảm đi rất nhiều.

Phong trào văn nghệ quần chúng phát triển mạnh, một số buổi liên hoan văn nghệ được tổ chức tạo nên không khí vui tươi, cổ vũ mạnh mẽ tinh thần yêu nước của nhân dân. Công tác thông tin - tuyên truyền có bước tiến đáng kể. Thông qua chiếc loa cầm tay, cán bộ xã phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước đến đông đảo người dân.

Về lĩnh vực y tế, các đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh với phong trào "*Ba sạch*" (ăn sạch, uống sạch, ở sạch). Do thực hiện tốt việc tuyên truyền, người dân đã tích cực sử dụng thuốc mỗi khi ốm đau, việc chữa trị bằng bói toán, cúng bái được giảm bớt.

Được sự chỉ đạo của Chi bộ, chính quyền và sự hướng dẫn của lực lượng dân quân, du kích và công an xã, nhân dân địa phương triệt để tuân thủ các nguyên tắc "*phòng gian, bảo mật*" và thực hiện "*Ba không*" (không nói chuyện làm lộ bí mật; không nghe những điều không liên quan đến mình; không chỉ đường và không nói chuyện với người lạ mặt). Đội dân quân, du kích thường xuyên

tuần tra quanh các xóm, canh giữ 24/24 giờ tại các con đường chính dẫn vào địa bàn xã.

Về công tác xây dựng Đảng, thực hiện khẩu hiệu "*Tất cả cho các xã. Đi xuống tận chi bộ. Tất cả cho chi bộ. Tất cả vì chi bộ*", Huyện ủy Phổ Yên đã cử cán bộ đôn đốc và giúp đỡ Chi bộ Hợp Thành trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Huyện ủy tạo điều kiện cho cán bộ địa phương tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn do tỉnh tổ chức. Qua giáo dục và rèn luyện, hầu hết các đảng viên đã nhận thức được vai trò, nhiệm vụ của mình và thực sự hòa mình với quần chúng, gắn bó mật thiết với phong trào và đi đầu trong mọi nhiệm vụ công tác.

Đầu tháng 4/1949, theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi ủy xã Hợp Thành tổ chức tuần lễ học tập và kiểm điểm cho đảng viên theo nội dung thư của Hồ Chủ tịch. Trong đợt sinh hoạt này, những bệnh phổ biến như địa phương chủ nghĩa, quan liêu, mệnh lệnh, chấp hành kỷ luật không nghiêm... bị phê bình nghiêm khắc. Những đảng viên vi phạm kỷ luật, Chi bộ xử lý kịp thời mang lại tác dụng giáo dục rõ rệt và nâng cao sức chiến đấu của Đảng.

Trong giai đoạn 1948 - 1950, công tác phát triển đảng viên mới được đẩy mạnh. Chi bộ xã Hợp Thành kết nạp 11 quần chúng vào Đảng. Cũng vào thời gian này, nhiều tổ chức Đảng trên cả nước kết nạp ồ ạt đảng viên, chạy theo số lượng mà chưa chú ý đến chất lượng, thậm chí kết nạp cả thành phần xấu. Không ít đảng viên mới

không nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, trình độ nhận thức và khả năng tổ chức, ý thức kỷ luật hạn chế, tạo ra trở ngại lớn trong công tác lãnh đạo của Đảng đối với cuộc kháng chiến.

Trước tình hình trên, Trung ương Đảng chủ trương tiến hành cuộc vận động *"Đào tạo cán bộ, học tập lý luận"*, *"Phê bình và tự phê bình"* trong toàn Đảng. Đồng thời, ngày 14/9/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị tạm ngừng kết nạp đảng viên mới trong toàn quốc.

Về xây dựng và kiện toàn bộ máy chính quyền, tháng 4/1949, đông đảo cử tri địa phương hăng hái đi bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã. Kết quả, toàn xã Hợp Thành bầu được 21 đại biểu vào Hội đồng nhân dân xã. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã Hợp Thành bầu ra Ủy ban Kháng chiến Hành chính cùng cấp gồm 6 thành viên, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Quế tiếp tục được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính.

Khối đại đoàn kết toàn dân là nhân tố quyết định cho sự thành công của cách mạng. Nhận thức sâu sắc chân lý này, Chi bộ Hợp Thành thường xuyên quan tâm tới công tác kiện toàn tổ chức, củng cố hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể Cứu quốc. Đi liền với sự tăng lên về số lượng đoàn viên, hội viên, các đoàn thể Cứu quốc trên địa bàn luôn chú trọng công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ quê hương, đồng thời hăng hái tăng gia sản

xuất ủng hộ kháng chiến, xây dựng đời sống văn hóa kháng chiến...

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Long Thành và từ năm 1948 là Chi bộ xã Hợp Thành, nhân dân trong xã chủ động chuẩn bị về mọi mặt, sẵn sàng chiến đấu trực tiếp với quân Pháp. Với lòng căm thù giặc sâu sắc, dưới sự chỉ đạo của tổ chức cơ sở Đảng, dân quân, du kích địa phương dũng cảm tham gia đánh địch, buộc chúng phải rút lui, góp phần quan trọng vào những thắng lợi về mặt quân sự của huyện Phổ Yên. Mặc dù sản xuất còn lạc hậu về phương thức canh tác, đời sống nhiều khó khăn, song nhân dân Thành Công luôn hướng về cách mạng, đóng góp tích cực lương thực, thực phẩm cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc.

II. Lãnh đạo xây dựng, củng cố hậu phương vững mạnh, tích cực chi viện tiền tuyến, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi cuối cùng (1951 - 1954)

Từ sau thất bại nặng nề ở mặt trận Biên giới năm 1950, giặc Pháp thường xuyên cho máy bay ném bom bắn phá vào vùng tự do Phổ Yên, trong đó có địa bàn xã Hợp Thành làm chết hàng chục con trâu, bò cùng nhiều tài sản khác của nhân dân. Chi bộ Đảng, chính quyền xã Hợp Thành đã lãnh đạo đồng bào các dân tộc địa phương vượt qua mọi khó khăn, đẩy mạnh tăng gia sản xuất để vừa đảm bảo cuộc sống, vừa đóng góp ngày càng lớn cho sự nghiệp kháng chiến.

Tháng 7/1951, Chi bộ xã Hợp Thành tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập nội dung, ý nghĩa của chính sách "*Thuế nông nghiệp*" do Chính phủ ban hành (ngày 1/5/1951). Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Hợp Thành ra sức thi đua nộp thóc tốt, mau, đủ cho Nhà nước để sự nghiệp kháng chiến nhanh chóng đi tới thắng lợi.

Ngày 17/3/1952, Thường trực Quốc hội, Chính phủ và Ủy ban Liên Việt toàn quốc tổ chức lễ phát động phong trào phát triển sản xuất và tiết kiệm trong toàn quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi nhân dân cả nước hăng hái thi đua tăng gia sản xuất với khí thế "*Ruộng rẫy là chiến trường, cuốc cày là vũ khí, nhà nông là chiến sỹ, hậu phương thi đua với tiền phương*". Hưởng ứng phong trào trên, mặc dù trong điều kiện chiến tranh, tâm lý lo ngại máy bay địch đến bắn phá, song địa phương cũng đã gieo cấy được khoảng 970 mẫu lúa ở vụ mùa cùng hàng trăm mẫu màu, rau đậu, góp phần đảm bảo đời sống nhân dân và tăng cường đóng góp cho Chính phủ.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, cán bộ và đảng viên địa phương đã tích cực tham gia các lớp học về lý luận chính trị do Huyện ủy Phổ Yên mở. Tài liệu học tập gồm cuốn "*Sửa đổi lối làm việc*" của Chủ tịch Hồ Chí Minh và cuốn "*Cách mạng dân chủ mới*" của Tổng Bí thư Trường Chinh cùng một số tài liệu khác.

Thành Công cùng nhân dân các địa phương khác trên toàn miền Bắc bước vào thời kỳ hòa bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Như vậy, trong thời kỳ toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (từ tháng 12/1946 đến tháng 7/1954), Chi bộ Đảng đã vận dụng đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh của Đảng. Trên cơ sở đường lối của Đảng, Chi bộ đề ra chủ trương, nhiệm vụ thích hợp với thực tế của địa phương. Tinh thần yêu nước và cách mạng, truyền thống đoàn kết, tương trợ của đồng bào các dân tộc được phát huy cao độ góp phần đưa sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc đi đến thắng lợi hoàn toàn. Qua thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng ở địa phương, Chi bộ ngày càng dày dạn, trưởng thành.

Dù phải đương đầu với vô vàn khó khăn, thử thách song nhờ sự quan tâm của tỉnh, huyện, vai trò lãnh đạo sâu sát, thường xuyên của Chi bộ Đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân đã giành được kết quả tích cực ở mọi lĩnh vực. Sản xuất nông nghiệp liên tục khởi sắc, đáp ứng cơ bản nhu cầu của người dân và đóng góp cho sự nghiệp kháng chiến. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội có những tiến bộ đáng kể, tập tục lạc hậu giảm bớt, các yếu tố văn hóa của chế độ mới bước đầu được xác lập. Công tác quân sự - an ninh, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu luôn được cấp ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Trong thực hiện nghĩa vụ hậu phương với tiền tuyến, Thành Công có 32 thanh niên lên đường tòng quân giết giặc, trong đó có 12 người hy sinh được công nhận là liệt sỹ, 2 người bị thương được công nhận là thương binh.

Ngoài động viên thanh niên ra mặt trận lập công giết giặc và ủng hộ vật chất ở mức cao nhất (riêng địa bàn Thành Công là 180 tấn lương thực, thực phẩm), chính quyền xã Hợp Thành (bao gồm Vạn Phái và Thành Công ngày nay) còn huy động mỗi lần 1 đại đội dân công do đồng chí Trần Văn Cờ (Xã đội phó - người xã Vạn Phái ngày nay) phụ trách tham gia chiến dịch Hòa Bình (cuối năm 1951 - đầu năm 1952), chiến dịch Tây Bắc (năm 1952), chiến dịch Điện Biên Phủ (đầu năm 1954). Tổng cộng 129 người con xã Thành Công tham gia dân công phục vụ các chiến dịch trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược, trong đó có 12 liệt sỹ, 2 thương binh. Đặc biệt, trong chiến dịch Điện Biên Phủ, nhân dân địa phương còn mang 4 xe đạp thồ phục vụ vận chuyển lương thực, vũ khí ra mặt trận. Nhờ những thành tích trong công tác sản xuất, chiến đấu và chi viện cho chiến trường, toàn xã có hàng chục cá nhân được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến chống Pháp. Thành tích trên là động lực quan trọng để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thành Công bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ trong những năm tiếp theo.

Chương II
CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)

Sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, tuy nhiên miền Nam dần bị đế quốc Mỹ và tập đoàn tay sai Ngô Đình Diệm thống trị. Do đó, nhân dân ta vừa phải hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế ở miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa, vừa phải tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện hòa bình, thống nhất đất nước.

Bước vào giai đoạn mới của cách mạng, xã Thành Công có nhiều thuận lợi nhưng cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thử thách. Về thuận lợi, Chi bộ Đảng và chính quyền xã đã được kiện toàn, ít nhiều tích lũy được kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cán bộ, đảng viên luôn gương mẫu, đi đầu trong mọi hoạt động tại Thành Công. Nhân dân luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng. Về khó

khăn, cơ sở vật chất - kỹ thuật đã yếu kém lại bị tàn phá đáng kể do hậu quả của những đợt tấn công, càn quét của địch nên không đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội. Trình độ chuyên môn, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Trận lũ lụt tháng 9/1954 làm 1/3 diện tích hoa màu của Thành Công bị mất trắng, nhiều gia đình lâm vào cảnh thiếu ăn...

Sau khi miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, Đảng và Nhà nước chủ trương đẩy mạnh thực hiện cải cách ruộng đất. Đây là một trong hai nhiệm vụ chiến lược trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở nước ta. Tháng 10/1954, cùng với nhiều địa phương khác trong huyện, Thành Công bắt đầu thực hiện cải cách ruộng đất đợt II.

Năm 1954, Đội cải cách do đồng chí Nguyễn Văn Thọ làm Đội trưởng được cử về xã Thành Công làm nhiệm vụ phát động quần chúng đấu tranh thực hiện cải cách ruộng đất. Đội đã cắt cử cán bộ xuống các xóm, thực hiện khẩu hiệu *"Ba cùng"* (cùng ăn, cùng ở, cùng làm) với nhân dân và thực hiện chủ trương là *"Dựa hẳn vào bần nông, cố nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp với phú nông, đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ, giành ruộng đất về tay nhân dân"*.

Trong thời gian diễn ra cải cách, hoạt động của Chi bộ và chính quyền xã bị tê liệt, mọi quyền hành lúc đó thuộc về Đội cải cách. Đội cử mỗi làng 2 cán bộ cốt cán

sang học tập kinh nghiệm ở xóm Đấp (thuộc xã Đắc Sơn) về phát động nông dân đấu tranh với giai cấp địa chủ; sau đó, tiến hành phân loại các gia đình trong xã thành 5 thành phần: địa chủ, phú nông, trung nông, bần nông, cố nông.

Đầu năm 1955, cải cách ruộng đất tại xã Thành Công kết thúc. Kết quả, Đội cải cách đã quy 3 người là cường hào gian ác, quy 24 người là địa chủ thường[1]. Bên cạnh đó, Đội cải cách còn tịch thu ruộng đất cùng nhà cửa, trâu, bò và một số tài sản khác của các gia đình địa chủ để đem chia cho các gia đình bần, cố nông. Như vậy, giai cấp bóc lột bị đánh đổ hoàn toàn, ước mơ ngàn đời của người nông dân về "*dân cày có ruộng*" đã trở thành hiện thực.

Sau khi hoàn thành cải cách ruộng đất, đồng chí Nguyễn Văn Hoàn làm Bí thư Chi bộ kiêm Bí thư Nông hội, đồng chí Nguyễn Văn Sáu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính, đồng chí Nguyễn Thị Gái làm Bí thư Phụ nữ, đồng chí Nguyễn Duy Dự làm Bí thư Đoàn Thanh niên.

Tuy vậy, quá trình thực hiện cải cách ruộng đất ở Thành Công đã phạm phải một số sai lầm, khuyết điểm, có mặt trầm trọng. Những sai lầm trên làm không khí trong các xóm trở nên căng thẳng, tình đoàn kết của

1. *Hồ sơ danh sách địa chủ 17 xã của các huyện Đại Từ, Định Hóa, Đồng Hỷ, Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên,* cặp số 112, hồ sơ số 1223, phông UBHC tỉnh Thái Nguyên (1950 - 1965). Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

nhân dân trong xã bị rạn nứt, niềm tin với Đảng bị giảm sút. Đây cũng là tình trạng chung ở hầu hết các địa phương miền Bắc.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 10 (khóa II), từ tháng 8/1957, Thành Công cùng một số xã khác của huyện Phổ Yên bước vào sửa sai. Theo Báo cáo số 04-BC ngày 22/1/1957 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "*Công tác sửa sai của 26 xã đợt 3 tỉnh Thái Nguyên*", ngày 20/1/1957, xã Thành Công đang xác minh hồ sơ và chuẩn bị Đại hội Nông dân để xét duyệt thành phần. Đến ngày 30/8/1957, xã Thành Công triển khai sửa sai đến bước họp Chi bộ[1]. Tiếp đó, Chi bộ Đảng tổ chức cho các cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân học tập tài liệu "*Sửa sai tiến lên*" do đồng chí Trường Chinh soạn thảo. Thông qua đợt học tập, nhân dân trong xã đã nhận thức rõ thắng lợi và nguyên nhân sai lầm trong cải cách ruộng đất nên không còn tâm lý lo sợ, căng thẳng.

Với phương châm "*sai đâu sửa đấy, sửa sai thành đúng*", Đội đã phân hóa từng loại địa chủ, minh oan và trả lại tài sản cho các gia đình bị quy nhầm (riêng ruộng đất vì đã đem điều hòa cho bần, cố nông nên được Nhà nước quy thành tiền và trả dần trong khoảng thời gian 3 năm cho các hộ oan sai). Đến ngày 10/4/1958, xã Thành

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nam Tiến, *Lịch sử Đảng bộ xã Nam Tiến (1947 - 2014)*, Thái Nguyên, 2014, tr.90.

Công hoàn thành công tác sửa sai. Kết quả sau sửa sai, xã chỉ còn 1 địa chủ và 2 phú nông[1]. Lúc đó, xã có số dân là 2.315 nhân khẩu với 510 hộ.

Đối với công tác xây dựng Đảng, trong quá trình diễn ra cải cách ruộng đất và sửa sai sau đó, hoạt động của Chi bộ hạn chế, tư tưởng cán bộ, đảng viên chưa ổn định, không tích cực với công tác.

Sau khi tiến hành công tác sửa sai, cán bộ, đảng viên đều nhận rõ được thắng lợi căn bản của cải cách ruộng đất; nhiều hiểu lầm, khúc mắc được tháo gỡ; tinh thần đoàn kết trong Chi bộ được nâng cao, các đồng chí cán bộ yên tâm công tác. Đặc biệt, Chi ủy chú trọng đến công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ. Theo thống kê, 28 cán bộ của xã được Chi ủy cử đi học lớp cán bộ, từ đó đáp ứng tốt hơn yêu cầu giải quyết nhiệm vụ đặt ra[2].

Tiếp đó, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi ủy tiến hành các đợt sinh hoạt chỉnh đốn tổ chức. Thông qua các buổi sinh hoạt, nhiều đảng viên đã thẳng thắn chỉ ra một số mặt còn tồn tại trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ, cụ thể: Chưa đề ra được các biện pháp có hiệu quả cao về

---

1. *Thống kê số 357 ngày 3/11/1961 của Chi cục Thống kê về "Thống kê địa chủ, phú nông sau sửa sai của UBHC tỉnh, Chi cục Thống kê và các huyện trong tỉnh Thái Nguyên năm 1957 đến năm 1961"*, cặp 118, hồ sơ 1291, Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

2. *Báo cáo số 31-BC ngày 11/4/1956 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Tình hình P.D.Q.C.T.L.K.V.D.T.T.T của 3 huyện Đồng Hỷ, Phú Bình, Phổ Yên và thị xã Thái Nguyên".*

đẩy mạnh sản xuất nên cả lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi còn kém phát triển, công tác thủy lợi phục vụ canh tác còn yếu kém; hoạt động của các đoàn thể chưa mạnh và thiếu đồng đều... Qua cuộc vận động chỉnh đốn, tổ chức Đảng ở địa phương từng bước khắc phục được khó khăn, thực hiện tốt nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới.

Mặt trận Tổ quốc đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nhân dân luôn phát huy truyền thống tương thân, tương ái, giúp đỡ để cùng nhau xây dựng quê hương. Đoàn Thanh niên là lực lượng xung kích trong các phong trào làm thủy lợi, thanh toán nạn mù chữ, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện phòng, chữa bệnh và bài trừ các hủ tục, mê tín dị đoan. Hội Phụ nữ làm tốt nhiệm vụ động viên chị em hăng hái sản xuất, chăm sóc gia đình, thực hiện nếp sống mới.

Trong 3 năm (1954 - 1957), Chi bộ Đảng đã tích cực chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh khai hoang phục hóa, cấy hết diện tích, chú trọng công tác thủy lợi. Lúc bấy giờ, địa phương có diện tích đất nông nghiệp khoảng 1.400 mẫu (cả đất lúa và rau màu)[1]. Cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã hăng hái đóng góp ngày công xây dựng hệ thống kênh mương dẫn nước...

---

1. *Thống kê sơ bộ tình hình ruộng đất trong 45 xã cải cách ruộng đất đợt II Thái Nguyên - Bắc Giang,* cặp 111, hồ sơ 1215, phông UBHC tỉnh Thái Nguyên (1950 - 1965). Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

Chỉ trong thời gian ngắn, hệ thống thủy lợi trên địa bàn xã được hình thành và củng cố, người dân đã chủ động được nguồn nước tưới cho hơn 30% đất ruộng, cải biến từ chỗ chỉ gieo cấy được 1 vụ thành 2 vụ ăn chắc. Nhờ vậy, mặc dù sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do lũ lụt, sau đó là hạn hán kéo dài, nhưng nhìn chung năng suất và sản lượng lương thực ở mức ổn định. Bên cạnh lúa là cây lương thực chính, Chi bộ vận động nhân dân trồng các loại cây ngắn ngày và rau màu để cứu đói. Đối với các diện tích không cấy được, người dân chuyển sang trồng các loại cây lương thực khác như ngô, khoai lang, sắn.

Sau cải cách ruộng đất, sản xuất nông nghiệp của xã gặp nhiều khó khăn, trở ngại do sâu bệnh bùng phát và sự phá hoại của một nhóm người. Trước tình hình đó, cấp ủy đã chủ động truy lùng những kẻ phá hoại sản xuất của bà con nhân dân, huy động nhân dân tham gia diệt sâu bệnh hại lúa.

Trong tổ chức sản xuất, Chi bộ vận động nhân dân thành lập các tổ đổi công để cùng tương trợ, giúp nhau về công cụ sản xuất, ngày công, nâng cao hiệu quả sản xuất và bước đầu hình thành ý thức làm chủ tập thể. Năm 1957, Thành Công thành lập được tổ đổi công đầu tiên tại làng Thượng Vụ, ban đầu gồm 12 hộ (chiếm 25% số hộ trong làng) do ông Dương Văn Tuất làm Tổ trưởng.

Phong trào xây dựng tổ đổi công dần được mở rộng ở tất cả các thôn làng. Ngoài hiệu quả trong lao động sản xuất, hoạt động của tổ đổi công còn góp phần củng cố tinh thần đoàn kết của nhân dân trong xã.

Trong chăn nuôi, Chi ủy vận động người dân làm chuồng trại cố định, cách xa nơi ở. Các cán bộ, đảng viên trong xã gương mẫu, đi đầu trong chăn nuôi theo hướng khoa học, sau đó tuyên truyền nhân dân thực hiện. Bình quân mỗi gia đình trong xã đều nuôi từ 1 - 2 đầu lợn cùng 5 - 7 con gia cầm các loại. Do chủ động được nguồn thức ăn và chăm sóc chu đáo nên đàn trâu, bò của xã ít bị mắc bệnh dịch.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, can thiệp Mỹ, công tác giáo dục ở Thành Công phát triển chậm, có thời điểm các lớp học phải ngừng hoạt động. Đến năm 1954, công tác giáo dục phát triển rộng rãi ở tất cả các xóm. Phong trào bình dân học vụ thu hút đông đảo nhân dân ở nhiều độ tuổi. Mỗi làng vẫn duy trì 1 lớp bình dân học vụ với số lượng từ 20 - 25 người. Giáo viên là người địa phương như thầy Dương Văn Tề, Dương Văn Lành, Trần Văn Phách... Cán bộ xã được tham gia lớp bổ túc văn hóa để nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, giáo viên do huyện cử xuống.

Trong 3 năm (1954 - 1957), Ban y tế địa phương tích cực vận động nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, phòng bệnh,

hướng dẫn người dân làm chuồng trại chăn nuôi xa nhà. Năm 1955, Trạm xá xã Thành Công được thành lập do ông Nguyễn Văn Lương làm Trạm trưởng, đánh dấu bước phát triển mới trong công tác y tế của địa phương. Người dân đã trồng các cây thuốc nam trong vườn để điều trị các bệnh đơn giản, từ đó sức khỏe nhân dân được cải thiện và nâng cao.

Những năm đầu sau ngày miền Bắc được giải phóng, công tác lãnh đạo của Chi bộ về quốc phòng - an ninh đạt kết quả không tốt. Xã không hoàn thành việc huy động dân công do huyện giao, không những vậy, số dân công đi làm nhiệm vụ thiếu tổ chức, không nhiệt tình trong làm việc. Do cán bộ xã ít về số lượng, thiếu sát sao trong công tác nên tình hình an ninh của địa phương không ổn định, nhất là tình hình trộm cắp, cờ bạc diễn ra phổ biến, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống nhân dân[1].

Từ năm 1954 đến năm 1957, mặc dù có khuyết điểm, sai lầm, song cải cách ruộng đất đã xóa bỏ được phương thức bóc lột phong kiến, mang lại ruộng đất cho người nông dân. Các mặt văn hóa, giáo dục đều có khởi sắc nhất định, trong đó mục tiêu hướng đến là xây dựng văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa. Phát huy thành tích đạt được, cán bộ, đảng viên và nhân dân Thành

1. *Báo cáo số 48-BC/HU ngày 30/6/1957 của Ban Chấp hành huyện Phổ Yên về "Tình hình công tác 6 tháng đầu năm 1957".*

Công háo hức chuẩn bị bước vào thực hiện đường lối cải tạo xã hội chủ nghĩa của Đảng.

Bước vào năm 1958, tình hình sản xuất nông nghiệp ở Thành Công gặp nhiều khó khăn do sự bùng phát của dịch đạo ôn trên cây lúa. Thành Công cùng với xã Hợp Thành (huyện Phổ Yên), xã Phú Cường (huyện Đại Từ) có diện tích lúa bị thiệt hại do sâu bệnh hại đã lên đến 220 mẫu[1]. Để giảm thiểu thiệt hại do sâu bệnh gây ra, Chi bộ và chính quyền xã chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh phong trào bắt sâu bằng tay, ngừng bón phân cho lúa, thực hiện vệ sinh đồng ruộng sau thu hoạch và phổ biến kỹ thuật phòng trừ cho những vụ sau.

Ngày 4/11/1958, Chi bộ xã Thành Công tổ chức Đại hội lần thứ II. Sau khi đánh giá kết quả đạt được, trong đó nêu rõ thành tích và hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ, Đại hội đã thống nhất đề ra phương hướng trọng tâm như sau: Tiếp tục củng cố các tổ đổi công, giữ vững hiệu quả sản xuất nông nghiệp, tạo tiền đề để tổ chức nông dân vào các hợp tác xã; đẩy mạnh hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế, từng bước nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân; tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể. Đại hội bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí, đồng chí Dương Văn

1. *Báo cáo số 45-BC/TN ngày 8/10/1958 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Tình hình sâu phá hoại lúa mùa (từ ngày 19/9 đến ngày 30/9/1958)".*

Lương được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Lê Công Vượng làm Phó Bí thư Chi bộ[1].

Giữa tháng 11/1958, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 (khóa II) ra Nghị quyết về nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 3 năm (1958 - 1960), trong đó nhấn mạnh: Hợp tác hóa là con đường đúng đắn duy nhất để đưa nông thôn miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội[2].

Cuối năm 1958, Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ 4 ra Nghị quyết về việc mở rộng phong trào hợp tác hóa nông nghiệp ra toàn huyện. Quán triệt chủ trương của Đảng bộ huyện và thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã lần thứ II, Chi ủy đẩy mạnh lãnh đạo củng cố các tổ đổi công, đưa xây dựng tổ đổi công trở thành phong trào rộng khắp.

Đến cuối năm 1958, 100% số xóm của xã xây dựng được tổ đổi công, tích cực giúp đỡ nhau về giống, vốn, lao động, sức kéo, nông cụ, thu hoạch, vận chuyển. Phong trào tổ đổi công ở Thành Công dần phát triển lớn mạnh, các tổ đổi công nhỏ hợp lại thành tổ đổi công lớn.

---

1. *Nghị quyết số 311-NQ/TN ngày 29/11/1958 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Công nhận Chi ủy"*. Danh sách Chi ủy gồm: Dương Văn Lương (Bí thư Chi bộ), Lê Công Vượng (Phó Bí thư Chi bộ), Nguyễn Như Ngựa (Thường vụ Chi ủy), Dương Văn Ky, Nguyễn Mạnh Toàn, Vũ Đình Bách, Nguyễn Văn Quê (Chi ủy viên).

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.21.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi ủy xã Thành Công lãnh đạo, tổ chức nhân dân học tập về nguyên tắc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp là *"tự nguyện, cùng có lợi và quản lý dân chủ"*. Ban hợp tác hóa của xã được thành lập làm nhiệm vụ tham mưu cho cấp ủy trong quá trình xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Tính đến cuối năm 1960, toàn xã đã xây dựng được 16 hợp tác xã nông nghiệp là: Phú Đạt, Na Lang, Bìa, Nhe, Đanh, Cầu Dài, Rừng Tơm, Chùa, Xuân Dương, Đan Hà, Long Thành, An Thịnh, An Hòa, An Bình, An Miên và Thượng Vụ[1].

Việc thành lập các hợp tác xã nông nghiệp là dấu mốc quan trọng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của xã Thành Công, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ra đời, từng bước được củng cố, từ đó góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển. Trong hợp tác xã phân ra nhiều đội sản xuất do đội trưởng trực tiếp điều hành công việc theo kế hoạch đề ra, trực tiếp giám sát thời gian, số lượng người lao động, có bình công chấm điểm. Các hợp tác xã tiến hành công hữu hóa ruộng đất, trâu, bò và công cụ sản xuất chủ yếu...

Mặc dù có sự chỉ đạo sát sao của Chi bộ và chính quyền xã song trong thời gian đầu, hoạt động của hợp tác xã có nhiều bỡ ngỡ, lúng túng, kết quả sản xuất chưa có bước đột phá so với những năm trước đó.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.25.

Nhờ đẩy mạnh công tác khai hoang và phát triển thủy lợi, đến năm 1960, tổng diện tích canh tác của xã được mở rộng đáng kể, đạt gần 1.800 mẫu. Giống lúa chủ yếu gồm có Ba Giăng, Mố, Nam Ninh. Hợp tác xã đã huy động xã viên đóng góp ngày công nạo vét và xây mới một số mương máng, đồng thời mở rộng đường giao thông nội đồng nhằm giúp người dân thuận tiện trong sản xuất.

Các hợp tác xã còn tích cực thực hiện một số biện pháp kỹ thuật thâm canh như làm cỏ sục bùn, cấy thẳng hàng, bón phân chuồng, cày sâu, bừa kỹ. Nhờ vậy năng suất lúa trung bình cao hơn giai đoạn trước, đạt 70 kg/sào/vụ.

Về chăn nuôi, tính đến năm 1960, toàn xã có khoảng 300 con trâu, trong đó 80% được tập thể hóa. Chăn nuôi cá thể trong nhân dân luôn được chú trọng, mỗi gia đình nuôi từ 1 - 2 con lợn, hàng chục con gà, vịt..., góp phần cải thiện cuộc sống của người dân.

Năm 1960, huyện Phổ Yên tiếp nhận hàng nghìn đồng bào miền xuôi đi xây dựng kinh tế mới. Riêng xã Thành Công đã đón nhận 800 người, chủ yếu đến từ các tỉnh Hà Nam, Nam Định, Thái Bình[1]. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã có sự giúp đỡ, hỗ trợ đồng bào mới đến về đất sản xuất,

1. *Báo cáo số 43-BC/TN của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Sơ kết công tác 3 tháng quý III năm 1960".*

dựng nhà ở, bố trí con em được học tập, từ đó nhanh chóng ổn định cuộc sống. Như vậy chỉ riêng trong năm 1960, xã Thành Công được bổ sung một lượng lớn lao động, nhờ đó công tác khai hoang được đẩy mạnh, xã có thêm hàng chục mẫu đất canh tác.

Cùng với cải tạo xã hội chủ nghĩa về mặt kinh tế, Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân trong xã chăm lo các mặt văn hóa, giáo dục, y tế. Nhận thức của người dân ngày càng được nâng cao nên mê tín dị đoan hay tập tục lạc hậu trong ma chay, cưới hỏi đã giảm bớt. Các xóm phát động phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, từng bước xóa bỏ quan niệm "*trọng nam khinh nữ*" của Nho giáo đã ăn sâu vào suy nghĩ, tiềm thức của người dân. Đội văn nghệ của xã biểu diễn nhiều tiết mục hay, ca ngợi quê hương, đất nước phục vụ quần chúng, góp phần động viên nhân dân hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất.

Xác định vai trò và tầm quan trọng trong xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, Chi bộ xã hết sức quan tâm đến công tác giáo dục. Năm 1958, Trường Phổ thông cấp I Thành Công được thành lập do thầy Cao Thái Sơn làm Hiệu trưởng. Trường có 2 phân hiệu đặt tại Thượng Vụ và Đan Hà. Do thiếu thốn về cơ sở vật chất nên những năm đầu sau khi thành lập, học sinh phải học nhờ nhà thầy giáo Thìn và ông Ký Lương. Trong năm học đầu tiên (1958 - 1959), nhà trường tổ chức được 2 lớp học (lớp 1 và lớp 2) với 80 học sinh, có 2 giáo viên đứng lớp.

Bên cạnh giáo dục phổ thông, phong trào bình dân học vụ được đẩy mạnh. Lớp học được tổ chức vào buổi tối, địa điểm thường là đình, chùa hay ở một số nhà dân. Từ xã có phong trào bình dân học vụ yếu của huyện, đến năm 1959, Thành Công được huyện đánh giá phong trào khá[1]. Sau 3 năm thực hiện công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, 100% số người trên 16 tuổi đi học[2] nên việc tiếp thu đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước cũng trở nên dễ dàng hơn.

Về y tế, với phương châm "*phòng bệnh hơn chữa bệnh*", dưới sự hướng dẫn của Phòng Y tế huyện, cán bộ xã đã vận động nhân dân thực hiện ăn chín uống sôi, vệ sinh đường làng, ngõ xóm, giữ đồ dùng chứa nước sạch sẽ để diệt trừ loăng quăng, phòng sốt xuất huyết.

Lực lượng dân quân trên địa bàn xã được tham gia học tập chính trị, rèn luyện kỹ năng chiến đấu, nâng cao khả năng tác chiến, đồng thời phối hợp cùng Ban Công an tăng cường công tác an ninh, chống mọi âm mưu, thủ đoạn phá hoại của kẻ thù, hết lòng ủng hộ đồng bào miền Nam ruột thịt. Trong những năm đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, số lượng người con của xã Thành Công lên đường đi bộ đội còn thấp. Theo thống kê từ năm 1955 đến năm 1959, toàn xã có 7 thanh niên nhập ngũ.

---

1. *"Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 1959" của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên.*

2. *Báo cáo số 02-BC/PY ngày 25/12/1960 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Công tác tổng kết tuyên huấn cả năm 1960".*

Qua công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, Chi bộ Đảng xã ngày càng trưởng thành trong lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ được giao. Tháng 9/1959, Tỉnh ủy Thái Nguyên mở đợt tập huấn ngắn ngày cho đảng viên nông thôn. Trong đợt tập huấn này, đảng viên thuộc Chi bộ Thành Công đã tích cực tham dự đầy đủ[1]. Sau đợt tập huấn, nhiều đồng chí trong Chi bộ có nhiều tiến bộ trong công tác, đạt thành tích tốt, luôn trách nhiệm và tận tụy với nhân dân. Nhờ cấp ủy làm tốt công tác phát triển Đảng nên số lượng đảng viên của Chi bộ ngày càng tăng, tính đến cuối năm 1960 có 37 đảng viên.

Bộ máy chính quyền xã hoạt động nền nếp và đạt hiệu quả trong công tác điều hành nhân dân thực hiện các nhiệm vụ do Chi bộ đề ra. Do điều kiện còn khó khăn, nơi làm việc của chính quyền xã lúc này còn phải nhờ nhà dân. Tuy vậy, hằng ngày đều có cán bộ thường trực, giải quyết các công việc trong phạm vi, quyền hạn. Ngày 5/5/1959, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân trong xã tham gia bỏ phiếu bầu Hội đồng nhân dân các cấp. Trong kỳ họp đầu tiên của Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Văn Quế được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã[2].

---

1. *Báo cáo số 55-BC/TN của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Kết quả chỉnh huấn đợt I và điều chỉnh đợt II cho đảng viên nông thôn".*

2. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

Mặt trận và các đoàn thể quần chúng xã ngày càng được củng cố. Những đảng viên có năng lực, uy tín được bầu vào ban chấp hành các đoàn thể quần chúng, được tăng cường bồi dưỡng chính trị và phương pháp công tác, hoạt động của các đoàn thể ngày càng bám sát với nhiệm vụ chính trị do Đảng bộ đề ra. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên... hướng vào nhiệm vụ trọng tâm là vận động nhân dân vào con đường làm ăn tập thể, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Thanh niên thực sự là lực lượng đi đầu trong lao động sản xuất, cải tiến kỹ thuật, bổ túc văn hóa. Hội Phụ nữ phát huy vai trò nòng cốt trong sản xuất, chăm sóc, nuôi dạy con cái, tham gia cuộc vận động giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh...

Qua 3 năm tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, Thành Công đạt được nhiều thành tích tiêu biểu trên các lĩnh vực. Việc thành lập được 14 hợp tác xã nông nghiệp đánh dấu thắng lợi ban đầu của phong trào hợp tác hóa, là kết quả của quá trình vận động, thuyết phục nhân dân không mệt mỏi của cán bộ, đảng viên địa phương. Sự ra đời của trường cấp I và Trạm xá là tiền đề quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông và chất lượng y tế của xã. Đấu tranh xóa bỏ hủ tục, tạo dựng nếp sống mới dần trở thành phong trào rộng lớn, lôi cuốn đông đảo người dân tham gia. Tổ chức Đảng, chính quyền được củng cố, đoàn kết nhất trí, lãnh đạo nhân dân phấn đấu thực hiện có hiệu quả kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất trong những năm tiếp theo.

Tháng 9/1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội khẳng định tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc; thực hiện giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bọn tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập dân tộc, dân chủ trên cả nước; đồng thời vạch ra phương hướng, nhiệm vụ cho kế hoạch Nhà nước 5 năm (1961 - 1965) nhằm mục tiêu bước đầu xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đưa miền Bắc *"tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội"*.

Tháng 3/1961, Chi bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ III. Đại hội quán triệt tinh thần Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ II (nêu rõ thành tựu và hạn chế), Đại hội đề ra phương hướng chủ yếu trong những năm tiếp theo, trong đó nhấn mạnh đến nhiệm vụ trọng tâm là tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa, củng cố phong trào hợp tác hóa, thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất. Đại hội bầu ra Chi ủy gồm 7 đồng chí. Đồng chí Dương Văn Lương được bầu làm Bí thư Chi bộ[1], đồng chí Nguyễn Như Ngựa làm Phó Bí thư[2].

---

1. Đến năm 1962, đồng chí Dương Văn Kỳ làm Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Dương Văn Lương.

2. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

Bước vào năm đầu tiên thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, phong trào hợp tác hóa của xã Thành Công đạt kết quả không tốt. Do công tác điều hòa hoa lợi chưa hợp lý, chưa đảm bảo nguyên tắc công bằng nên tình trạng xã viên ra khỏi hợp tác xã ngày càng nhiều. Chỉ tính riêng năm 1961, xã Thành Công đã có 20 hộ viết đơn ra làm ăn riêng lẻ[1], ảnh hưởng lớn đến tâm lý của các hộ xã viên khác. Trước tình trạng đó, Chi bộ và chính quyền xã đẩy mạnh tuyên truyền, thuyết phục nhân dân về tính đúng đắn, cần thiết của việc làm ăn tập thể, nhờ đó số hộ xin ra khỏi hợp tác xã giảm đáng kể. Tuy nhiên, tình hình sản xuất nông nghiệp của Thành Công chậm khởi sắc, hiện tượng thiếu lương thực diễn ra phổ biến[2].

Xác định chăm lo thủy lợi là một trong những biện pháp hàng đầu để phát triển nông nghiệp, Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân trong xã tích cực góp sức tu sửa, xây dựng mới công trình thủy nông với phương châm *"Giữ nước là chính, tiểu thủy nông là chính và dân làm là chính"*.

Tại các xóm, nhân dân cùng tham gia đắp bờ vùng, bờ thửa, đắp bờ ruộng to, rộng để giữ nước. Bên cạnh đó, xã còn huy động được 5 người đi xây dựng đập Bến Đông vào tháng 12/1961 do Huyện ủy phát động. Đến năm 1962,

1. *Báo cáo số 01-BC/PY ngày 30/12/1961 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Công tác tháng 12 năm 1961".*

2. *Báo cáo số 31 BC/TN ngày 13/12/1962 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Công tác tháng 11 năm 1962".*

công trình hồ thủy lợi Trằm Vằm được đưa vào sử dụng. Nhờ vậy, diện tích canh tác ở các hợp tác xã An Miên, An Thịnh trước đây chỉ cấy được 1 vụ đã trở thành ruộng 2 vụ, làm tăng hiệu suất sử dụng đất.

Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị ngày 19/2/1963 *"Về cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc"*, từ giữa năm 1963, xã triển khai thực hiện cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật vòng I.

Để cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã đạt kết quả tốt, Chi bộ thực hiện tự phê bình và phê bình trong tổ chức Đảng và các đoàn thể quần chúng, đấu tranh chống tư tưởng tư hữu phong kiến, tâm lý tiểu nông, sản xuất nhỏ còn tồn tại ở một bộ phận cán bộ, đảng viên và xã viên. Bên cạnh đó, Chi bộ bố trí các đảng viên có năng lực đảm nhiệm các chức vụ quan trọng trong hợp tác xã như: chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, đội trưởng sản xuất.

Sau khi được củng cố và kiện toàn, các hợp tác xã tập trung lập kế hoạch sản xuất sát với thực tế địa phương và phù hợp với kế hoạch của Nhà nước. Các giống lúa mới như Nông Nghiệp 8, Mộc Tuyền... được người dân gieo cấy thay thế giống lúa đã thoái hóa. Ban đầu chỉ có số ít hộ gia đình thực hiện, sau khi nhận thấy các giống lúa mới phát triển nhanh, thích hợp với điều kiện thổ nhưỡng của địa phương thì diện tích gieo trồng các giống lúa này ngày càng tăng.

Ngoài ra, nhằm tăng năng suất cây trồng, nhân dân trong xã hưởng ứng tích cực phong trào *"Rừng thanh xuân, phân một tấn"*, *"Phong trào ngàn cân, cá nhân hai tấn"*, chiến dịch *"Làm phân bón chôn vùi Mỹ - Diệm"*. Mỗi gia đình đều có hố ủ phân xanh, phân chuồng góp phần tăng độ màu mỡ cho đất.

Bước cải tiến mới trong sản xuất nông nghiệp là thay đổi nông cụ sản xuất. Trên cánh đồng, những chiếc cào cỏ Nghệ An, cày 51 xuất hiện ngày càng nhiều. Nếu như trước đây, người dân Thành Công phải gồng gánh hoa màu sau khi thu hoạch về nhà thì nay dùng xe cải tiến chuyên chở, góp phần giải phóng sức lao động.

Đầu tháng 5/1963, Chi bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ IV. Trên cơ sở đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của Chi ủy nhiệm kỳ trước, Đại hội đề ra nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong thời gian tới là đẩy mạnh phong trào hợp tác hóa, phấn đấu nâng tỷ lệ số hộ nông dân vào hợp tác xã đến cuối năm 1964 lên 83%; củng cố hoạt động hợp tác xã, tiếp tục thực hiện phong trào *"Hai tốt"* trong giáo dục, phòng trừ dịch bệnh trong y tế, giữ vững quốc phòng, an ninh. Đại hội bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí, trong đó, đồng chí Dương Văn Lương được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Như Ngựa làm Phó Bí thư[1].

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

Phong trào hợp tác hóa trong toàn xã được Chi bộ Đảng chú ý quan tâm. Để người dân hiểu về ý nghĩa và vai trò của hợp tác xã nông nghiệp, Chi bộ xã đã tổ chức nhiều cuộc họp với sự tham gia đại diện các xóm trong xã, tiến hành giải quyết thắc mắc, trăn trở của người dân. Đến năm 1964, toàn xã có 83,5% hộ tham gia hợp tác xã, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Qua cuộc cải tiến quản lý và cải tiến kỹ thuật, năng suất lúa trung bình tăng từ 19,5 tạ/ha năm 1960 lên 23 tạ/ha vào năm 1964[1].

Trong năm 1965, một số hợp tác xã theo quy mô xóm hợp nhất thành hợp tác xã quy mô liên xóm. Cụ thể, các hợp tác xã Cầu Dài, Đanh, Chùa, Tơm sáp nhập thành Hợp tác xã Thống Nhất. Các Hợp tác xã Xuân Dương, Đan Hà, Long Thành hợp nhất thành Hợp tác xã Xuân Hà Long. Các Hợp tác xã Thượng Vụ, An Miên, An Thịnh, An Hòa, An Bình hợp nhất thành Hợp tác xã Thượng An. Các Hợp tác xã Na Lang, Bìa, Nhe hợp nhất thành Hợp tác xã Tân Yên[2].

Công tác quản lý của hợp tác xã có nhiều tiến bộ, đảm bảo nguyên tắc "*tự nguyện, quản lý dân chủ, cùng có lợi*", từ đó xã viên tin tưởng, gắn bó với con đường làm ăn tập

1. Thông tin do đồng chí Nguyễn Đức Thịnh - Bí thư Đảng ủy cung cấp và được thống nhất tại Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Thành Công (1947 - 2015) lần thứ nhất ngày 15/3/2016.

2. Thông tin do đồng chí Nguyễn Đức Thịnh - Bí thư Đảng ủy cung cấp và được thống nhất tại Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Thành Công (1947 - 2015) lần thứ nhất ngày 15/3/2016.

thể xã hội chủ nghĩa. Nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất, cơ sở vật chất của hợp tác xã được đầu tư. Có 5 hợp tác xã xây dựng được hệ thống nhà kho, sân phơi (đó là các Hợp tác xã Thượng An, Thống Nhất, Xuân Hà Long, Phú Đạt, Tân Yên), 2 hợp tác xã xây dựng lò gạch là các Hợp tác xã Phú Đạt và Xuân Hà Long.

Như vậy tính đến thời điểm này, toàn xã Thành Công có 5 hợp tác xã liên xóm, đó là Hợp tác xã Phú Đạt do đồng chí Lưu Trọng Bình làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Tân Yên do đồng chí Trần Đức Tài làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Thống Nhất do đồng chí Nguyễn Văn Tuyến làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Xuân Hà Long do đồng chí Nguyễn Xuân Giao làm Chủ nhiệm và Hợp tác xã Thượng An[1].

Sự ra đời của các hợp tác xã quy mô liên xóm, năng suất cây trồng tăng qua mỗi năm chứng tỏ con đường làm ăn tập thể là đúng đắn, nhân dân tin tưởng vào đường lối của Đảng, từ đó giúp củng cố một bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở Thành Công.

Song song với điều chỉnh quy mô của hợp tác xã, Chi bộ tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức làm chủ của xã viên. Với cán bộ, đảng viên luôn là người

1. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên Ban Sưu tầm chưa xác minh được họ tên đồng chí làm Chủ nhiệm Hợp tác xã Thượng An.

đi đầu, chấp hành gương mẫu trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

Trồng trọt phát triển tạo điều kiện thuận lợi để giữ vững và nâng cao chất lượng công tác chăn nuôi. Tính riêng năm 1962, Thành Công là một trong 3 xã đạt tỷ lệ cao về bán thực phẩm cho Nhà nước với 285 con lợn. Từ năm 1963, chăn nuôi của xã gặp nhiều khó khăn do cấp ủy, chính quyền xã ít quan tâm chỉ đạo nhân dân vệ sinh chuồng trại, tiêm phòng nên đã xảy ra hiện tượng gia súc (trâu, bò, lợn) và gà bị chết nhiều.

Trước thực trạng đó, cấp ủy nghiêm túc tự phê bình và phê bình; chỉ đạo chính quyền vạch kế hoạch, phương án cụ thể để hướng dẫn, vận động nhân dân vệ sinh sạch sẽ chuồng trại, khử trùng định kỳ bằng vôi để diệt mầm bệnh. Cán bộ còn chủ động tìm con giống, trước hết là lợn giống cho người dân, từ đó công tác chăn nuôi của xã dần đi vào ổn định và tiếp tục phát triển.

Năm 1960, hợp tác xã mua bán được thành lập do ông Đặng Ngọc Bảo làm Chủ nhiệm. Năm 1961, hợp tác xã tín dụng của xã được thành lập do ông Dương Văn Kỳ làm Chủ nhiệm. Những năm trước, giá cả hàng hóa thay đổi bấp bênh, thậm chí có hiện tượng thao túng thị trường của một số người buôn bán, giá cả đẩy lên cao hơn so với giá trị nên đời sống của người dân gặp nhiều khó khăn. Mặc dù trong những năm đầu sau khi được thành lập, các mặt hàng còn chưa nhiều song cửa hàng mua bán của xã đã

đáp ứng nhu cầu cơ bản của nhân dân, hạn chế hiện tượng đầu cơ tích trữ, thao túng giá cả của một số "*gian thương*".

Trước năm 1960, nhiều gia đình do thiếu vốn để đầu tư sản xuất hay tiền sinh hoạt đã phải vay với lãi suất cao. Do đó, với việc hợp tác xã tín dụng ra đời, nhân dân có thể được tiếp cận nguồn vốn với lãi suất phù hợp cũng như có thể gửi tiền tiết kiệm. Như vậy, hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán ra đời đã góp phần củng cố một bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trên địa bàn xã.

Đồng thời với việc chỉ đạo phát triển kinh tế, công tác giáo dục luôn được quan tâm và đầu tư, học sinh trong độ tuổi đi học đều được tạo điều kiện đến trường. Phong trào thi đua "*Hai tốt*" diễn ra sôi nổi góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường. Cán bộ xã và các đồng chí nằm trong Ban Quản trị hợp tác xã được tạo điều kiện học bổ túc văn hóa tại địa phương hoặc tham gia các lớp học do huyện mở. Địa phương tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ xóa mù chữ, đẩy mạnh bổ túc văn hóa. Trường lớp dần đi vào ổn định, số lượng học sinh đến trường ngày càng đông. Trong năm học 1964 - 1965, Trường Phổ thông cấp I Thành Công tổ chức được 4 lớp (từ lớp 1 đến lớp 4) với tổng số 146 học sinh, có 4 giáo viên đứng lớp.

Cùng thời gian trên, Trường Phổ thông cấp II của xã được thành lập do thầy Đồng Văn Tám làm Hiệu trưởng. Trong năm học đầu tiên, nhà trường tổ chức được 2 lớp (lớp 5 và lớp 6) với 73 học sinh, có 3 giáo viên tham gia

giảng dạy. Nhà trường lúc đó chỉ có nhà tranh, vách đất, bàn ghế đóng bằng tre cho học sinh học tập nhưng chưa có nhà làm việc cho giáo viên.

Dưới sự chỉ đạo của Chi ủy, các hợp tác xã có nhiệm vụ tu sửa các lớp học hằng năm, đảm bảo cho thầy và trò an tâm giảng dạy, học tập. Thời gian đầu, các hoạt động chưa đi vào nền nếp, chất lượng giáo dục của trường cấp II xã Thành Công còn thấp.

Về công tác bảo vệ trị an, củng cố quốc phòng, lực lượng công an, dân quân thường xuyên được củng cố về tư tưởng, tăng cường về quân số và chất lượng công tác. Hằng năm, dân quân xã đều được học tập chính trị, luyện tập kỹ thuật, chiến thuật quân sự. Từ khi Nhà nước ban hành Luật Nghĩa vụ quân sự vào năm 1960, Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã luôn cố gắng hoàn thành công tác tuyển quân. Trong khoảng thời gian 4 năm (1960 - 1964), 75 người con xã Thành Công lên đường nhập ngũ bổ sung cho chiến trường miền Nam.

Mặc dù đạt được một số kết quả đáng khích lệ song công tác quốc phòng - an ninh của xã vẫn tồn tại một số khuyết điểm. Do buông lỏng trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền xã nên để một số phần tử xấu xuyên tạc chính sách của Đảng và Nhà nước[1]. Bên cạnh

1. *Báo cáo số 03-BC/TN ngày 31/1/1961 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Công tác tháng 1 năm 1961".*

đó, tình hình an ninh trật tự còn thiếu ổn định, hiện tượng cờ bạc, trộm cắp không những chưa bị ngăn chặn mà còn có biểu hiện lan rộng và nghiêm trọng hơn.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Chi bộ Thành Công đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên tham gia các cuộc vận động chính trị như *"Chỉnh huấn mùa xuân"* năm 1961, cuộc vận động xây dựng *"Chi bộ - Đảng bộ bốn tốt"*[1] do Ban Bí thư phát động, từ đó nâng cao chất lượng, sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Năm 1965, tổ chức cơ sở Đảng của Thành Công đạt Chi bộ *"bốn tốt"*.

Xuất phát từ tình hình thực tiễn của địa phương, Chi bộ xã hết sức quan tâm đến công tác bồi dưỡng trình độ văn hóa và chính trị cho cán bộ, đảng viên. Hằng năm, Chi bộ cử cán bộ, đảng viên tham gia học tập, bồi dưỡng văn hóa, chính trị do huyện tổ chức. Đa số đảng viên của xã đều là những người tận tâm, trách nhiệm với công việc. Một số đồng chí được nhân dân tín nhiệm, liên tục giữ chức vụ cao trong Chi bộ, chính quyền nhiều năm liền, tiêu biểu như đồng chí Dương Văn Lương - Bí thư Chi bộ xã.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban Hành chính xã đi vào nền nếp và triển khai có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy.

---

1. *"Bốn tốt"* gồm: Lãnh đạo sản xuất tốt; lãnh đạo chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước tốt; lãnh đạo quan tâm đến đời sống quần chúng và làm công tác vận động quần chúng tốt; lãnh đạo công tác củng cố và phát triển Đảng tốt.

Trong năm 1961 và năm 1964, 99% cử tri trong toàn xã hăng hái tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu ra các chức danh chủ chốt của Ủy ban Hành chính, trong đó đồng chí Nguyễn Như Ngựa liên tục được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã[1].

Mặt trận Tổ quốc xã định kỳ tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm trước và đưa ra chương trình, kế hoạch thực hiện cho năm tiếp theo. Các đoàn thể quần chúng động viên đoàn viên, hội viên đoàn kết thi đua lập thành tích trong lao động, góp sức cho cuộc đấu tranh chống Mỹ và bọn tay sai. Các đoàn viên, hội viên ưu tú, năng nổ trong công tác đều được xem xét giới thiệu tạo nguồn phát triển Đảng.

Nhìn lại chặng đường thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Thành Công luôn nỗ lực phấn đấu và thu được nhiều thành tựu quan trọng. Hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp ngày càng hiệu quả, thu hút trên 80% số hộ cá thể. Cũng trong giai đoạn này, các hợp tác xã tín dụng, hợp tác xã mua bán được thành lập, góp phần củng cố vững chắc quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Xã Thành Công cũng đã hoàn thiện 2 Trường Phổ thông cấp I, cấp II; các hợp tác xã đều có nhà trẻ, mẫu giáo. Công tác

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

quốc phòng, an ninh cơ bản được giữ vững. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân địa phương sẵn sàng vượt qua các thách thức ở phía trước khi đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc.

II. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đẩy mạnh động viên chi viện chiến trường đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược (1965 - 1975)

Ngày 7/2/1965, đế quốc Mỹ chính thức tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân. Trước tình hình đó, Hội nghị lần thứ 11 (tháng 3/1965) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III đã đề ra nhiệm vụ cấp bách ở miền Bắc lúc này là phải kịp thời chuyển hướng tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng cho phù hợp với tình hình mới.

Quán triệt tinh thần nghị quyết của Trung ương Đảng, căn cứ vào tình hình thực tế địa phương, Chi bộ Đảng xã Thành Công nhận định địa bàn xã có khả năng trở thành mục tiêu đánh phá của máy bay Mỹ. Do đó, Chi ủy chỉ đạo nhân dân nhanh chóng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, nhấn mạnh tới các nhiệm vụ trọng tâm như sau: chú trọng công tác phòng không, sẵn sàng bắn trả máy bay địch; củng cố lực lượng dân quân; sơ tán khi máy bay địch xuất hiện nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và của.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, Chi bộ và chính quyền xã đẩy mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức sâu sắc tình hình, nhiệm vụ mới, nâng cao ý thức cảnh giác trước hành động xâm lược của đế quốc Mỹ, tiếp tục sản xuất và sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

Công tác phòng không nhân dân được Chi ủy, Ủy ban Hành chính xã xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ xã, nhân dân khẩn trương đào hào giao thông trên các con đường liên xóm, liên xã, quanh trường học, Trạm xá, cánh đồng... Trên trục đường chính và ở mỗi nhà đều có hầm, hố trú ẩn.

Ban Chỉ huy xã đội (do đồng chí Lê Tú Tài làm Xã đội trưởng) thường xuyên tổ chức cho lực lượng dân quân luyện tập về kỹ thuật chiến đấu, chống địch đổ bộ, bắn trả máy bay địch. Lực lượng dân quân xã có 120 người được biên chế thành 4 trung đội. Ngoài ra, xã còn thành lập 1 trung đội dân quân trực chiến gồm 25 người do đồng chí Phạm Phúc Long làm Trung đội trưởng, được trang bị súng máy 12,7mm và một số khẩu súng trường K44. Chi bộ, chính quyền xã chỉ đạo nhân dân xây dựng trận địa bắn máy bay tầm thấp ở núi Cao (thuộc xóm An Bình) và tại núi Kỳ Đà (xóm Chùa). Tại trận địa, xã xây dựng các lán, hầm hào, đảm bảo an toàn cho lực lượng trực chiến. Các phương án tác chiến cũng được xây dựng chu đáo, sẵn sàng đánh trả máy bay địch.

Cuối năm 1965, Huyện ủy Phổ Yên quyết định chuẩn y Chi bộ Thành Công thành Đảng bộ gồm 47 đảng viên sinh hoạt tại 5 chi bộ. Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Lương được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Như Ngựa làm Phó Bí thư Đảng ủy. Đảng bộ xã được thành lập có ý nghĩa quan trọng đối với địa phương, tiếp tục nhiệm vụ lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Huyện ủy trực tiếp giao phó.

Ngay sau đó, Đảng bộ tổ chức Đại hội lần thứ nhất tại Hội trường Hợp tác xã Thượng An (nằm trên xóm An Hòa ngày nay). Trên cơ sở phân tích kết quả đạt được, Đại hội thống nhất đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới là: Tích cực chuẩn bị, sẵn sàng chiến đấu với kẻ thù, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn; nâng cao chất lượng và số lượng đảng viên; gắn liền nhiệm vụ xây dựng Đảng với phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Dương Văn Lương được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Như Ngựa làm Phó Bí thư Đảng ủy[1].

Vào lúc 9 giờ 55 phút ngày 17/10/1965, đế quốc Mỹ huy động máy bay ném bom bắn phá cầu Gia Bảy, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân trên

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

địa bàn Thái Nguyên[1]. Ngày 30/10/1965, máy máy địch bay qua vùng trời huyện Phổ Yên và cho rải truyền đơn xuống một số địa phương, trong đó có xã Thành Công[2]. Chúng ra sức xuyên tạc đường lối của Đảng, rêu rao về sức mạnh của đế quốc Mỹ, khuyên nhủ đồng bào miền Bắc nên ngừng chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Trước hiện tượng đó, Đảng bộ và chính quyền xã cử nhiều cán bộ xuống từng xóm, vạch trần mưu đồ thâm độc của quân thù, củng cố vững chắc ý chí quyết tâm chống Mỹ của nhân dân.

Trong điều kiện có chiến tranh, Đảng bộ xã Thành Công có chỉ đạo các chi bộ cơ sở: Trong bất kỳ tình huống nào cũng phải đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, đảm bảo đời sống nhân dân, đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến. Do đó, cùng với nhiệm vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ, nhân dân trong xã khẩn trương sản xuất kịp thời vụ.

Từ vụ mùa năm 1965, nhân dân đẩy mạnh việc sử dụng phân bón hóa học, dùng vôi và làm phân xanh bón ruộng. Năng suất lúa năm 1965 đạt 23,5 tạ/ha, đến năm 1968 đạt 25 tạ/ha. Từ năm 1965, nhân dân bắt đầu đẩy mạnh việc trồng chè với tổng diện tích khoảng 80ha chủ

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017, tr.133.

2. *Báo cáo số 25-BC/PY ngày 31/11/1965 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Thường kỳ từ 15/10 đến 31/10/1965".*

yếu ở các xóm Ao Sen, Hạ Đạt, Nhe, Bìa. Năng suất chè đạt khoảng 90 kg/sào/năm.

Mặt trận và các đoàn thể động viên nhân dân tham gia tu sửa hệ thống đường giao thông liên xã, liên xóm, cầu cống trên địa bàn, đặc biệt những con đường dẫn vào trung tâm các xóm Thượng Vụ, Chùa. Song song với công tác khắc phục hậu quả sau chiến tranh, Đảng ủy chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, thực hiện gieo trồng đúng thời vụ, đảm bảo kỹ thuật. Xã viên hợp tác xã áp dụng rộng rãi các kỹ thuật gieo trồng mới vào sản xuất như cấy dày, cấy thẳng hàng, căng dây, ngâm mạ *"3 sôi 2 lạnh"*.

Sau cuộc cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật vòng I, tháng 9/1966, xã tiến hành thực hiện cải tiến quản lý và cải tiến kỹ thuật vòng II. Ban Quản trị hợp tác xã lập lại kế hoạch quản lý, phân công lao động, định tiêu chuẩn tính công, chi phí sản xuất; phân công công việc cụ thể, rõ ràng, hạn chế tình trạng chồng chéo, góp phần tiết kiệm thời gian, công sức và nâng cao hiệu quả lao động. Các khâu sản xuất thực hiện đúng quy trình kỹ thuật. Cán bộ chủ chốt trong các hợp tác xã được cử đi học, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý và kỹ thuật.

Về chăn nuôi, theo thống kê đến ngày 1/10/1966, xã Thành Công có nhiều trâu, bò nhất huyện với 370 con[1].

1. *Báo cáo số 01-BC/PY ngày 31/1/1967 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Tổng kết công tác năm 1966".*

Đàn gia cầm vẫn được giữ vững so với giai đoạn trước. Tuy nhiên sang năm 1967, hiện tượng vật nuôi bị chết diễn ra nghiêm trọng với 60 con trâu, bò bị chết[1]. Cấp ủy thẳng thắn nhìn nhận thực tế trên là do lơ là trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, từ đó nhận khuyết điểm sâu sắc trước nhân dân.

Mặc dù phải chỉ đạo chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ song Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã vẫn tập trung ưu tiên phòng, chống dịch bệnh cho gia súc. Ngoài rắc vôi, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, thoáng đãng, đàn trâu, bò của xã còn được tiêm phòng, nhờ đó sức chống chịu với mầm bệnh tốt hơn. Các gia đình có thiệt hại lớn được xã hỗ trợ về con giống hoặc tiền mặt. Nhờ các biện pháp trên, Thành Công dần lấy lại vị thế là một trong các địa phương có phong trào chăn nuôi phát triển nhất của huyện Phổ Yên.

Ngoài gia súc, gia cầm, Đảng bộ và chính quyền xã Thành Công còn chỉ đạo nhân dân tận dụng mặt nước ao, hồ để thả cá, vừa nâng cao thu nhập cho tập thể, vừa cải thiện bữa ăn cho các hộ xã viên. Từ năm 1965, huyện chú trọng phát triển nuôi cá, nhập giống cá có năng suất cao như rô phi, mè hoa, trắm cỏ... Trong phong trào nuôi cá, Hợp tác xã Xuân Hà Long không chỉ cung cấp cá giống cho xã mà còn bán cho một số địa phương lân cận, được

1. *Báo cáo số 31-BC/HU ngày 11/4/1968 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Công tác quý I năm 1968".*

huyện đánh giá cao và trở thành một trong những mô hình tiêu biểu cho các địa phương khác học hỏi.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy cũng như đáp ứng quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, cấp ủy và chính quyền xã còn chú trọng làm đường giao thông. Từ năm 1965, nhân dân địa phương đã sửa chữa, tu bổ lại hầu hết các đường giao thông liên xóm, liên xã.

Trong năm 1965, xã huy động tổng số hơn 3.000 lượt ngày công đào đắp hàng trăm mét khối đất đá và xây dựng hoàn chỉnh 5km đường giao thông. Tiếp đó, đến năm 1967, xã Thành Công đã hoàn thành 1 cầu gỗ và cùng xã Minh Đức phối hợp với đơn vị bộ đội làm được 8km đường, tạo thuận lợi cho việc đi lại và sản xuất của người dân[1]. Những năm sau đó, dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, nhân dân tiếp tục phát huy các thành tích đã đạt được, tích cực gia cố, mở rộng, làm mới hàng nghìn mét đường làng, ngõ xóm, đường nội đồng, giúp cho mạng lưới giao thông của xã được hoàn thiện một bước.

Bước sang năm 1966, đế quốc Mỹ càng điên cuồng đẩy mạnh chiến tranh phá hoại miền Bắc. Vào lúc 16 giờ ngày 29/6/1966, địch huy động 4 tốp với 8 máy bay từ hướng Tam Đảo tấn công vào địa bàn huyện Phổ Yên. Cùng với dân quân, du kích Thuận Thành, Trung Thành,

1. *Báo cáo số 01/BC ngày 20/1/1968 của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên về "Tổng kết toàn bộ công tác năm 1967".*

dân quân, du kích xã Thành Công đã nêu cao tinh thần "*nhằm thẳng quân thù mà bắn*", nổ súng bắn trả quyết liệt quân thù với 850 viên đạn súng máy, súng trường được bắn ra góp phần bắn rơi 1 máy bay Mỹ tại huyện Đa Phúc[1].

Trong tháng 11/1966, đế quốc Mỹ ném bom ở khu vực Thượng Vụ làm 3 người chết, trong đó có 1 bộ đội, 4 người dân bị thương. Bước vào tháng 12/1966, Thành Công 4 lần bị máy bay Mỹ ném bom, 2 lần vào ngày 2/12, 1 lần vào ngày 4/12 và ngày 19/12 bị 1 lần[2]. Nhờ thực hiện tốt công tác phòng không nhân dân nên không có thiệt hại về người trong 4 trận ném bom của địch vào tháng 12/1966.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ được giao, Đảng bộ xã ngày càng trưởng thành. Đầu tháng 5/1967, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ II với sự tham dự của 46 đảng viên. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện trong nhiệm kỳ trước, Đại hội đã thống nhất đề ra phương hướng thực hiện trong nhiệm kỳ tới là: Vừa tập trung sản xuất, vừa chiến đấu với kẻ thù; tăng cường lực lượng dân quân; làm tốt nghĩa

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.170-171.

2. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.168-169.

vụ hậu phương đối với tiền tuyến. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Dương Văn Lương được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Như Ngựa làm Phó Bí thư[1].

Trải qua thời gian, tỷ lệ số gia đình cá thể vào các hợp tác xã nông nghiệp ngày càng tăng. Nếu như năm 1966, xã có 81,3% số hộ nông dân tham gia hợp tác xã thì đến đầu năm 1968 có 96% hộ cá thể vào làm ăn tập thể. Cơ sở vật chất của hợp tác xã được đầu tư, củng cố gồm có 2 máy xát gạo, 19 xe trâu, 5 nhà kho, 5 sân phơi, 65 xe cải tiến... Năm 1968, Hợp tác xã Xuân Hà Long được đánh giá là hợp tác xã khá của huyện. Mặc dù đạt được kết quả tích cực song hoạt động của các hợp tác xã cũng bộc lộ một số bất cập. Điển hình, Hợp tác xã Tân Yên xảy ra tình trạng "*ăn chia*" không hợp lý. Ban Quản trị hợp tác xã giao cho các đội phải nộp một số thóc nhất định để trả công cho cán bộ[2]. Bên cạnh đó, trên địa bàn xã vẫn còn hiện tượng làm ăn riêng lẻ, trong đó có Hợp tác xã Phú Đạt[3].

Trong hoàn cảnh kẻ thù tăng cường chiến tranh phá hoại, lực lượng dân quân, du kích của xã được bổ sung về

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

2. *Báo cáo số 01/BC-PY ngày 22/11/1971 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Tổng kết công tác năm 1971".*

3. *Báo cáo số 01/BC-PY ngày 24/12/1973 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Tổng kết công tác năm 1973".*

số lượng. Theo thống kê, chỉ tính riêng năm 1969, dân quân, du kích đã chiếm 15% dân số của xã và là một trong 3 địa phương có tỷ lệ dân quân so với tổng dân số cao nhất tỉnh[1]. Lực lượng dân quân được tham gia các lớp bồi dưỡng về quân sự và chính trị do huyện, tỉnh tổ chức. Các đơn vị dân quân của xã đều đăng ký phấn đấu trở thành *"Đơn vị tiên tiến"* và *"Đơn vị quyết thắng"*. Năm 1968, công tác tuyển quân gặp nhiều khó khăn do số thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ ngày càng ít, lực lượng dự bị giảm dần, chỉ tiêu tuyển quân chỉ đạt 80%.

Thất bại nặng nề ở cả 2 miền Nam - Bắc cùng với phong trào phản đối chiến tranh bùng phát dữ dội của nhân dân Hoa Kỳ và phong trào phản đối chiến tranh xâm lược Việt Nam của nhân dân tiến bộ thế giới lan rộng, mạnh mẽ đã làm lung lay ý chí xâm lược của Mỹ, buộc chúng phải *"xuống thang"* chiến tranh. Tháng 3/1968, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn ra lệnh hạn chế ném bom bắn phá miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, đến ngày 1/11/1968, ngừng ném bom bắn phá hoàn toàn miền Bắc.

Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - chiến sỹ cộng sản quốc tế lỗi lạc, vị lãnh tụ vĩ đại của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam qua đời. Sự ra đi của Người là tổn thất vô cùng to lớn đối với cách mạng và đất nước ta. Trong niềm tiếc thương vô hạn đối với Hồ Chủ tịch, ngày

1. *Báo cáo số 24-BC/TU ngày 28/1/1970 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên "Về tổng kết công tác năm 1969".*

9/9/1969, Đảng bộ và nhân dân Thành Công đã tổ chức lễ truy điệu Người tại khu vực trụ sở Ủy ban Hành chính xã trong không khí trang nghiêm, thành kính.

Cuối tháng 3/1969, Đảng bộ Thành Công tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III. Sau khi đánh giá kết quả và hạn chế trong nhiệm kỳ trước, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới, nhấn mạnh đến phát triển kinh tế, trong đó sản xuất nông nghiệp vẫn là chính, chú trọng hơn đến chăn nuôi; củng cố hợp tác xã nông nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động, quản lý của Ban Quản trị; xây dựng Đảng bộ, chi bộ, đảng viên "*bốn tốt*". Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí; Ban Chấp hành Đảng bộ bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy, trong đó đồng chí Dương Văn Lương tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Như Ngựa làm Phó Bí thư[1].

Với quyết tâm "*biến đau thương thành hành động cách mạng*", phong trào thi đua lao động sản xuất diễn ra sôi nổi ở khắp các xóm. Hưởng ứng 4 phong trào (thủy lợi, phân bón, giao thông vận tải và trồng cây gây rừng) do huyện phát động, các hợp tác xã lên phương án, kế hoạch thực hiện cho 2 vụ đông xuân và vụ mùa 1969 - 1970. Công trình thủy lợi hồ Đanh, hồ Thượng Vụ được thi công và đưa vào sử dụng góp phần tăng diện tích canh tác 2 vụ. Nhân

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

dân làm phân xanh, ủ phân chuồng nhằm tăng dinh dưỡng cho đất. Bình quân mỗi nhà làm được một hố ủ phân. Diện tích lúa Ba Giăng vụ hè được thay thế bằng các giống lúa mới cho năng suất cao như Nông Nghiệp 8, X1, CR203...

Năm 1971, trận lũ lụt lớn xảy ra làm thiệt hại nhiều hoa màu của nhân dân, nhiều nơi chịu thiệt hại nặng nề như Xuân Hà, Thượng Vụ. Đảng ủy kịp thời chỉ đạo nhân dân khẩn trương tiêu nước, gieo trồng lại diện tích cây lương thực và cây hoa màu đã mất, chú ý mở rộng trồng diện tích cây trồng ngắn ngày để khắc phục tình trạng thiếu đói trước mắt. Nhờ đó, tổng sản lượng lương thực trong năm vẫn được đảm bảo với khoảng 2.600 tấn. Cuối năm 1970, huyện mở 1 cửa hàng bán phân vô cơ ở xã Thành Công, giúp nhân dân có thêm nguồn phân bón cho cây trồng, từ đó góp phần ổn định năng suất lúa, hoa màu[1].

Tháng 8/1971, huyện Phổ Yên xảy ra trận lụt gây thiệt hại lớn về lúa của nhân dân. Phát huy tinh thần tương thân tương ái, Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã Thành Công chỉ đạo các hợp tác xã giúp đỡ xã Hợp Thành về mạ, từ đó đảm bảo cho thời vụ[2].

Ngày 6/4/1972, Tổng thống Mỹ Ních-xơn huy động không quân và hải quân đánh phá một số nơi thuộc khu

1. *Nghị quyết số 06-NQ/PY ngày 5/11/1970 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Công tác tháng 11, 12 năm 1970".*

2. *Báo cáo số 01/BC-PY ngày 22/11/1971 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Tổng kết công tác năm 1971".*

IV cũ. Đến ngày 16/4/1972, đế quốc Mỹ chính thức tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai với quy mô rộng lớn và cường độ ác liệt hơn nhiều so với cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất.

Trước tình hình đó, ngày 16/4/1972, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ đã ra lời kêu gọi: Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, triệu người như một nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng kiên quyết chiến đấu vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà.

Rút kinh nghiệm trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, Đảng ủy xã chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt công tác phòng không. Hệ thống hầm hào và các trận địa phòng không được tu sửa. Quanh các trường học, nơi làm việc của cán bộ trong cấp ủy và chính quyền xã, Trạm xá đều có hào giao thông rộng. Nhân dân sinh sống gần trục đường giao thông chính đều được sơ tán. Học sinh đi học phải đội mũ rơm. Công tác cấp cứu, phục vụ chiến đấu được chuẩn bị sẵn sàng. Trong chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ, xã Thành Công không bị ném bom, không có thiệt hại về người và của.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã tập trung sức lực, trí lực nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ. Với tinh thần tương thân, tương ái, nhân dân trong

xã đã giúp nhau sửa chữa và làm lại nhà, thu dọn vườn tược, san lấp hố bom...

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng ủy xã còn quan tâm chỉ đạo đến công tác văn hóa - xã hội. Với tinh thần *"Trường học là chiến hào chống Mỹ"*, đội ngũ giáo viên và học sinh ra sức thi đua *"Dạy tốt, học tốt"*; đồng thời, kết hợp có hiệu quả giữa học tập, giảng dạy và tăng gia sản xuất. Trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt đã hun đúc cho các em tình yêu quê hương, đất nước tha thiết, lòng căm thù giặc sâu sắc. Hằng năm, số học sinh lên lớp đạt hơn 90%, trong đó có khoảng 30% đạt học sinh khá, giỏi. Nhờ làm tốt công tác vận động và thi đua trong ngành giáo dục, số học sinh các cấp ngày càng tăng, tính bình quân trong xã cứ 10 người thì có 1 người được đi học.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân được đảm bảo. Trong thời điểm có chiến tranh, theo sự chỉ đạo của Đảng ủy, Trạm xá xây dựng kế hoạch cứu chữa người bị thương, chuẩn bị sẵn cáng cứu thương, tủ thuốc đảm bảo nhiệm vụ chữa trị kịp thời trong trường hợp khẩn cấp. Hằng năm, Trạm xá xã phối hợp với các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện nếp sống sạch sẽ, xây dựng 3 công trình vệ sinh là nhà tắm, hố xí, giếng nước. 80% chị em phụ nữ trong xã đã đến Trạm xá để sinh nở, tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh giảm. Cán bộ y tế xã tích cực trau dồi kiến thức, kỹ năng liên quan đến công tác sơ cứu, cấp cứu cho lực lượng chiến đấu.

Ngoài ra, công tác giữ gìn an ninh trật tự được đảm bảo và giữ vững. Ban Công an xã phân công lực lượng tuần tra, canh gác trận địa, bảo vệ trật tự trị an trong thôn xóm, nâng cao tinh thần cảnh giác của nhân dân trước những âm mưu và hành động của kẻ thù. Năm 1970, dân quân, công an Thành Công, Phúc Thuận, Minh Đức phát hiện và giáo dục 78 đối tượng đánh bạc, góp phần giữ vững an ninh trật tự.

Mặc dù phải tập trung cho công tác lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu song Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã Thành Công vẫn làm tốt chính sách hậu phương quân đội. Dưới sự chỉ đạo, vận động của Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã, người dân địa phương đã có nhiều hành động thiết thực giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sỹ như giúp vốn, ngày công, góp vật liệu làm nhà[1]...

Những việc làm trên không chỉ thể hiện truyền thống "*Uống nước nhớ nguồn*" mà còn động viên những người ở hậu phương đẩy mạnh sản xuất, khích lệ tinh thần lên đường giết giặc lập công của người dân. Điển hình như cụ Cập (xóm Nhe) đã khảng khái nói rằng: "*Tôi còn 3 người con, nếu Đảng cần tôi nguyện cho cả 3 cháu tòng quân*"[2].

---

1. *Báo cáo số 13-BC/HU ngày 12/3/1967 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 1967".*

2. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.199.

Thời gian này, Đảng bộ xã tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng *"Chi bộ - Đảng bộ bốn tốt"* theo chủ trương của Đảng. Cuộc vận động này gắn liền với các cuộc vận động lớn trong sản xuất như cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, phong trào hợp tác hóa. Các đảng viên trong xã hăng hái phấn đấu trở thành đảng viên *"bốn tốt"*, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động của địa phương.

Công tác phát triển Đảng được Đảng bộ xã thực hiện thường xuyên. Đảng ủy có kế hoạch cụ thể về việc phân công, theo dõi, bồi dưỡng quần chúng ưu tú vào Đảng. Từ năm 1965 đến năm 1968, Đảng bộ xã đã kết nạp 13 quần chúng vào Đảng, nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ vào cuối năm 1968 lên 59 đồng chí.

Trong 4 năm (1969 - 1972), Đảng bộ luôn xác định công tác xây dựng Đảng là một trong những nhiệm vụ then chốt, có tính quyết định đảm bảo thắng lợi việc thực hiện đường lối của Đảng. Thông qua việc thực hiện 2 nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu, Đảng bộ xã ngày càng trưởng thành về mọi mặt. Đến cuối năm 1972, số lượng đảng viên trong toàn Đảng bộ là 94 đồng chí, sinh hoạt trong 5 chi bộ.

Đảng ủy tổ chức triển khai cho các cán bộ, đảng viên nghiên cứu, học tập Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị *"Về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh"*. Đảng ủy xã xác định đây là cuộc vận động có ý

nghĩa quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng. Năm 1970, 80% đảng viên trong xã tham gia học tập, thông qua đó liên hệ kiểm điểm trách nhiệm cá nhân, tinh thần của người đảng viên với nhiệm vụ được giao.

Cùng với đó, Đảng ủy còn tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập nghị quyết về củng cố 3 xã miền núi của huyện (cùng với Phúc Thuận và Minh Đức)[1]. Sau khi học tập, Đảng bộ xã tổ chức đánh giá, phân loại đảng viên. Tính riêng trong tháng 2/1970, trong tổng số 86 đảng viên, 13 đồng chí đạt danh hiệu *"bốn tốt"*, 39 đồng chí đạt loại khá, xếp loại trung bình là 29 đảng viên và 5 đồng chí xếp loại kém[2]. Trong giai đoạn này, toàn Đảng bộ có 12 đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, trong đó khiển trách 6 đồng chí, cảnh cáo 3 đồng chí, 1 đồng chí bị cách chức và khai trừ 2 đồng chí.

Tháng 3/1971, Đảng bộ xã Thành Công tổ chức Đại hội lần thứ IV. Đại hội đã đánh giá những kết quả trong việc thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng thực hiện cho nhiệm kỳ mới là: Tập trung xây dựng kinh tế địa phương vững mạnh, xác định nông nghiệp là ngành kinh tế trọng tâm, phấn đấu hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Đại hội

1. *Báo cáo số 01/BC-PY ngày 22/11/1971 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Tổng kết công tác năm 1971".*

2. *Báo cáo số 02-BC/BT ngày 3/3/1970 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Thái về "Tình hình công tác tháng 2 năm 1970".*

đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Dương Văn Lương tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Như Ngựa làm Phó Bí thư Đảng ủy[1].

Nhờ nỗ lực trong đổi mới về cách thức làm việc nên trong giai đoạn này, chính quyền xã Thành Công được huyện đánh giá cao về hiệu quả hoạt động, điển hình chính quyền xã Thành Công được huyện xếp loại khá vào năm 1966[2].

Trong các năm 1967, năm 1969 và năm 1971, bình quân có 98% cử tri xã Thành Công đi bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Cử tri địa phương bầu những đại biểu tâm huyết, có phẩm chất đạo đức vào Hội đồng nhân dân xã. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã đã bầu ra Ủy ban Hành chính xã. Với sự tín nhiệm cao, đồng chí Nguyễn Như Ngựa liên tục được Hội đồng nhân dân bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Thành Công[3].

Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng trong xã diễn ra sôi nổi với các phong trào thi đua gắn với khẩu hiệu "*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*". Đoàn viên, hội viên hăng hái thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian này là vừa sản

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

2. *Báo cáo số 01-BC/PY ngày 31/1/1967 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Tổng kết công tác năm 1966".*

3. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

xuất, vừa chiến đấu, dốc hết sức lực, trí lực để góp phần đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Từ năm 1965 đến năm 1972, xã Thành Công vừa đẩy mạnh sản xuất, chi viện cho tiền tuyến miền Nam, vừa phải chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Trong quá trình lãnh đạo nhân dân hoàn thành các nhiệm vụ trên, Chi bộ Đảng xã Thành Công được Huyện ủy chuẩn y lên Đảng bộ vào cuối năm 1965, là dấu mốc quan trọng trên chặng đường trưởng thành của tổ chức Đảng.

Mặc dù nhiều lần bị máy bay Mỹ ném bom, bị thiệt hại lớn về người và tài sản, nhất là trong năm 1966, song dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, dân quân, du kích vẫn vững tay súng, nông dân vững tay cày, hăng hái thi đua giết giặc lái và thi đua lao động sản xuất. Trong nông nghiệp, không chỉ trồng trọt phát triển mà chăn nuôi cũng có bước tiến lớn; Thành Công luôn là một trong những địa phương có số lượng trâu, bò nhiều nhất huyện Phổ Yên. Về y tế, xã đã hoàn thành xây dựng 3 công trình vệ sinh; chất lượng khám, chữa bệnh của Trạm xá được cải thiện đáng kể.

Phát huy những kết quả đạt được, cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong xã ra sức chi viện cho miền Nam kháng chiến chống Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.

Ngày 15/1/1973, Tổng thống Mỹ Ních-xơn buộc phải tuyên bố chấm dứt mọi hoạt động quân sự bao gồm ném

bom và thả mìn trên lãnh thổ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngày 27/1/1973, đế quốc Mỹ buộc phải ký kết Hiệp định Pa-ri về *"Chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam"*, mở ra bước ngoặt trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta.

Sau khi Hiệp định Pa-ri được ký kết (ngày 27/1/1973), Đảng bộ và chính quyền xã Thành Công lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, tăng cường chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Đảng ủy xã đã mở nhiều hội nghị chuyên đề về sản xuất nông nghiệp, vận động nhân dân thả bèo hoa dâu, đẩy mạnh sử dụng phân hóa học và áp dụng các biện pháp kỹ thuật liên hoàn như cày sâu, bừa kỹ, làm cỏ nhiều lượt.

Cuối tháng 4/1974, Đảng bộ xã Thành Công tổ chức Đại hội lần thứ V. Sau khi thảo luận, đánh giá kết quả đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV, Đại hội đi tới thống nhất đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới là: Ra sức củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, giải quyết vấn đề lương thực, tạo điều kiện cho chăn nuôi phát triển; gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh trật tự; hoàn thành các chỉ tiêu do Nhà nước đề ra; quan tâm và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành Đảng bộ bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy, trong đó đồng chí Dương Văn Lương làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Tú Tài làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Tuyến làm Thường trực Đảng[1].

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã tập trung đẩy mạnh sản xuất. Nhận thấy thủy lợi là yếu tố quan trọng, góp phần quyết định thắng lợi mùa vụ, Đảng ủy xã chỉ đạo nhân dân tích cực tu sửa và làm mới nhiều đoạn mương máng, đào hồ, đắp đập. Từ năm 1973 đến năm 1975, xã đã hoàn thành và đưa vào sử dụng một số công trình thủy lợi quan trọng như hồ Gò Lứa (thuộc xóm Chùa hiện nay), hồ Chũng Nhót (thuộc 2 xóm An Thịnh, An Bình hiện nay).

Với các biện pháp cụ thể và sự chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy và chính quyền, nhân dân địa phương đã phấn đấu hoàn thành kế hoạch gieo cấy ở từng vụ, từng năm, trong đó có gần 50% là giống lúa mới. Trong năm 1973, thời tiết thuận lợi, năng suất lúa đạt 27 tạ/ha.

Bước sang năm 1974, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do hạn hán kéo dài, dẫn đến thiếu nước phục vụ cho vụ đông xuân và vụ hè thu. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban Hành chính huyện, xã Thành Công kịp thời có những biện pháp tích cực như huy động

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

nhân dân nạo vét kênh mương, lấy nước ao, hồ cung cấp cho cây trồng.

Phát huy kết quả từ những năm trước, xã Thành Công tiếp tục duy trì thành tích hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước. Điển hình năm 1974, Thành Công là một trong số ít xã của huyện Phổ Yên hoàn thành đóng góp về lương thực, thực phẩm với Nhà nước[1].

Với phương châm đưa chăn nuôi dần trở thành ngành sản xuất chính, Đảng ủy khuyến khích người dân phát triển mạnh đàn gia súc, gia cầm, đồng thời giao chỉ tiêu chăn nuôi cụ thể đối với các hợp tác xã. Các hợp tác xã xây dựng thêm chuồng trại, dành quỹ đất trồng rau, cỏ phục vụ cho chăn nuôi tập thể. Đến năm 1975, đàn trâu, bò của xã có khoảng 700 con, đàn lợn có 2.400 con, đàn gia cầm xấp xỉ 2 vạn con. Phong trào nuôi thả cá cũng được chú ý phát triển, tiêu biểu là các hợp tác xã Na Lang, Ao Sen, Hạ Đạt.

Kể từ sau khi đế quốc Mỹ phải ngừng ném bom phá hoại miền Bắc và ký kết Hiệp định Pa-ri, công tác giáo dục, y tế, văn hóa - văn nghệ của xã Thành Công có điều kiện phát triển mạnh mẽ. Giai đoạn này, công tác giáo dục của xã có nhiều chuyển biến, trước hết là số lượng học sinh đều tăng qua các năm học, chất lượng dạy và

1. *Báo cáo số 17/BC của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên về "Tổng kết năm 1974".*

học được nâng cao. Hầu hết các em trong độ tuổi đều được đến trường. Ở trường cấp I và cấp II của xã, sỹ số ổn định từ 30 - 35 học sinh/lớp. Phong trào thi đua *"Hai tốt"* tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh trong các nhà trường. Tỷ lệ học sinh lên lớp hằng năm đạt 93%, học sinh khá, giỏi chiếm 40%. Toàn xã có 21 giáo viên, trong đó có một số thầy (cô) giáo có trình độ trung cấp.

Trạm xá của xã do ông Nguyễn Văn Mịch làm Trạm trưởng, có 1 y sỹ, 4 y tá và 1 nữ hộ sinh. Cơ sở vật chất của Trạm xá xã nhìn chung còn nghèo nàn, chủ yếu là nhà tranh, vách đất với 2 giường bệnh, 1 tủ thuốc. Với phương châm *"phòng bệnh hơn chữa bệnh"*, cán bộ y tế xã đã vận động nhân dân thực hiện ăn chín uống sôi, sử dụng nước giếng khơi, dọn dẹp nhà cửa, đường làng, ngõ xóm sạch sẽ.

Công tác hậu phương quân đội được thực hiện đầy đủ. Các chế độ, tiêu chuẩn của Nhà nước ban hành đối với gia đình liệt sỹ, thương binh và quân nhân tại ngũ được chấp hành nghiêm chỉnh. Trong mỗi mùa vụ, các hợp tác xã nông nghiệp đều điều hòa lương thực cho từng đối tượng ưu tiên. Nhân các ngày lễ, tết, đại diện Đảng ủy, Ủy ban Hành chính và các đoàn thể trong xã tổ chức thăm hỏi các gia đình chính sách.

Thông qua việc giáo dục, động viên và kết hợp với thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, Thành Công là xã thường xuyên đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân hằng năm (riêng năm 1974, xã hoàn thành

xuất sắc chỉ tiêu giao quân và được nhận Bằng khen của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái[1].

Đặc biệt, giai đoạn 1973 - 1975, với khẩu hiệu *"Vì đồng bào miền Nam ruột thịt"*, *"Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người"*, xã đã thực hiện chiến dịch động viên tuyển quân quy mô lớn huy động được 110 con em lên đường tòng quân đánh giặc. Tính chung trong khoảng thời gian 10 năm (1965 - 1975), toàn xã động viên được 310 thanh niên nhập ngũ, luôn hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu được giao. Để có được thành tích trên là do sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ủy ban Hành chính, sự vào cuộc quyết liệt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cũng như đến từ đồng thuận của đông đảo nhân dân.

Cùng năm 1974, huyện mở hội nghị tại chỗ rút kinh nghiệm tại Thành Công nhằm đưa phong trào dân quân tự vệ ở huyện vững mạnh, thực sự là lực lượng nòng cốt, góp phần quan trọng trong bảo vệ thành quả xây dựng chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng chiến đấu chống quân xâm lược, giữ vững an ninh xóm làng, tạo điều kiện cho bà con nhân dân an tâm lao động sản xuất.

Công tác xây dựng Đảng được chú ý trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thông qua các đợt sinh hoạt chính

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.233.

trị, mỗi người chiến sỹ cộng sản thấy được sự gian khổ, ác liệt của chiến tranh song cũng thấy rõ tương lai tươi sáng của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta. Không chỉ đảng viên mà đông đảo nhân dân luôn vững tin vào đường lối của Đảng, nguyện ra sức phấn đấu lao động, sẵn sàng "*thắt lưng buộc bụng*" vì miền Nam thân yêu, tích cực đóng góp sức người, sức của cho đất nước.

Đảng viên trong xã tiếp tục phấn đấu trở thành đảng viên "*bốn tốt*", chấp hành nghiêm chỉnh Chỉ thị số 192/CT-TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "*Về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh*". Chế độ sinh hoạt ở Đảng ủy và từng chi bộ được thực hiện nghiêm túc, trong đó tinh thần tự phê bình và phê bình được đẩy mạnh để giúp mỗi cán bộ, đảng viên nhận thấy ưu điểm để phát huy, thấy được hạn chế, khuyết điểm để có phương hướng khắc phục. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, Đảng ủy luôn chú trọng đến nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tính riêng trong năm 1973, huyện Phổ Yên đã mở 3 lớp giáo dục đảng viên cho xã Thành Công và các xã Hợp Thành, Đắc Sơn[1]. Từ năm 1973 đến năm 1975, Đảng ủy cử 10 lượt đồng chí đi học tập, bồi dưỡng, tập huấn do huyện, tỉnh tổ chức.

1. *Báo cáo số 01-BC-PY ngày 24/12/1973 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Tổng kết công tác năm 1973".*

Bên cạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, việc phát triển đảng viên mới được Đảng ủy và các chi bộ hết sức coi trọng. Hằng năm, hầu hết các chi bộ đều được bổ sung đảng viên mới. Tính đến đầu năm 1975, toàn Đảng bộ đã có 104 đảng viên sinh hoạt trong 5 chi bộ.

Năm 1974, 99% cử tri trong xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Ủy ban Hành chính xã được Hội đồng nhân dân bầu trong kỳ họp đầu tiên, trong đó đồng chí Lê Tú Tài được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã[1].

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đã làm tốt nhiệm vụ tổ chức và tập hợp quần chúng nhân dân hăng hái tham gia các phong trào sản xuất, xây dựng quê hương, thực hiện nghĩa vụ hậu phương đối với tiền tuyến. Với phong trào "*Ba sẵn sàng*", đoàn viên, thanh niên thường xuyên được giáo dục, động viên thực hiện tốt vai trò tiên phong trong lao động sản xuất, chiến đấu và xây dựng cuộc sống mới. Hoạt động của Đoàn Thanh niên xã được Huyện đoàn xếp loại khá.

Trong lao động sản xuất, lực lượng lao động là phụ nữ chiếm trên 75%. Chị em phụ nữ trong xã vừa đảm đang mọi công việc sản xuất nông nghiệp, vừa hoàn thành nhiệm vụ chăm lo cho gia đình để chồng con yên tâm chiến đấu. Phong trào thi đua "*Ba đảm đang*" thu hút sự tham gia đông đảo của chị em phụ nữ. Nhiều hội viên

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

hoạt động tích cực có uy tín với nhân dân được tạo điều kiện để tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng. Các cụ phụ lão dù tuổi cao song vẫn hăng hái tham gia lao động sản xuất. Tiêu biểu, các cụ cao tuổi ở 2 Hợp tác xã Thượng An và Hợp tác xã Xuân Hà Long lập được 2 vườn ươm với trên 8 vạn cây giống, đảm bảo đủ trồng vào dịp mùa xuân năm 1976.

Cuối năm 1974, những điều kiện cho việc giải phóng hoàn toàn miền Nam đang chín muồi. Trước tình hình mới, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã họp (từ ngày 30/9/1974 đến ngày 7/10/1974) và Hội nghị Bộ Chính trị mở rộng (từ ngày 18/12/1974 đến ngày 8/1/1975) quyết định mục tiêu giải phóng hoàn toàn miền Nam trong 2 năm (1975 - 1976) và dự kiến nếu thời cơ đến sớm sẽ giải phóng miền Nam trong năm 1975.

11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng, chế độ thực dân kiểu mới sụp đổ, miền Nam được hoàn toàn giải phóng. Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của dân tộc ta đến thời điểm này đã chính thức hoàn thành. Với không khí tưng bừng, rộn rã, nhân dân Thành Công vô cùng phấn khởi, tự hào vì đã đóng góp một phần vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc.

Như vậy, trải qua 21 năm (1954 - 1975), nhân dân Thành Công vượt qua gian khổ, khó khăn trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp phần đánh thắng 2 cuộc

chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ và đóng góp sức người, sức của cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà. Chi bộ - Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân trong xã hoàn thành các nhiệm vụ được giao và đạt được nhiều thành tích trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Về kinh tế, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ, nhân dân trong xã đã phấn đấu nâng cao năng suất và sản lượng lương thực, hoàn thành chỉ tiêu nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thông qua 2 vòng cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật trong hợp tác xã nông nghiệp, tình hình sản xuất địa bàn xã có chuyển biến tích cực. Phong trào hợp tác hóa nông nghiệp ngày càng được củng cố vững chắc. Các nội quy, điều lệ của hợp tác xã được thực hiện đầy đủ gắn chặt với cuộc vận động phát huy quyền làm chủ tập thể. Tính đến năm 1975, toàn xã có 95% số hộ dân tham gia hợp tác xã. Thành tích nổi bật của các hợp tác xã là thúc đẩy mạnh mẽ phong trào thủy lợi, đồng thời động viên xã viên quyết tâm hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước.

Bên cạnh đó, Thành Công là một trong những địa phương có chất lượng giáo dục khá của huyện Phổ Yên. Mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn, nhưng các thầy, cô giáo luôn tận tình trong công tác, bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ sư phạm. Nhiều em đã trưởng

thành, góp sức tích cực vào công cuộc xây dựng, bảo vệ quê hương và đất nước.

Gần 20 năm sau (năm 1975), số lượng cán bộ y tế của Trạm xá đã tăng lên 6 người. Trong suốt những năm kháng chiến chống Mỹ, cơ sở vật chất của Trạm xá còn khó khăn, thiếu thốn. Dù trình độ hạn chế song đội ngũ cán bộ y tế xã không ngừng nâng cao y đức, tinh thần phục vụ nhân dân. Từ năm 1955 đến năm 1975, gần 2 vạn lượt người được khám, điều trị ban đầu tại Trạm xá Thành Công, góp phần quan trọng nâng cao sức khỏe cho nhân dân địa phương.

Trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, đặc biệt là chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất, đế quốc Mỹ đã nhiều lần ném bom xuống địa bàn xã. Với sự mưu trí, can trường, nhân dân trong xã đã trực tiếp chiến đấu nhiều trận với máy bay Mỹ. Công tác phòng không được thực hiện triệt để, nghiêm túc nên hạn chế bị thiệt hại nhiều về người và tài sản.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ được giao, Chi bộ - Đảng bộ Thành Công ngày càng trưởng thành trên mọi mặt công tác. Cán bộ, đảng viên của xã luôn là lực lượng tiên phong đi đầu trong mọi phong trào, nhận được sự tín nhiệm của nhân dân.

Từ năm 1954 đến năm 1975, xã Thành Công đã động viên được 330 thanh niên lên đường đi bộ đội, tính riêng

10 năm (1965 - 1975), xã huy động được 310 người con nhập ngũ, trong đó có 43 người được công nhận là liệt sỹ; ngoài ra còn có hàng chục người không tiếc máu xương, để lại một phần thân thể trên chiến trường. Toàn xã cũng có 129 người từng tham gia dân công hỏa tuyến, trực tiếp phục vụ chiến đấu cho các đơn vị bộ đội chính quy.

Với lòng nước yêu nước nồng nàn, niềm tin son sắt vào sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, xã Thành Công còn có 10 gia đình có 2 người thân đã tự nguyện lên đường đi bộ đội[1]. Xã Thành Công còn có 2 gia đình đã hiến dâng 1 người con duy nhất cho cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc, đó là gia đình mẹ Việt Nam anh hùng Lê Thị Liên (xóm An Bình) có con là liệt sỹ Dương Văn Bộ (nhập ngũ tháng 7/1967, hy sinh ngày 4/5/1970 tại chiến trường miền Nam)[2], gia đình mẹ Việt Nam anh hùng Dương Thị Nhị (xóm An Thịnh) - thân nhân liệt sỹ Nguyễn Văn Cử (nhập ngũ năm 1968, hy sinh ngày 1/7/1970 tại mặt trận phía Nam)[3].

---

1. 10 gia đình đó là: Ngô Văn Hoạch, Ngô Văn Út (xóm Xuân Hà 2); Nguyễn Xuân Ba, Nguyễn Xuân Tư (xóm Đồng Đông); Nguyễn Đức Thủy, Nguyễn Đình Chúc (xóm Đồng Đông); Phạm Sỹ Sơn, Phạm Sỹ Hà (xóm Tơm 1); Dương Minh Lập, Dương Minh Tân (xóm Chùa); Lưu Văn Quang, Lưu Văn Tân (xóm Na Lang); Hà Quang Miều, Hà Quang Mỹ (xóm Đầm Đanh); Nguyễn Đức Hòe, Nguyễn Văn Lan (xóm An Thịnh); Đặng Văn Mùi, Dương Văn Ngọ (xóm An Miên).

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017, tr.516, 614.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017, tr.516, 614.

Ngoài ra, biết bao người dân ở lại quê hương đã không quản khó khăn, vất vả, tích cực lao động sản xuất để làm ra nhiều lúa gạo, lương thực chi viện cho miền Nam đánh Mỹ; không run sợ khi kẻ thù "*leo thang*" đánh phá miền Bắc, góp phần nhỏ bé vào đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Địa phương vinh dự có đồng chí Dương Quảng Châu được Nhà nước phong tặng danh hiệu "*Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân*" vào năm 1956. Bên cạnh đó, nhiều cán bộ và người dân của xã được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, được Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh tặng danh hiệu "*Thi đua quyết thắng*" và bằng khen, giấy khen; 9 gia đình được nhận bảng vàng danh dự. Những thành tích đáng tự hào trên là động lực quan trọng để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành Công vững bước vào quá trình thực hiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng trong giai đoạn tiếp theo.

Chương III
ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (GIAI ĐOẠN 1975 - 1985)

I. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1975 - 1980)

Đại thắng mùa xuân năm 1975 đánh dấu thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam. Cùng cả nước, cán bộ, đảng viên và nhân dân Thành Công hăng hái bước vào chặng đường đầu tiên của thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Khẩu hiệu trọng tâm lúc này là *"Tất cả cho sản xuất. Tất cả để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tất cả vì Tổ quốc giàu mạnh, vì hạnh phúc của nhân dân"*. Phấn khởi, tự hào với chiến thắng của dân tộc, nhân dân địa phương từng bước vượt qua mọi khó khăn, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân Thành Công tận dụng từng giờ, từng ngày thi đua lao động sản xuất, ủng hộ đồng bào tỉnh Khánh Hòa kết nghĩa về lương thực, thực phẩm, nhiều công cụ lao động và các vật phẩm khác. Tuy gặp nhiều khó khăn về thời tiết,

sâu bệnh nhưng với sự cố gắng của cán bộ, xã viên, tổng diện tích, năng suất lúa và hoa màu năm 1976 vẫn đạt chỉ tiêu huyện giao.

Được sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, trung tuần tháng 3/1977, Đại hội Đảng bộ xã Thành Công lần thứ VI (nhiệm kỳ 1977 - 1979) được tổ chức tại Hội trường Hợp tác xã Thượng An.

Đại hội thảo luận sôi nổi Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V, đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong 2 năm (1977 - 1979). Đại hội khẳng định kết quả mà cán bộ và nhân dân trong xã đạt được là to lớn, nhất là trong chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Bên cạnh đó, Đại hội cũng chỉ rõ những yếu kém, hạn chế và những nguyên nhân dẫn đến tồn tại, yếu kém.

Đại hội đề ra các chỉ tiêu chủ yếu và biện pháp cụ thể để đạt được mục tiêu trên từng lĩnh vực, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ trung tâm là xây dựng cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp hợp lý, tạo đà thúc đẩy sản xuất. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Lê Tú Tài được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy[1].

Thực hiện Chỉ thị số 208-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 61/CP của Hội đồng Chính phủ

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

và Nghị quyết số 45/NQ-BT của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái về việc tổ chức lại sản xuất, cải tiến một bước quản lý nông - lâm nghiệp từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, Đảng ủy xã đã tích cực chỉ đạo công tác củng cố các hợp tác xã nông nghiệp, động viên nhân dân phát huy sức mạnh đoàn kết, khắc phục khó khăn, vươn lên trong sản xuất.

Để làm thủy lợi, xã mạnh dạn thuê máy ủi, máy húc để đào ao, đắp đập giúp địa phương chủ động hơn nguồn nước tưới và tiêu nước khi có lũ. Chỉ tính đến nửa đầu năm 1978, Thành Công đào đắp mới được 8 hồ đập, giúp mở rộng diện tích vụ đông xuân năm 1978 lên 685 mẫu lúa, vượt hàng chục mẫu so với năm 1977. Nhờ làm tốt công tác thủy lợi, sản xuất tiến bộ nên địa phương đã đóng góp cho Nhà nước hơn 52 tấn lương thực, trở thành đơn vị tiêu biểu của huyện trong hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước[1].

Bên cạnh công tác thủy lợi, địa phương cũng tích cực quan tâm áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tận dụng nguồn phân chuồng, đẩy mạnh phong trào làm phân xanh, thả bèo hoa dâu... nhằm tăng độ phì nhiêu cho đất. Nhờ vậy, năng suất lúa ổn định trong khoảng từ 26 - 27 tạ/ha/vụ.

---

1. *Báo cáo số 06-BC/HU ngày 30/6/1978 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Công tác 6 tháng đầu năm 1978".*

Năm 1977, Hợp tác xã Phú Đạt được Ủy ban nhân dân[1] tỉnh khen ngợi: Đây là *"hợp tác xã nhỏ, hầu hết là đồng bào dân tộc ít người, có truyền thống làm tốt nghĩa vụ lương thực trong mấy năm gần đây"* và được nhận Bằng khen về thành tích hoàn thành vượt mức nghĩa vụ lương thực vụ chiêm xuân năm 1976 - 1977. Thành tích trên tạo ra động lực mạnh mẽ, từ đó bà con nhân dân địa phương càng hăng say thi đua sản xuất làm ra nhiều thóc, ngô, khoai.

Trong chăn nuôi, nhân dân xã Thành Công lấy bèo làm thức ăn cho lợn; lấy cỏ, rơm làm thức ăn cho trâu, bò. Bên cạnh đó, người dân tận dụng diện tích mặt nước ao, hồ để thả cá. Số lượng đàn trâu, đàn lợn về cơ bản ổn định so với giai đoạn trước.

Về phong trào hợp tác hóa, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, chỉ đạo sản xuất, sau năm 1975 Thành Công có 2 hợp tác tác xã liên thôn thực hiện chia tách:

- Hợp tác xã Phú Đạt tách thành 4 hợp tác xã: Ao Sen, Hạ Đạt, Vạn Phú, Nhội.

- Hợp tác xã Tân Yên tách thành 4 hợp tác xã: Na Lang, Nhe, Bìa, Đồng Đông.

Trong khi đó, 3 Hợp tác xã Xuân Hà Long, Thống Nhất và Thượng An vẫn giữ nguyên. Như vậy, đến thời điểm này, Thành Công có tất cả 11 hợp tác xã nông nghiệp.

---

1. Tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa V (tháng 12/1975) quyết định đổi Ủy ban Hành chính các cấp thành Ủy ban nhân dân các cấp.

Đầu tháng 4/1979, Đảng bộ xã Thành Công tiến hành Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1979 - 1980). Sau khi kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành nhiệm kỳ 1977 - 1979, Đại hội đề ra một số nhiệm vụ quan trọng của địa phương trong 2 năm (1979 - 1980), trong đó nhấn mạnh cần lãnh đạo củng cố vững chắc các hợp tác xã nông nghiệp; chăm lo đến công tác giáo dục, y tế, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; tập trung xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, sẵn sàng đối phó với cuộc chiến tranh xâm lược của các thế lực hiếu chiến, góp phần cùng quân dân toàn huyện xây dựng pháo đài phòng thủ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Lê Tú Tài tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy[1].

Hoạt động của hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng có nhiều khởi sắc. Hợp tác xã tín dụng tiến hành củng cố lại tổ chức, vận động nhân dân gửi tiền tiết kiệm. Tuy nhiên, do đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, tích lũy ít nên chưa có nhiều tiền gửi tiết kiệm. Trong khi đó, từ năm 1976, hợp tác xã mua bán được huyện đánh giá là có hoạt động tương đối tốt, cung cấp nhiều mặt hàng thiết yếu phục vụ cho nhân dân trong xã.

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

Những năm 1977 - 1979, tình hình biên giới phía Tây Nam và phía Bắc hết sức căng thẳng. Tập đoàn phản động Pôn-pốt - Iêng-Xary liên tục xâm lấn lãnh thổ, giết hại đồng bào ta, trước hết ở các địa phương giáp biên giới với Cam-pu-chia. Tháng 2/1979, tập đoàn phản động Bắc Kinh huy động 60 vạn quân tràn qua biên giới Việt - Trung, tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược nước ta.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng ủy xã Thành Công lãnh đạo nhân dân chuyển trạng thái từ thời bình sang thời chiến, huy động và tổ chức lực lượng trực chiến tại chỗ. Ngoài ra, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã còn mở các đợt sinh hoạt chính trị đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, thống nhất ý chí và hành động, sẵn sàng chiến đấu. Cùng nhân dân các xã khác trong huyện, nhân dân Thành Công quyết tâm *"Xây dựng huyện thành pháo đài quân sự, củng cố và xây dựng các lực lượng dân quân, du kích và tự vệ, thực hiện ở đâu có dân, có công nhân viên chức thì ở đó có quân"*.

Trong 2 năm (1978 - 1979), hơn 100 thanh niên Thành Công hăng hái lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế với nhân dân Cam-pu-chia thoát khỏi thảm họa diệt chủng, trong đó nhiều người là đảng viên như các đồng chí Lưu Đình Đức (Chi bộ Phú Đạt), Lê Duy Man (Chi bộ Phú Nhội), Nguyễn Xuân Thức (Chi bộ Thống Nhất). Ngày 10/3/1979, Phổ Yên điều 1 tiểu đoàn

gồm 467 cán bộ, chiến sỹ đi xây dựng tuyến phòng thủ tại huyện Chợ Rã, tỉnh Cao Bằng (nay là huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn)[1]. Nhiều người con của Thành Công đã góp mặt vào đoàn quân này.

Như vậy, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, nhân dân xã Thành Công luôn giữ vững niềm tin son sắt vào sự lãnh đạo của Đảng, sẵn sàng lên đường chiến đấu, phục vụ chiến đấu để góp phần đánh bại kẻ thù xâm lược. Để có được kết quả trên chủ yếu đến từ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, chính quyền xã, nhất là đã làm tốt công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho nhân dân. Những cán bộ, đảng viên sẵn sàng ra chiến trường chiến đấu với giặc ngoại xâm có sức cổ vũ to lớn đối với mọi người dân; là minh chứng rõ nét cho chân lý *"đảng viên đi trước, làng nước theo sau"*. Sự đóng góp, hy sinh trên cũng là biểu hiện sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng (được tiếp nối từ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước), trở thành tấm gương cho các thế hệ mai sau noi theo và tiếp bước.

Công tác chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh cho nhân dân trong thời kỳ này được Đảng ủy đặc biệt quan tâm. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Trạm xá xã phối hợp với các đoàn thể phát động mạnh mẽ phong trào vệ sinh

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.259.

phòng bệnh. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nên hầu hết các hộ dân trong xã xây dựng được giếng nước, nhà tắm, hố xí 2 ngăn đạt tiêu chuẩn. Bên cạnh đó, mỗi năm Trạm xá xã còn tiến hành 1 - 2 đợt tiêm chủng mở rộng, khám chữa bệnh tại tuyến cơ sở cho hàng trăm lượt người. Việc trồng cây thuốc nam và sử dụng thuốc nam, chữa bệnh bằng phương pháp đông - tây y kết hợp được trạm phổ biến rộng rãi.

Công tác giáo dục được quan tâm theo đúng tinh thần do Bộ Chính trị phát động năm 1977: Làm tốt việc chăm sóc và giáo dục thế hệ trẻ ngay từ thời thơ ấu đến tuổi trưởng thành. Năm 1977, Trường Phổ thông cấp I sáp nhập với Trường Phổ thông cấp II thành Trường Phổ thông cơ sở đặt tại Hợp tác xã Xuân Hà Long do thầy Đỗ Văn Liêm (người xã Vạn Phái) làm Hiệu trưởng. Nhà trường có 250 học sinh ở tất cả 7 khối lớp. Về cơ sở vật chất, trường có 3 dãy nhà học bằng tranh tre, nứa lá, mái lợp rạ do các hợp tác xã đóng góp xây dựng.

Nhờ điều kiện kinh tế khởi sắc, trình độ giáo viên được nâng cao nên chất lượng giáo dục của xã Thành Công cũng có chuyển biến tích cực với 90% học sinh lên lớp và 92% đỗ tốt nghiệp. Đến năm học 1980 - 1981, Trường Phổ thông cơ sở lại được chia tách thành Trường Phổ thông cấp I và Trường Phổ thông cấp II. Trường cấp I do thầy Lê Văn The làm Hiệu trưởng và cô Nguyễn Thị Khoát làm Hiệu trưởng trường cấp II. Việc thay đổi nhiều lần về

tổ chức cũng ảnh hưởng không nhỏ đến tâm tư của giáo viên và học sinh, ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của xã.

Hoạt động văn hóa - thông tin với nội dung lành mạnh, phong phú đóng vai trò tích cực trong việc giáo dục tư tưởng, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể của nhân dân. Những kết quả đạt được trên lĩnh vực văn hóa - thông tin góp phần tạo thêm khí thế cách mạng sôi nổi trong sản xuất và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, tạo nếp sống văn hóa tốt đẹp, đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực.

Thực hiện Chỉ thị số 223-CT/TW ngày 8/7/1975 của Ban Bí thư Trung ương về "*Công tác thương binh và xã hội sau chiến tranh*", Đảng bộ và chính quyền xã đã tiến hành điều hòa lương thực, sắp xếp công việc, ưu tiên phân phối sản phẩm cho các gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng. Vào các dịp lễ, tết, ngày 27/7, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể đều tổ chức thăm hỏi, tặng hàng chục suất quà mỗi năm (bình quân mỗi suất là 15.000 đồng), từ đó mang tính động viên thân nhân các liệt sỹ, thương - bệnh binh, gia đình chính sách. Cũng từ sau ngày đất nước thống nhất, một số cán bộ, bộ đội phục viên quay trở lại địa phương được cấp ủy sắp xếp công tác phù hợp để có thể góp sức xây dựng quê hương.

Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng được Đảng ủy xác định là yếu tố quyết định trong việc

thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội địa phương. Vì vậy, bên cạnh việc tổ chức các kỳ Đại hội, Đảng ủy xã còn thường xuyên quán triệt đảng viên học tập các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác xây dựng Đảng. Năm 1976, Đảng ủy tổ chức cho đảng viên học tập Nghị quyết 23 của Trung ương về công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn cách mạng mới.

Từ năm 1977 đến năm 1979, Đảng ủy xã chỉ đạo thực hiện Thông tri số 22-TT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng. Công tác kiểm tra, giữ gìn kỷ luật Đảng được thực hiện nghiêm túc. Đảng ủy kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa biến chất. Kết quả, trong 5 năm (1976 - 1980), Đảng ủy tiến hành kỷ luật và đề nghị kỷ luật 8 đồng chí, trong đó khiển trách 3 đảng viên, cảnh cáo 2 đảng viên, cách chức 1 đồng chí cán bộ và khai trừ 2 đảng viên. Nhờ làm tốt công tác phát triển Đảng nên tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ năm 1980 là 106 đồng chí.

Thực hiện Quyết định số 71-QĐ/CP của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 03-QĐ/CP của Chính phủ, Đảng ủy xã lãnh đạo nhân dân thực hiện bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp vào tháng 5/1977 và năm 1979. Cử tri bầu 33 đại biểu vào Hội đồng nhân dân xã. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1977 - 1979 bầu đồng

chí Lê Tú Tài làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1979 - 1981 bầu đồng chí Dương Văn Tuất làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân[1].

Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, vận động nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đoàn Thanh niên với phong trào "*Ba xung kích làm chủ tập thể*" thu hút hàng chục lượt đoàn viên tình nguyện đi xây dựng kinh tế ở vùng biên giới, tham gia các đội xung kích làm thủy lợi, thâm canh tăng vụ, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi. Hội Phụ nữ với phong trào "*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*" đã động viên chị em khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống. Hội Nông dân tập thể hướng dẫn nông dân phát huy quyền làm chủ tập thể và chấp hành điều lệ hợp tác xã nông nghiệp.

Cuối năm 1980, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1980 - 1982). Đại hội khẳng định, mặc dù trong nhiệm kỳ trước xã gặp nhiều khó khăn về kinh tế song Đảng bộ xã đã lãnh đạo nhân dân không ngừng phấn đấu, vượt qua khó khăn, thử thách để xây dựng và bảo vệ quê hương, giành được những kết quả quan trọng: Đời sống nhân dân từng bước ổn định; sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế, quốc phòng - an ninh được giữ vững; hằng năm, xã hoàn thành tốt nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước... Bên

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

cạnh đó, Đại hội cũng chỉ rõ những khó khăn, yếu kém trong nhiệm kỳ trước: Mức sống của nhân dân chưa cao, năng suất lúa, hoa màu chưa có bước phát triển vượt trội...

Trên cơ sở phân tích những thành tựu và hạn chế, Đảng bộ đề ra phương hướng, nhiệm vụ và những chỉ tiêu cụ thể cho nhiệm kỳ tới, đó là: Nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo của Đảng bộ đáp ứng với yêu cầu và nhiệm vụ đặt ra; củng cố các hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán, giảm bớt khó khăn trong cuộc sống của nhân dân; giữ gìn an ninh trật tự, không để kẻ địch phá hoại; phát huy lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết của nhân dân trong xây dựng quê hương. Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Danh sách Ban Thường vụ giữ nguyên so với nhiệm kỳ trước. Thành công của Đại hội là nền tảng vững chắc để Đảng bộ và nhân dân trong xã vững bước vào giai đoạn mới.

Những năm đầu thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa trên phạm vi cả nước của Đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thành Công đã phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng và đạt được nhiều thành tích đáng tự hào. Nhờ đẩy mạnh khai hoang mà diện tích canh tác đã vượt hàng chục mẫu so với giai đoạn trước đó. Xuất phát từ yêu cầu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn song nhân dân địa phương

với niềm tin son sắt vào Đảng đã *"thắt lưng buộc bụng"*, ra sức ủng hộ về lương thực, thực phẩm cho bộ đội, tiêu biểu là Hợp tác xã Phú Đạt.

Nối tiếp truyền thống từ thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, hơn 100 người con nhập ngũ chỉ trong 2 năm (1978 - 1979), trong đó có nhiều đảng viên để lên đường đánh giặc bảo vệ biên giới phía Bắc, biên giới Tây Nam và làm nghĩa vụ quốc tế tại Cam-pu-chia. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương càng nỗ lực phát huy thành tích đã đạt được, chuẩn bị bắt tay vào thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW ngày 13/1/1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

II. Lãnh đạo triển khai Chỉ thị số 100-CT/TW trong sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội những năm 1981 - 1985

Ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW *"Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp"*. Huyện ủy đã mở các lớp tập huấn cho cán bộ trong hợp tác xã và các đội sản xuất trong huyện, đồng thời cử cán bộ về địa phương chỉ đạo công tác khoán.

Đảng ủy cũng thành lập Ban Chỉ đạo khoán do đồng chí Lê Tú Tài - Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban. Được sự hướng dẫn, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, căn cứ vào diện tích, độ màu mỡ và năng suất bình quân của từng

loại ruộng, xã chia ruộng đất thành 3 loại: Ruộng loại 1 là những ruộng đất màu mỡ cao, tưới tiêu thuận lợi; ruộng loại 2 thuộc loại ruộng màu mỡ trung bình, khó khăn trong thủy lợi; ruộng loại 3 là những loại ruộng xấu, không thuận lợi cho canh tác nông nghiệp. Trên cơ sở phân loại ruộng đất, xã định mức sản lượng: Đối với ruộng loại 1, nhân dân phải nộp 90 kg/sào; ruộng loại 2 phải nộp 70 kg/sào; ruộng loại 3 phải nộp 40 kg/sào.

Người lao động được giao khoán hăng say, tự giác sản xuất, làm trực tiếp 3 khâu: cấy, chăm sóc, thu hoạch, hợp tác xã đảm nhiệm 5 khâu là làm đất, giống, phân bón, thủy lợi, phòng trừ sâu bệnh. Những người trước đây ỷ lại vào tập thể, không thiết tha với sản xuất nông nghiệp nay hăng say, tích cực nhận ruộng khoán.

Vụ mùa đầu tiên thực hiện Khoán 100 gặp rất nhiều khó khăn do thời tiết rét đậm kéo dài, mạ chết nhiều, trong khi đó giống dự phòng của huyện không đủ gieo trồng hết diện tích, sức kéo thiếu, vật tư nông nghiệp cung ứng không kịp thời... Trước tình hình đó, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân hướng dẫn nhân dân gieo mạ bổ sung, đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện giúp đỡ về giống, sức kéo, phân hóa học, thuốc bảo vệ thực vật...

Hình thức khoán mới đã thực sự đi vào cuộc sống, được nhân dân đồng tình, góp phần khơi dậy tiềm năng lao động, từ đó nâng năng suất lúa vụ hè thu năm 1981 đạt khoảng 32 tạ/ha/vụ (tăng 5 tạ/ha/vụ so với năm 1980).

Trong những vụ sản xuất tiếp theo, để khắc phục những khó khăn trước mắt, đồng thời tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển ổn định, được sự chỉ đạo và giúp đỡ của Huyện ủy Phổ Yên, xã tích cực xây mới, tu sửa các công trình thủy lợi đảm bảo chủ động tưới tiêu trong đồng ruộng.

Tháng 9/1982, Đảng bộ Thành Công tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ IX (nhiệm kỳ 1982 - 1984). Đại hội đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII, trong đó nêu rõ: Qua hơn 1 năm thực hiện Khoán 100, sản xuất nông nghiệp của xã dần phục hồi và phát triển, nhân dân gắn bó hơn với đồng ruộng, tinh thần làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa được củng cố; sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế tiếp tục tiến bộ; quốc phòng - an ninh của xã cơ bản ổn định; đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ không ngừng nỗ lực phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.

Đại hội đề ra nhiệm vụ, mục tiêu cơ bản của Đảng bộ và nhân dân trong những năm tiếp theo là: Tiếp tục quán triệt Khoán 100, tạo ra sự thống nhất nhận thức về mục đích của khoán mới là tăng năng suất lao động, tăng sản lượng, tăng thu nhập. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lê Tú Tài tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy[1].

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

Sau Đại hội, các hợp tác xã nông nghiệp tiếp tục họp bàn, thống nhất phương án triển khai cơ chế khoán sản phẩm đạt chất lượng và hiệu quả. Ban Quản trị hợp tác xã tổ chức thống kê, phân loại toàn bộ ruộng đất, định mức sản lượng với từng loại ruộng và thống nhất các mức khoán, làm cơ sở cho việc ăn chia, phân phối hợp lý, đảm bảo hài hòa cả lợi ích Nhà nước, tập thể và xã viên. Nhờ sản xuất phát triển, nhận thức của nhân dân được nâng cao nên Thành Công luôn hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Tiêu biểu vào năm 1983, Thành Công là một trong 8 xã của huyện Phổ Yên hoàn thành và hoàn thành vượt mức nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước[1].

Ngày 4/3/1983, xã Thành Công đón nhận 32 hộ với 110 nhân khẩu từ xã Tân Phú đến thành lập xóm Tân Thành, nâng tổng số xóm của xã lên 28. Được sự quan tâm của Đảng ủy, các hộ được giúp đỡ, tạo điều kiện về làm nhà ở, điều kiện sinh hoạt, ruộng đất canh tác, con em được đến trường, từ đó nhanh chóng bắt nhịp với cuộc sống mới.

Tháng 11/1984, Đảng bộ xã Thành Công tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ X (nhiệm kỳ 1984 - 1986). Đại hội chỉ rõ những ưu, nhược điểm trong quá trình thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra những nhiệm vụ, mục tiêu cơ bản của Đảng bộ và nhân dân cho nhiệm kỳ tiếp theo. Đại hội bầu Ban

1. *Báo cáo số 02-BC/HU ngày 30/6/1983 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên.*

Chấp hành khóa mới gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu vào Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lê Tú Tài tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy[1].

Hợp tác xã mua bán làm tốt chức năng phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của nhân dân, làm đại lý cho thương nghiệp quốc doanh thu mua sản phẩm tại địa phương. Nhờ hệ thống loa truyền thanh nên việc phân phối các mặt hàng đến nhân dân trở nên dễ dàng và thuận tiện hơn. Hợp tác xã tín dụng vừa nhận tiền gửi của xã viên vừa tích cực cho nhân dân vay vốn phát triển kinh tế gia đình.

Công tác giáo dục của xã Thành Công tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, nhất là giáo dục phổ thông. Lớp mẫu giáo, nhà trẻ, Trường Phổ thông cấp I và Trường Phổ thông cấp II giai đoạn 1981 - 1985 được đầu tư về cơ sở vật chất, giải quyết dứt điểm tình trạng học 3 ca. Hằng năm, Ủy ban nhân dân và các hợp tác xã đều hỗ trợ kinh phí giúp các trường tu sửa lớp học, đóng mới bàn ghế. Nhà trường đẩy mạnh phong trào thi đua "*Dạy tốt, học tốt*", gắn học với hành, phát động học sinh tham gia phong trào "*Kế hoạch nhỏ*"... Thực hiện chủ trương từng bước nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông theo chương trình cải cách giáo dục, coi trọng giáo dục toàn diện, được sự chỉ đạo của các cấp, các ngành, xã đã kết hợp chặt chẽ

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

nhiệm vụ giáo dục giữa nhà trường với gia đình và xã hội. Kết thúc mỗi năm học, bình quân 93% học sinh được lên lớp, 91% học sinh đỗ tốt nghiệp ở cả cấp I và cấp II.

Trên cơ sở quán triệt và đẩy mạnh thực hiện "*5 mục tiêu, 5 dứt điểm*", dưới sự chỉ đạo của Phòng Y tế huyện, Trạm xá xã có nhiều cố gắng trong công tác phòng dịch bệnh sốt rét, tiêm chủng vắc-xin phòng bệnh. Trong 5 năm (1981 - 1985), địa bàn xã không xảy ra dịch bệnh lớn, Trạm xá đã khám và chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người. Cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch ở địa phương bước đầu có chuyển biến tốt.

Phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng tiếp tục được duy trì phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ đều tập trung hướng vào xây dựng nền văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa. Nếp sống văn minh bước đầu hình thành trong nhân dân, các hủ tục từng bước bị đẩy lùi. Phát huy truyền thống "*Uống nước nhớ nguồn*", Đảng bộ và nhân dân trong xã quan tâm, giúp gia đình thương binh, liệt sỹ như: thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, dành ruộng tốt, ruộng gần cho gia đình liệt sỹ, thương binh nặng... Nhiều thương binh, bệnh binh đã phát huy truyền thống, bản chất của Bộ đội Cụ Hồ, vươn lên trong cuộc sống.

Thực hiện Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 128 của Hội đồng Bộ trưởng, từ năm 1983, phong trào bảo vệ

an ninh Tổ quốc trên địa bàn xã đã gắn với công tác củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể với việc củng cố các vùng xung yếu, địa bàn trọng điểm. Vì vậy tình hình an ninh - chính trị trên địa bàn xã được giữ vững, mọi người yên tâm lao động sản xuất.

Dân quân, tự vệ xã Thành Công không ngừng trưởng thành về nhận thức tư tưởng, thành thạo về kỹ thuật, luôn trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu, bên cạnh đó còn tham gia sản xuất, giúp đỡ các gia đình neo đơn. Ý thức được trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc, phát huy truyền thống của quê hương cách mạng được các ngành, các cấp động viên, cổ vũ kịp thời nên nhiều thanh niên trong xã đã lên đường nhập ngũ mỗi năm. Trong giai đoạn này, 45 thanh niên xã Thành Công đi bộ đội, hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã về công tác xây dựng Đảng, để tăng cường sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng đối với việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương, Đảng ủy xã Thành Công thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, gắn liền công tác xây dựng Đảng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị nhằm quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ IV. Nhằm nâng cao trình độ lý

luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, trong 5 năm (1981 - 1985), Đảng ủy cử 10 lượt đồng chí cốt cán trong khối Đảng, chính quyền và các đoàn thể đi học các lớp bồi dưỡng chính trị theo chương trình sơ cấp, trung cấp và các lớp chuyên môn nghiệp vụ. Các chỉ thị, nghị quyết mới của Đảng được triển khai, quán triệt kịp thời tới toàn bộ đảng viên trong xã.

Đảng ủy luôn đấu tranh nghiêm khắc với tư tưởng cơ hội, thực dụng, những biểu hiện tiêu cực, quan liêu sai trái phát sinh trong một bộ phận đảng viên. Công tác tự phê bình và phê bình được tiến hành thường xuyên. Từ năm 1981 đến năm 1985, Đảng bộ xã Thành Công kết nạp 49 quần chúng ưu tú vào hàng ngũ của Đảng. Với những kết quả đã đạt được, Đảng bộ xã Thành Công được Huyện ủy công nhận đạt trong sạch vững mạnh trong nhiều năm, tiêu biểu vào năm 1985[1].

Với phương châm *"Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân lao động làm chủ"*, công tác xây dựng và nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền xã trong 5 năm (1981 - 1985) có nhiều điểm tích cực. Ủy ban nhân dân thực hiện tốt vận động nhân dân gửi tiền tiết kiệm (năm 1981), vận động mua công trái nhà nước (năm 1983), làm tốt công tác thu đổi tiền Ngân hàng Nhà nước (năm 1985).

1. *Báo cáo ngày 15/3/1986 của Huyện ủy Phổ Yên về "Kiểm điểm công tác xây dựng Đảng năm 1985".*

Trong giai đoạn này, Đảng ủy chỉ đạo tổ chức tốt 2 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp vào năm 1981 và năm 1984. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1981 - 1984 bầu đồng chí Dương Văn Tuất làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Mạch Văn Bình làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1984 - 1987 bầu đồng chí Dương Văn Lập làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Lưu Văn Sinh làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã[1].

Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể quần chúng đã phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân, tham gia xây dựng và củng cố chính quyền, động viên nhân dân thực hiện quyền làm chủ, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật.

Hội Nông dân thường xuyên phát động hội thi *"cày giỏi"*, *"sản xuất giỏi"*, *"chăn nuôi giỏi"* đạt kết quả tốt. Quá trình hoạt động của Hội tạo ra những chuyển biến mới trong phong trào sản xuất nông nghiệp.

Đoàn Thanh niên định kỳ tổ chức Đại hội, tổng kết kinh nghiệm lãnh đạo trong từng nhiệm kỳ, đồng thời đề ra phương hướng trong nhiệm kỳ mới. Trong 5 năm (1981 - 1985), Đoàn thực hiện triển khai 5 chương trình hành động cách mạng của tuổi trẻ, đóng vai trò

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

xung kích trong công tác giao thông thủy lợi, cải tạo đồng ruộng.

Hội Phụ nữ xã tích cực tham gia phong trào *"Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"* thực hiện tốt 4 nhiệm vụ: Thi đua lao động sản xuất, tiết kiệm, chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; sẵn sàng phục vụ chiến đấu và chiến đấu tốt, động viên con em đi chiến đấu, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; tổ chức tốt cuộc sống gia đình, nuôi dạy con ngoan theo 5 điều Bác Hồ dạy; đoàn kết, tương trợ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ.

Nhìn lại chặng đường 10 năm (1976 - 1985) cùng cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Thành Công đã thu được nhiều kết quả quan trọng. Dưới sự hướng dẫn của cán bộ, người nông dân đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đặc biệt từ sau khi thực hiện Khoán 100 (năm 1981). Năng suất lúa không ngừng tăng qua các năm, bình quân đạt 26 - 27 tạ/ha (giai đoạn 1976 - 1980) và đạt 32 tạ/ha (giai đoạn 1981 - 1985). Ý thức làm chủ tập thể của người dân vững vàng, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố tương đối vững chắc.

Phát huy truyền thống từ thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, xã Thành Công luôn hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước, trở thành một trong những điểm sáng của huyện Phổ Yên, tiêu biểu

trong 2 năm 1977 và năm 1983. Quán triệt chủ trương cải cách giáo dục của Đảng và Nhà nước, hệ thống cơ sở vật chất của các nhà trường được đầu tư xây mới, tu sửa hằng năm; đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao nghiệp vụ; học sinh được thay sách giáo khoa phù hợp với chương trình giảng dạy mới. Về y tế, Trạm xá đã khám, điều trị cho hàng nghìn lượt người; tiêm chủng đầy đủ các bệnh viêm não Nhật Bản, viêm gan B, sởi và bổ sung vitamin A cho trẻ em, tạo được niềm tin của nhân dân địa phương.

Đạt được những thành tích trên trước hết từ vai trò lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ và chính quyền xã Thành Công. Những mâu thuẫn, bất hòa, các biểu hiện mất đoàn kết đều được hóa giải. Thông qua tự phê bình và phê bình, mỗi đảng viên đều nhìn nhận ưu, khuyết điểm của bản thân, của đồng chí mình, từ đó có phương hướng phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm. Chủ trương, đường lối của Đảng được phổ biến kịp thời để mỗi cán bộ, đảng viên nắm bắt, từ đó đóng góp ý kiến vào kế hoạch triển khai tại địa phương sao cho đạt hiệu quả cao nhất. Để tăng cường sức chiến đấu, đảm bảo sự kế thừa và phát triển liên tục của Đảng, cấp ủy thường xuyên chú trọng đến công tác phát triển Đảng. Hàng chục quần ưu tú đã được cử đi học tập lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, chỉ tính riêng trong giai đoạn 1981 - 1985, có 49 người đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Những thành tựu đã đạt được tạo ra nền tảng để cán bộ, đảng viên và nhân dân Thành Công bước vào thực hiện đường lối đổi mới của Đảng được thông qua tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (tháng 12/1986).

Chương IV
ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1986 - 1995)

I. Những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội (1986 - 1990)

Cuối năm 1985, mặt tiêu cực của cuộc cải cách giá - lương - tiền đã làm cho đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Cùng với đó, tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội của đất nước do duy trì quá lâu cơ chế quản lý kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp đã tác động mạnh đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong bối cảnh khó khăn chồng chất, niềm tin của một bộ phận nhân dân vào Đảng suy giảm nghiêm trọng.

Đầu năm 1986, Đảng bộ xã Thành Công đã tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân theo tinh thần Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức đợt tự phê bình và phê bình chuẩn bị Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI.

Cùng với công tác chuẩn bị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Trung ương Đảng chủ trương lấy ý kiến trong toàn Đảng về các vấn đề cấp thiết phải đổi mới trong dự

thảo văn kiện chuẩn bị trình Đại hội VI. Thực hiện sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng bộ xã Thành Công triển khai đợt sinh hoạt chính trị nhằm lấy ý kiến đóng góp vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Vì tương lai sống còn của Đảng, của chế độ xã hội chủ nghĩa, cán bộ, đảng viên và người dân địa phương đã tích cực đóng góp vào dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa V. Tuy nhiên các ý kiến đóng góp ở địa phương chưa sâu sắc, chưa đề cập sâu đến sự thay đổi cơ chế quản lý kinh tế.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, đầu tháng 9/1986, Đảng bộ xã Thành Công tổ chức Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 1986 - 1988), với sự tham dự của 80% đảng viên. Đại hội tập trung đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ trước, quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 3 năm 1986 - 1988, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, chú trọng các hoạt động văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; củng cố và nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy vai trò của chính quyền và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Dương Văn Lập được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy[1].

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

Tiếp đó, từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức long trọng tại Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần "*nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật*", Đại hội VI của Đảng đã thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trong giai đoạn 10 năm đầu cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, đồng thời đề ra đường lối đổi mới nhằm đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng về kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân, tiếp tục phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết Đại hội nhấn mạnh: Để tăng cường sức chiến đấu và năng lực thực tiễn của mình, Đảng ta phải đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế; đổi mới đội ngũ cán bộ, đổi mới phong cách lãnh đạo của Đảng và công tác quản lý của Nhà nước. Đại hội đề ra kế hoạch Nhà nước 5 năm (1986 - 1990), trong đó nhấn mạnh cần tập trung sức người, sức của thực hiện bằng được nhiệm vụ, mục tiêu của Ba chương trình kinh tế lớn là lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Đảng bộ xã Thành Công lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới với tinh thần chủ động, tích cực, sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

Sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Đảng ủy tập trung chỉ đạo tăng diện tích gieo trồng, tăng cường sử

dụng các giống cây trồng cho năng suất cao, từng bước điều chỉnh cơ cấu mùa vụ... Tuy nhiên, do cả nguyên nhân chủ quan và khách quan nên năm 1986 và năm 1987, kết quả sản xuất nông nghiệp không đạt kế hoạch đề ra. Đặc biệt năm 1987, thời tiết diễn biến khắc nghiệt, sâu bệnh bùng phát khiến phần lớn diện tích lúa mất trắng, sắn và khoai trở thành nguồn lương thực chính của người dân. Trong khi đó, công tác tổ chức, quản lý và điều hành của các hợp tác xã trong thực hiện Khoán 100 bộc lộ nhiều bất cập. Một số khâu do hợp tác xã quản lý bị buông lỏng, việc giám sát sản xuất thiếu chặt chẽ, phần lương thực xã viên phải nộp cho hợp tác xã ngày càng lớn, sự bất bình từ đó cũng tăng theo. Tình trạng nợ đọng sản phẩm khá phổ biến. Mặc dù vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, các hợp tác xã cũng có nhiều nỗ lực trong hoạt động, điển hình là hợp tác xã Phú Nhội đã hoàn thành thu thuế vào năm 1987[1].

Thực hiện Thông báo số 21-TB/BT ngày 2/6/1987 của Thường trực Tỉnh ủy và chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng ủy xã Thành Công đã ban hành Nghị quyết số 05- NQ/ĐU về việc ngăn chặn nạn đào đãi vàng trái phép tại xóm Na Lang. Đảng ủy họp bàn và quyết định thành lập tổ công tác để chỉ đạo công an, dân quân xã phối hợp với công an

1. *Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch Nhà nước 6 tháng đầu năm, những nhiệm vụ trọng tâm nhằm hoàn thành kế hoạch kinh tế - xã hội năm 1986 ngày 10/7/1986 của Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên.* Lưu tại Chi cục Văn thư lưu trữ, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

huyện giải quyết triệt để nạn đào vàng trái phép. Nhờ đó, hiện tượng đào vàng ở xã Thành Công giảm rõ rệt, an ninh trật tự được giữ vững.

Tháng 3/1988, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XII (nhiệm kỳ 1988 - 1991) tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội kiểm điểm nghiêm túc kết quả đạt được, ngoài chỉ ra thành tựu còn thẳng thắn nhìn nhận các hạn chế, khuyết điểm. Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Dương Văn Lập được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy[1].

Đến năm 1988, xóm Tân Lập được thành lập trên cơ sở tách ra từ xóm Nhe. Ban đầu, xóm có 28 hộ và trở thành xóm thứ 29 của xã Thành Công.

Ngày 5/1/1988, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ra Nghị quyết số 05-NQ/BT nhằm đổi mới mạnh mẽ hơn cơ chế quản lý hợp tác xã và cơ chế quản lý nhà nước đối với nông nghiệp. Ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW (Khoán 10) về *"Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp"*.

Được sự lãnh đạo của Huyện ủy, Đảng ủy xã kịp thời tổ chức học tập, quán triệt và triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị đến toàn thể nhân dân trong xã. Để hoàn thành những mục tiêu Khoán 10 đề ra, Đảng ủy xác định

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

phải vận dụng sáng tạo cơ chế quản lý mới, khai thác tối đa tiềm năng về lao động, đất đai.

Bắt đầu từ giữa năm 1988, Đảng bộ đã phân công cán bộ, đảng viên tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Khoán 10 từ đảng viên đến quần chúng. Qua các đợt học tập, nhân dân đều đồng tình, hưởng ứng chính sách mới.

Theo sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ban Quản trị các hợp tác xã quyết định mức khoán, định suất, mức lao động. 100% hộ dân trong xã đều được nhận khoán, bình quân mỗi lao động được nhận khoán 2 sào ruộng. Khoán 10 đã động viên mạnh mẽ sức sản xuất trong nông nghiệp. Người nông dân được hoàn toàn chủ động trong sản xuất nông nghiệp nên đã tích cực đầu tư về vốn, phân bón, mua sắm máy móc và mạnh dạn áp dụng nhiều tiến bộ khoa học khác. Các giống lúa mới được đưa vào trồng đại trà là Tám, Bao Thai, Nông Nghiệp 8, Trân Châu lùn. Nhờ vậy, năm 1990, năng suất lúa trung bình đạt 35 tạ/ha/vụ (tăng 3 tạ/ha/vụ so với thời kỳ thực hiện Khoán 100).

Quán triệt tinh thần Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, Đảng ủy có chủ trương hóa giá đàn trâu, bò cho xã viên. Được chăm sóc bởi các hộ cá thể, các gia đình được tự chủ trong chăn nuôi nên mạnh dạn mua con giống, đầu tư xây dựng chuồng trại, nhờ đó vật nuôi tăng nhanh về số lượng. Phong trào chăn nuôi trâu, bò sinh sản, chăn nuôi lợn và đàn gia cầm trong xã phát triển mạnh, đặc biệt từ khi chế

độ nghĩa vụ thực phẩm được xóa bỏ, thực phẩm trở thành hàng hóa tự do trên thị trường, giá cả phản ánh đúng giá trị, người nông dân càng yên tâm đầu tư chăn nuôi.

Công tác lưu thông, phân phối được chú trọng nhằm đáp ứng nhu cầu trong nhân dân. Sau năm 1986, hợp tác xã mua bán lâm vào tình trạng khó khăn do thiếu vốn, thiếu hàng, bị thua lỗ triền miên. Trong khi đó, từ khi có chủ trương cho phép nhân dân được tự do buôn bán, trao đổi, số lượng hộ buôn bán tăng lên đáng kể. Hàng hóa trên thị trường ngày càng đa dạng về chủng loại, số lượng lớn, giá cả hợp lý khiến các mặt hàng của cửa hàng mua bán không thể cạnh tranh được. Năm 1989, Ban Thường vụ Đảng ủy đề ra chủ trương giải thể hợp tác xã mua bán.

Trong giai đoạn thực hiện cơ chế quản lý kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp, hợp tác xã tín dụng cơ bản đáp ứng nhu cầu về vốn của nhân dân, nhưng khi chuyển sang cơ chế thị trường, năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ yếu, hoạt động không có hiệu quả nên đã phải giải thể vào năm 1990.

Song song với sự chuyển biến của kinh tế, từ sau đổi mới, các mặt văn hóa - xã hội cũng có nhiều khởi sắc. Số lượng học sinh cấp I hằng năm duy trì khoảng 600 em, học sinh cấp II xấp xỉ 250 em. Về cơ sở vật chất, với nguồn ngân sách nhà nước, sự đóng góp của phụ huynh, trường cấp I xây mới 1 dãy nhà cấp 4 kiên cố, trường

cấp II được gia cố các lớp học chắc chắn hơn. Các nhà trường cũng từng bước đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục. Bình quân kết thúc mỗi năm học, 95% học sinh được lên lớp và 96% học sinh cuối cấp tốt nghiệp.

Năm 1986, Trường Mầm non xã Thành Công được thành lập do cô Nguyễn Thị Mai làm Hiệu trưởng. Trong những năm đầu tiên, số cháu theo học còn ít, bình quân 80 cháu/năm học. Do khó khăn về cơ sở vật chất, xã chưa quy hoạch được điểm học tập trung nên các cháu vẫn phải học nhờ nhà kho, nhờ nhà người dân ở các xóm. Tuy nhiên, các cô giáo vẫn hết lòng yêu thương, chăm sóc tận tình các bé, xứng đáng là *"người mẹ hiền"*.

Trong 5 năm (1986 - 1990), Trạm Y tế vừa tập trung vào nhiệm vụ khám bệnh và điều trị cho người bệnh, vừa chú ý đến công tác tiêm chủng mở rộng, từ đó nâng cao sức khỏe cho nhân dân. Phong trào trồng và sử dụng thuốc nam trong chữa bệnh và xây dựng 3 công trình vệ sinh tiếp tục được chú trọng. Bên cạnh đó, cuộc vận động kế hoạch hóa gia đình luôn được xác định là một trong những chương trình trọng tâm của xã. Nhờ vậy, tỷ lệ gia tăng dân số của xã đến năm 1990 chỉ còn 2,2%.

Trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp. Bối cảnh đó càng khiến Đảng ủy và Ủy ban nhân dân coi trọng công tác quốc phòng - an ninh. Cán bộ, đảng viên và các

tầng lớp nhân dân trải qua nhiều đợt sinh hoạt chính trị, một trong những mục tiêu trọng tâm là nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng ứng phó với mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của kẻ thù thông qua chiến lược "*Diễn biến hòa bình*", bạo loạn lật đổ.

Công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên được đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu động viên trong mọi tình huống. Lực lượng dân quân duy trì tốt chế độ tuần tra, canh gác và sẵn sàng chiến đấu. Các đợt tuyển quân, giao quân đảm bảo đúng chính sách, đủ số lượng, hoàn thành và vượt chỉ tiêu do huyện đề ra. Trong công tác giữ gìn an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, Ban Công an xã chủ động xây dựng biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tệ nạn xã hội, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Trong 2 năm (1989 - 1990), Đảng ủy Thành Công tập trung triển khai thực hiện Quyết định số 240/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về chống tham nhũng, Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VI), đặc biệt là các chỉ thị, nghị quyết về nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và làm trong sạch đội ngũ đảng viên. Qua học tập, nhiều chi bộ đề nghị Đảng ủy có thái độ kiên quyết với các hiện tượng, trường hợp đảng viên thiếu tinh thần trách nhiệm, không thực hiện nghiêm nghị quyết của Đảng, không hoàn thành nhiệm vụ được giao; đồng thời có biện

pháp chấn chỉnh, cải tiến nội dung sinh hoạt chi bộ gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Để thực hiện tốt đường lối đổi mới của Đảng, cấp ủy xác định việc nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, đảng viên đóng vai trò trọng yếu. Từ năm 1986 đến năm 1990, Đảng ủy đã cử 11 lượt cán bộ, đảng viên đi học tập, bồi dưỡng ngắn hạn về lý luận chính trị, quản lý kinh tế và kiến thức về quốc phòng - an ninh. Trong giai đoạn này, Đảng bộ tiếp tục làm tốt công tác phát triển Đảng và được Huyện ủy đánh giá cao, điển hình là năm 1989[1]. Tính chung trong 5 năm (1986 - 1990), 25 quần chúng vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng, nâng tổng số đảng viên năm 1990 là 173 đồng chí.

Hội đồng nhân dân xã có nhiều đổi mới trong việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và giải quyết những yêu cầu chính đáng của cử tri. Chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được chú trọng và tăng cường, kịp thời giải quyết tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cử tri. Ngày 13/12/1989, 98% cử tri Thành Công tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Nguyễn Hữu Thức làm Trưởng ban Thư ký Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân bầu Ủy ban nhân dân gồm 7 thành viên. Đồng chí Dương Đình Sáu được tín nhiệm

1. *Báo cáo số 08-BC/HU ngày 28/2/1990 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về "Tổng kết xây dựng Đảng năm 1989".*

bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Mạch Xuân Nam giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân[1].

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tích cực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị của địa phương trong tình hình mới. Cùng với đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân ra sức thi đua lao động sản xuất, Mặt trận Tổ quốc xã còn nhiều ý kiến đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền; hiệp thương giới thiệu đại biểu ứng cử vào Hội đồng nhân dân cấp xã.

Đoàn Thanh niên với phong trào *"Thanh niên tình nguyện xung kích trên mặt trận an ninh - quốc phòng"* *"Thanh niên sản xuất giỏi"*, Hội Phụ nữ với phong trào *"Nuôi con khỏe, dạy con ngoan"*, *"Thi đua phát triển sản xuất"* đã phát huy vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế, xã hội địa phương. Hội Nông dân tích cực tuyên truyền, vận động hội viên phát triển kinh tế hộ theo tinh thần Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị năm 1988. Được thành lập năm 1989, Hội Cựu chiến binh xã phát huy bản chất của Bộ đội Cụ Hồ, nêu cao tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, góp phần xây dựng quê hương giàu mạnh.

Trong 5 năm (1986 - 1990) thực hiện đường lối đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra, được sự quan

1. Theo sổ tổng hợp cán bộ chủ chốt của Đảng ủy xã Thành Công.

tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ và nhân dân Thành Công đã đoàn kết chặt chẽ, cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng thành hành động cách mạng để đạt được kết quả to lớn trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là trong sản xuất nông nghiệp. Sau khi áp dụng Khoán 10, năng suất lúa của xã tăng lên đáng kể so với các năm trước, đạt 35 tạ/ha (năm 1990). Xuất phát từ thực trạng kém hiệu quả của chăn nuôi tập thể, Đảng ủy có chủ trương hóa giá đàn trâu, bò cho xã viên, tạo tiền đề quan trọng cho chăn nuôi quy mô hộ phát triển một bước về chất. Đời sống nhân dân có sự cải thiện nhất định. Tình hình quốc phòng - an ninh của xã cơ bản được đảm bảo và duy trì ổn định. Bộ máy chính trị của địa phương được kiện toàn với sự thành lập của Hội Cựu chiến binh xã vào năm 1989. Những thành tựu đạt được trong 5 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra, góp phần củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

II. Phát triển kinh tế - xã hội, từng bước ổn định và nâng cao đời sống nhân dân (1991 - 1995)

Năm 1991 là thời điểm diễn ra nhiều sự kiện chính trị quan trọng của cả nước. Ngày 24/6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng khai mạc trọng thể tại Hà Nội, thông qua "*Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* và *Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000*" cùng một số văn kiện

quan trọng khác. Đại hội khẳng định tính cấp thiết của việc xây dựng nền kinh tế thị trường nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của Nhà nước.

Cuối tháng 9/1991, Đại hội Đảng bộ xã Thành Công lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1991 - 1994) chính thức khai mạc tại Hội trường Ủy ban nhân dân với sự tham dự của 155 đảng viên. Đại hội lắng nghe và thảo luận báo cáo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XII, trên cơ sở đó đề ra phương hướng phát triển trong 3 năm (1991 - 1994) của xã Thành Công. Trong đánh giá về kết quả phát triển kinh tế - xã hội những năm 1988 - 1991, Đại hội khẳng định: Với sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân, kinh tế nông nghiệp tiếp tục đạt được kết quả tích cực về diện tích, năng suất và sản lượng; các hộ thiếu đói giảm rõ rệt, đời sống của nhân dân được cải thiện; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, tổ chức điều hành của chính quyền xã ngày càng được nâng cao.

Đại hội xác định mục tiêu của Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới là hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo các phong trào ở địa phương, thúc đẩy nền sản xuất phát triển, nâng cao đời sống của nhân dân.

Đại hội bầu 13 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới; Ban Chấp hành Đảng bộ bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Đinh Văn Cử được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy.

sách chung của Nhà nước, Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân tiến hành thống kê diện tích, rà soát nhân khẩu hiện có và họp công khai dân chủ. Với số diện tích đã được thống kê, địa phương nhanh chóng hoàn thành chia ruộng đất cho bà con. Dựa trên số diện tích, số nhân khẩu và lao động, bình quân mỗi lao động trong xã được nhận 2 sào (2 nhân khẩu dưới độ tuổi lao động được nhận định suất ruộng đất bằng 1 lao động). Đến cuối năm 1994, toàn xã đã hoàn thành việc chia ruộng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâu dài cho nhân dân.

Sau khi được sử dụng đất ổn định, lâu dài, nhân dân Thành Công càng an tâm sản xuất, mạnh dạn đầu tư vào phần ruộng của mình. Tiềm năng đất đai, lao động, kỹ thuật được phát huy. Diện tích cấy lúa trong vụ mùa 1995 đạt xấp xỉ 581,8ha, năng suất bình quân đạt khoảng 29 tạ/ha/vụ. Cùng với đó, sản lượng lương thực quy thóc của xã Thành Công năm 1995 đạt 2.931 tấn[1].

Chăn nuôi trong giai đoạn này từng bước phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, đem lại thu nhập khá cho người nông dân. Nhiều gia đình đã áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào việc chọn giống, làm chuồng trại, đẩy nhanh thời gian nuôi và tăng trọng lượng xuất chuồng. Phong trào sind hóa đàn bò, nuôi lợn hướng nạc, vịt súp-pơ... bắt

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1995 - 1999)*, tháng 8/2000.

đầu xuất hiện mang lại hiệu quả khá và được bà con nhiệt tình đón nhận. Nhờ thực hiện vệ sinh chuồng trại thường xuyên, tiêm phòng định kỳ nên xã không để dịch bệnh bùng phát. Đến năm 1995, toàn xã có 2.214 con trâu, 362 con bò; 3.872 con lợn và 4 vạn con gia cầm.

Ngoài trồng trọt, chăn nuôi, nhờ có chủ trương đổi mới của Đảng, các gia đình đã chú trọng hơn đến buôn bán, dịch vụ và phát triển tiểu thủ công nghiệp. Một số gia đình tận dụng lúc nông nhàn làm dịch vụ xay xát, mở cửa hàng tạp hóa nhỏ, sửa xe đạp... Mặc dù chưa phát triển mạnh mẽ song những công việc trên vừa tận dụng tối đa lao động, vừa mang lại thu nhập khá cho nhiều hộ, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Thành Công.

Trong giai đoạn này, quy mô của các trường học phổ thông của xã Thành Công lại có sự thay đổi. Theo đó, trường cấp I sáp nhập với trường cấp II thành Trường Trung học cơ sở Thành Công vào năm 1994 do cô Nguyễn Thị Khoát làm quyền Hiệu trưởng, sau đó thầy Phạm Văn Chung làm Hiệu trưởng. Các lớp học của nhà trường vẫn đặt tại vị trí cũ.

Phát huy kết quả từ các năm học trước đó, thầy và trò Trường Trung học cơ sở nỗ lực phấn đấu, tiếp tục đạt được nhiều thành tích cao trong dạy và học. Bình quân mỗi năm học, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 94%, học sinh tốt nghiệp đạt 95%. Đến hết năm 1995, các lớp của Trường Mầm non vẫn phải học nhờ nhà kho của các xóm. Cùng

với ngân sách nhà nước, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã thường xuyên vận động nhân dân đóng góp ngày công, vật liệu để sửa chữa các lớp học cho các cháu vui chơi, học tập.

Trạm Y tế xã thường xuyên duy trì chế độ giao ban, giao trực vào buổi sáng hằng ngày, hằng tuần, hoạt động đúng quy chế, quy định. Bình quân mỗi năm, trạm khám và điều trị hàng nghìn lượt người. Công tác tiêm phòng, khám chữa bệnh cho nhân dân được tiến hành thường xuyên. Đội ngũ cán bộ y tế đã ý thức hơn trong việc nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, duy trì nền nếp trực 7 ngày trong tuần.

Ngày 10/4/1994, Đảng ủy xã tổ chức Đại hội lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1994 - 1996). Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành khóa XIII, trong đó khẳng định: Quê hương và con người Thành Công có nhiều đổi thay sâu sắc, trình độ thâm canh của người nông dân được nâng lên; kinh tế thị trường bước đầu được xác lập, thu nhập của người dân tăng lên.

Đại hội cũng chỉ rõ những tồn tại, thiếu sót cần khắc phục, từ đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1994 - 1996. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Đinh Văn Cử tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Đình Sáu giữ chức

Phó Bí thư, các đồng chí Ôn Văn Năm, Nguyễn Hữu Thức, Nguyễn Đức Thịnh làm Ủy viên Ban Thường vụ[1].

Đảng ủy thường xuyên chú trọng chỉ đạo công tác quốc phòng - an ninh, coi giữ gìn trật tự an toàn xã hội và sự đoàn kết rộng rãi trong nhân dân là điều kiện quan trọng để chính quyền, hợp tác xã và các đoàn thể nhân dân phát huy tinh thần lao động, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Lực lượng dân quân xã được củng cố, hằng năm tổ chức tập luyện, diễn tập theo kế hoạch chung của Ban Chỉ huy quân sự huyện. Công tác gọi thanh niên nhập ngũ, khám tuyển nghĩa vụ quân sự đảm bảo nhanh chóng, đúng luật và đủ chỉ tiêu, đạt chất lượng. Ban Công an được kiện toàn, ở các xóm đều có công an viên giữ vai trò nòng cốt trong gìn giữ trật tự an toàn xã hội. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc có bước phát triển mới với những nội dung, hình thức phong phú. Tuy nhiên cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, tình hình an ninh của xã có diễn biến phức tạp, nhất là tình trạng tranh chấp đất đai[2]. Trước tình hình đó, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã chủ động thực hiện nhiều biện pháp, trong đó tăng cường giải quyết các tranh chấp trên cơ sở pháp luật và *"tình làng nghĩa xóm"*; tuyên truyền đến nhân

1. *Nghị quyết số 74-NQ/HU ngày 24/4/1994 của Huyện ủy Phổ Yên về việc "Công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thành Công".*

2. *Báo cáo số 05-BC/HU ngày 8/7/1991 của Huyện ủy Phổ Yên về "Công tác 6 tháng đầu năm 1991".*

dân các quy định của pháp luật về đất đai... Nhờ đó mà hiện tượng tranh chấp đất đai các năm tiếp theo từng bước giảm, an ninh của xã dần đi vào ổn định.

Công tác xây dựng Đảng giai đoạn này của Đảng bộ gắn liền với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (tháng 6/1991) và Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 3, khóa VII (tháng 6/1992). Đảng bộ không ngừng lãnh đạo công tác tuyên truyền, giáo dục đường lối, chính sách của Đảng; thông báo tình hình thế giới và tình hình trong nước tới cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ nêu cao gương sáng trong tư tưởng cũng như hành động, kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực.

Đảng ủy cũng thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận có phẩm chất, sức khỏe, năng lực để lãnh đạo và thực hiện các nhiệm vụ do Đảng bộ đề ra. Cùng với đó, cấp ủy Đảng cũng chú trọng tới công tác phát triển, bồi dưỡng quần chúng ưu tú để làm nguồn kết nạp Đảng.

Tháng 1/1994, Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII diễn ra, trong đó Đảng nêu rõ 4 nguy cơ đe dọa đến sự nghiệp cách mạng nước ta là: nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế; nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa; nạn tham nhũng và các tệ nạn xã hội; âm mưu và các hành động "*Diễn biến hòa bình*" của các thế lực thù địch. Ngay sau khi có sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện

ủy Phổ Yên, Đảng ủy nhanh chóng tổ chức cho cán bộ, đảng viên quán triệt sâu sắc 4 nguy cơ trên, từ đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ cụ thể để luôn giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng về mọi mặt.

Năm 1994, 99% cử tri Thành Công tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Cử tri bầu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1994 - 1999 gồm 33 đại biểu. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Nguyễn Hữu Thức làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bầu đồng chí Nguyễn Thị Chiến làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Dương Đình Sáu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, bầu đồng chí Ôn Văn Năm làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 8B-NQ/TW *"Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân"* của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI), Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, là chỗ dựa vững chắc cho tổ chức Đảng, chính quyền địa phương. Hội Phụ nữ xã đẩy mạnh phong trào phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, phát triển sản xuất. Đoàn Thanh niên hăng hái hưởng ứng và đi đầu trong phong trào *"Thanh niên lập nghiệp"*, *"Tuổi trẻ giữ nước"*. Hội Nông dân phát động các phong trào lao động sản xuất, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, cung ứng vật tư, giống cây, giống con cho hội viên và tham gia

chỉ đạo cuộc vận động giúp nhau xóa đói giảm nghèo. Hội Cựu chiến binh phát huy truyền thống *"Bộ đội Cụ Hồ"*, có nhiều đóng góp trong xây dựng và bảo vệ quê hương.

Trải qua 10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thành Công đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Kinh tế trên địa bàn xã khởi sắc, tỷ lệ hộ đói, nghèo ngày càng giảm. Công tác giáo dục, y tế được chăm lo, chất lượng đời sống của người dân được cải thiện. Tình hình quốc phòng, an ninh cơ bản được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và chính quyền được đẩy mạnh, làm cho năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng ngày càng được nâng cao. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể với những phong trào thi đua yêu nước luôn khơi dậy và phát huy tính tích cực, sáng tạo của đoàn viên, hội viên trong chăm lo gia đình, phát triển kinh tế và các công tác khác. Đây là *"hành trang"* quan trọng để Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân địa phương bước vào quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong giai đoạn sau.

Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã (năm 2015)

Trạm Y tế xã (năm 2015)

Trường Mầm non Thành Công I (năm 2015)

Trường Mầm non Thành Công II (năm 2015)

Trường Tiểu học Thành Công I tổ chức chương trình "Xuân ấm tình thương" (năm 2015)

Trường Tiểu học Thành Công II tổ chức "Ngày hội đọc sách" (năm 2015)

Lễ chào cờ đầu tuần ở Trường Tiểu học Thành Công III (năm 2015)

Trường Trung học cơ sở Thành Công (năm 2015)

Khu du lịch sinh thái Hồ Suối Lạnh (năm 2015)

Lễ cắt băng khánh thành cổng làng nghề chè truyền thống Thành Công (năm 2015)

Mô hình trồng nhãn (năm 2015)

Mô hình trồng chè theo công nghệ than sinh học kèm phân hữu cơ (năm 2015)

Trang trại nuôi bò (năm 2015)

Trang trại nuôi lợn (năm 2015)

Giao lưu văn nghệ "Thắm tình quân dân" (năm 2015)

Đại hội Thể dục - Thể thao xã Thành Công lần thứ II (năm 2008)

Chương V
ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (GIAI ĐOẠN 1996 - 2015)

I. Từng bước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, trong 5 năm (1991 - 1995), Đảng bộ và nhân dân Thành Công đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực. Đầu năm 1996, Đảng ủy xã chỉ đạo các chi bộ tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và các văn kiện của Đại hội Đảng bộ tỉnh và Đại hội Đảng bộ huyện.

Bước vào giai đoạn mới, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng nghị quyết chuyên đề và chương trình hành động về giao thông nông thôn, xây dựng làng bản văn hóa, phòng chống tệ nạn xã hội, chuyển đổi thành lập hợp tác xã theo luật...

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 9/3/1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đại hội Đảng bộ các cấp, Kế

hoạch số 02/KH-TU ngày 4/4/1995 của Tỉnh ủy Bắc Thái, được sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên, Đại hội Đảng bộ xã khóa XV (nhiệm kỳ 1996 - 2000) được tổ chức vào ngày 5/1/1996 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội nhận định thành tích mà Đảng bộ xã Thành Công đạt được là đã lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện có hiệu quả đường lối đổi mới của Đảng và giành được thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực; vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền được nâng cao. Bên cạnh đó, Đại hội cũng chỉ rõ những khó khăn mà Đảng bộ và nhân dân trong xã gặp phải trong giai đoạn 1991 - 1995. Căn cứ vào kết quả đạt được trong giai đoạn trước và thực tế ở địa phương, Đại hội xác định phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo, trong đó nhấn mạnh cần đẩy mạnh thực hiện đường lối đổi mới của Đảng.

Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV được Đại hội bầu gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành Đảng bộ bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Hữu Thức được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Đình Sáu làm Phó Bí thư, các đồng chí Nguyễn Đức Thịnh, Ôn Văn Năm, Dương Văn Phúc làm Ủy viên Ban Thường vụ[1].

1. *Nghị quyết số 262-NQ/HU ngày 19/1/1996 của Huyện ủy Phổ Yên về việc "Công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ".*

Theo thống kê, diện tích tự nhiên của xã Thành Công năm 1999 là 3.190ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp là 1.441,09ha. Xã có số dân là 12.561 người, mật độ dân số đạt 394 người/km[21].

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật được đẩy mạnh. Bên cạnh đó, để nâng cao giá trị trên một diện tích canh tác, Đảng ủy tập trung lãnh đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế mà mũi nhọn là chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng. Theo đó, nông dân ngày càng chú trọng đến canh tác vụ đông, tăng diện tích rau màu, giảm dần diện tích trồng ngô, khoai lang vì giá trị kinh tế không cao. Các giống lúa lai, ngô lai có năng suất cao được đưa vào gieo trồng thay thế các giống cũ. Diện tích trồng lúa tương đối ổn định qua các năm. Năm 1996, toàn xã có 785,5ha lúa; đến năm 2000, diện tích này đạt 889ha (nhiều hơn 104,5ha so với năm 1996).

Năm 2000, năng suất lúa toàn xã trung bình đạt 35,85 tạ/ha/vụ (tăng 3,35 tạ/ha/vụ so với năm 1996). Bình quân lương thực đầu người tăng từ 300 kg/người/năm (năm 1996) lên 350 kg/người/năm (năm 2000)[2]. Tổng sản lượng lương thực quy thóc của xã từ 3.096 tấn (năm 1996) tăng

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1995 - 1999)*, tháng 8/2000.

2. *Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005) của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV (nhiệm kỳ 1996 - 2000)*, tr.2.

lên đạt 4.055 tấn (năm 2000), trong đó sản lượng thóc lần lượt là 2.579 tấn và 3.187 tấn[1].

Ngoài cây lúa, nhân dân xã Thành Công còn tích cực trồng cây khoai lang. Diện tích trồng khoai lang năm 1996 đạt 165ha, đến năm 2000 tăng lên 208ha. Năm 1996, sản lượng khoai lang đạt 957 tấn. Năm 2000, sản lượng loại cây lương thực này của địa phương đạt 834 tấn[2]. Trong số các cây lương thực vụ đông, cây ngô cũng được trồng với diện tích lớn. Nếu như năm 1996, ngô mới chỉ được canh tác với diện tích nhỏ (31ha), đến năm 1999, diện tích trồng ngô đã đạt 138ha (gấp 4,4 lần so với năm 1996). Nhờ diện tích được mở rộng, nhân dân tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nên sản lượng ngô tăng nhanh. Năm 1999, sản lượng ngô hạt của xã Thành Công là 448 tấn (cao gấp 7 lần so với năm 1996)[3].

Kết quả trên cho thấy sự phát triển liên tục với tốc độ tương đối ổn định trong sản xuất nông nghiệp của xã; là kết quả lãnh đạo sâu sát của Đảng ủy, điều hành của chính quyền và nỗ lực của bà con nhân dân địa phương.

Ngày 21/2/1997, Chính phủ ra Nghị định số 16/CP về chuyển đổi, đăng ký hợp tác xã và tổ chức hoạt động của

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1995 - 1999)*, tháng 8/2000.

2. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1995 - 1999)*, tháng 8/2000.

3. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1995 - 1999)*, tháng 8/2000.

liên hiệp hợp tác xã. Thực hiện Nghị định của Chính phủ, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, xã thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi hợp tác xã và quyết định giải thể các hợp tác xã trên địa bàn.

Chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm, thả cá khá ổn định, tạo ra nguồn thu đáng kể đối với các hộ nông dân ở Thành Công. Chăn nuôi dần chuyển từ tự cấp tự túc sang hướng sản xuất hàng hóa. Trong năm 1999, dịch lở mồm long móng trên gia súc xảy ra, gây thiệt hại không nhỏ cho bà con nhân dân. Để ngăn chặn sự bùng phát của dịch bệnh, cấp ủy và chính quyền xã chỉ đạo cán bộ y tế xã thực hiện các biện pháp để khống chế dịch bệnh. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, cán bộ y tế rắc vôi bột khử trùng, hướng dẫn người dân các biện pháp chữa trị khoa học, tuyên truyền nhân dân không vận chuyển, sử dụng và buôn bán gia súc bị bệnh. Nhờ các biện pháp quyết liệt trên, bệnh lở mồm long móng nhanh chóng bị ngăn chặn và đẩy lùi, chăn nuôi dần lấy lại đà phát triển. Năm 1996, toàn xã có 2.221 con trâu, 374 con bò, 3.940 con lợn. Đến cuối nhiệm kỳ, đàn trâu của xã đạt 2.390 con, đàn bò có 512 con và đàn lợn có mức tăng nhanh nhất, đạt 6.510 con (tăng 2.570 con so với năm 1996)[1].

Phát huy tiềm năng thế mạnh của địa phương, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân tập trung phát triển kinh tế đồi,

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1995 - 1999)*, tháng 8/2000.

vườn đạt kết quả tốt. Phong trào trồng cây ăn quả phát triển khá mạnh, toàn xã trồng mới được hàng trăm cây vải thiều và các loại cây ăn quả khác. Đến năm 2000, 100% số diện tích đất lâm nghiệp còn lại được giao cho các hộ dân quản lý, bảo vệ và trồng mới rừng theo Dự án 327 và Dự án 661. Qua đó, diện tích đất trống, đồi núi trọc giảm khá nhiều, độ che phủ của rừng ngày càng được nâng cao.

Sản xuất vật liệu xây dựng như gạch, ngói vẫn được duy trì, hằng năm cho ra lò hàng chục vạn viên. Các ngành nghề như mộc, nề, gò, hàn, chế biến thực phẩm, chế biến nông sản... ngày càng thu hút nhiều gia đình tham gia đầu tư sản xuất kinh doanh. Năm 1999, số lượng hộ đầu tư vào các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp là 53 hộ; số hộ kinh doanh buôn bán tính đến năm 2000 là 102 hộ[1]. Sự phát triển của các ngành tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ ở Thành Công góp phần giải quyết công ăn việc làm và nâng cao thu nhập cho nhân dân trong xã. Như vậy chỉ trong mấy năm đầu thực hiện đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng, kinh tế ở địa phương có sự thay đổi theo hướng tích cực, các ngành nghề phi nông nghiệp có tốc độ phát triển khá. Đó là hướng đi đúng đắn để Thành Công thực hiện xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Kết quả trên chủ yếu

1. *Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005)* của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV (nhiệm kỳ 1996 - 2000), tr. 3.

là nhờ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Đảng bộ và chính quyền xã Thành Công.

Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng xã luôn quan tâm chăm lo các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với nước, người già cô đơn, trẻ em tàn tật. Trong 5 năm (1996 - 2000), xã đã hỗ trợ hàng chục triệu đồng cho các đối tượng thương binh, thân nhân liệt sỹ; xét làm thủ tục cho những đối tượng có huân, huy chương kháng chiến; xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hàng chục gia đình khó khăn, từ đó giúp họ an tâm trong cuộc sống. Với những chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước, sự quan tâm của địa phương và sự tự nỗ lực, phấn đấu, đời sống của các gia đình chính sách cơ bản ổn định.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về *"Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc"*, công tác văn hóa - thông tin ở Thành Công đi vào nền nếp; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phát triển rộng khắp, đặc biệt là phong trào xây dựng nếp sống mới trên địa bàn dân cư. Đến năm 2000, toàn xã có 15/22 xóm khu đạt tiêu chuẩn khu dân cư văn hóa, 1.527 gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa[1].

1. *Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005) của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV (nhiệm kỳ 1996 - 2000)*, tr.3.

Quán triệt Nghị quyết 02 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về *"Định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000"*, sự nghiệp giáo dục trong xã có nhiều tiến bộ, chất lượng dạy và học ngày càng nâng cao.

Năm 1996, Trường Tiểu học Thành Công 1 được thành lập trên cơ sở chia tách từ Trường Trung học cơ sở, địa điểm đặt tại xóm Đanh do thầy Vũ Đình Tiến (người xã Thành Công) làm Hiệu trưởng. Đến năm 1998, trường Tiểu học Thành Công 2 được thành lập do cô Lê Thị Hương (người xã Vạn Phái) làm Hiệu trưởng, địa điểm của trường đặt tại xóm Xuân Hà 3. Tiếp đó, Trường Tiểu học Thành Công 3 ra đời vào năm 2000 đặt tại xóm Vạn Phú do thầy Vũ Đĩnh Tiến (người xã Thành Công) làm Hiệu trưởng. Cùng năm đó, cô Ngô Thị Hồng Phượng làm Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thành Công 1. Như vậy đến hết năm 2000, xã Thành Công có 4 trường phổ thông, trong đó có 3 trường tiểu học.

Nếu như trước thời kỳ đất nước đổi mới, trường, lớp vẫn là nhà vách đất, mái lá thì đến lúc này, các ngôi trường phổ thông đã xóa hoàn toàn nhà tạm, 100% hệ thống lớp học, nhà điều hành đều được xây gạch, lợp ngói kiên cố. Để hoàn thiện và nâng cấp cơ sở vật chất của các nhà trường, ngoài nguồn ngân sách nhà nước, Đảng bộ và chính quyền xã Thành Công cũng kêu gọi, vận động sự

ủng hộ, đóng góp của nhân dân, phụ huynh học sinh trên tinh thần *"Nhà nước và nhân dân cùng làm"*.

Sự ra đời của nhiều ngôi trường trong thời gian ngắn chứng tỏ nhu cầu học tập của con em trong xã rất lớn. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức của nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của giáo dục đối với sự phát triển của quê hương nói riêng và của đất nước nói chung. Tuy nhiên, do chưa quy hoạch và xây dựng được điểm tập trung nên các lớp học của Trường Mầm non Thành Công vẫn phải học tại nhà kho các xóm.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa VII) về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, Trạm Y tế được quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh. Trong 5 năm (1996 - 2000), Trạm Y tế giúp cho khoảng 3 vạn lượt người được khám và điều trị ban đầu; 85% trẻ em dưới 12 tuổi được tiêm phòng viêm não Nhật Bản, viêm gan B và nhiều loại bệnh nguy hiểm khác. Trong điều kiện trình độ nhận thức của người dân còn thấp, điều kiện về cơ sở vật chất của Trạm Y tế còn thiếu thốn thì kết quả trên cũng đáng được ghi nhận. Công tác tuyên truyền thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình được quan tâm nên tỷ lệ gia tăng dân số giảm còn 1,2% vào năm 2000[1].

1. *Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005) của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV (nhiệm kỳ 1996 - 2000),* tr.3.

Công an xã thời kỳ này gồm có 31 đồng chí do đồng chí Nguyễn Đức Thịnh làm Trưởng Công an xã. Từ năm 1996 đến năm 2000, Ban Công an xã phối hợp với các ngành chức năng bắt và xử lý triệt để các đối tượng buôn bán, vận chuyển, tàng trữ hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, chất ma túy; các đối tượng trộm cắp, cờ bạc... Lực lượng dân quân tự vệ hằng năm được huấn luyện theo chương trình giáo dục quốc phòng của huyện đạt kết quả tốt. Ngoài nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, lực lượng dân quân còn là nguồn dự bị động viên, tuyển quân hằng năm.

Tháng 11/1996, tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa IX ra quyết định về việc chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh, trong đó tỉnh Bắc Thái chia thành tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn (chính thức đi vào hoạt động từ ngày 1/1/1997). Sau khi tỉnh Thái Nguyên được tái lập, Thành Công là đơn vị hành chính thuộc huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đạt được những thành tích trên, một trong những nguyên nhân quan trọng nhất là Đảng bộ chú trọng xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, trong đó công tác xây dựng Đảng được xác định là then chốt. Trên tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV, công tác xây dựng Đảng được chú trọng trên tất cả các mặt. Về chính trị tư tưởng, Đảng ủy quán triệt sâu sắc các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy nhằm nâng cao nhận thức và củng cố lòng tin cho mỗi

cán bộ, đảng viên về mục tiêu, con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội, để từ đó mỗi đảng viên tự giác trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các buổi sinh hoạt của Đảng ủy đến các chi bộ đi vào nền nếp. Việc xây dựng nghị quyết của Đảng ủy bám sát nghị quyết của Đảng và đời sống của nhân dân địa phương. Công tác cán bộ được xác định là nhân tố quyết định chất lượng lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đảng ủy xã Thành Công luôn chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên. Trong 5 năm (1996 - 2000), Đảng bộ Thành Công đã cử 3 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận chính trị tại Trung tâm bồi dưỡng Chính trị huyện Phổ Yên, 5 đồng chí đi học trung cấp về quản lý kinh tế, quản lý đất đai, kế toán.

Công tác kiểm tra được Đảng ủy duy trì nghiêm theo Điều lệ Đảng. Từ năm 1996 đến năm 2000, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành 4 cuộc kiểm tra đối với chi bộ trực thuộc và 4 lượt đối với đảng viên. Kết quả, 6 cán bộ, đảng viên sai phạm bị xử lý kỷ luật với các hình thức khác nhau, trong đó khiển trách 2 đồng chí, cảnh cáo 2 đồng chí, cách chức 1 đồng chí và 1 đồng chí bị xóa tên.

Song song với kiểm tra, kỷ luật, Đảng ủy còn chú trọng đến công tác phát triển Đảng. Trong 5 năm (1996 - 2000), 31 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng, nâng tổng

số đảng viên trong Đảng bộ lên 287 đồng chí[1]. Mặc dù công tác xây dựng Đảng đạt được một số kết quả tích cực song còn chưa ổn định. Nếu như năm 1996, Đảng bộ xã Thành Công được Huyện ủy xếp loại khá thì chỉ 1 năm sau (tức năm 1997) lại tụt xuống loại yếu[2] (do trên địa bàn xã xảy ra trọng án). Như vậy, để giữ vững thành tích trong sạch vững mạnh, Đảng bộ cần phải tăng cường sự lãnh đạo trên mọi mặt.

Tháng 11/1999, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp (nhiệm kỳ 1999 - 2004) trên địa bàn xã diễn ra thành công với 100% cử tri tham gia bầu cử. Kết quả, Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1999 - 2004 được bầu với 33 đại biểu. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Nguyễn Hữu Thức giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; bầu Ủy ban nhân dân gồm 7 thành viên, trong đó đồng chí Dương Đình Sáu làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Đức Thịnh làm Phó Chủ tịch.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc xã tập trung tuyên truyền nhân dân hưởng ứng cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư"*, *"Xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa"*.

1. Thông tin do đồng chí Nguyễn Đức Thịnh - Bí thư Đảng ủy cung cấp và được thống nhất tại Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Thành Công (1947 - 2015) lần thứ nhất ngày 15/3/2016.

2. *Báo cáo số 19-BC/HU ngày 21/2/1998 của Huyện ủy Phổ Yên về "Tổng kết xây dựng Đảng năm 1997 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 1998".*

Trong nhiệm kỳ, Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bầu cử Quốc hội khóa X (tháng 7/1997) và Hội đồng nhân dân 3 cấp (tháng 11/1999).

Hội Phụ nữ đẩy mạnh 6 chương trình công tác trọng tâm do Trung ương Hội phát động. Thực hiện chương trình hỗ trợ phụ nữ tạo việc làm, tăng thu nhập, Hội đã tín chấp vay vốn ngân hàng hàng trăm triệu đồng cho hội viên làm kinh tế.

Đoàn Thanh niên là lực lượng xung kích trong việc tu sửa hoặc xây dựng các đoạn đường giao thông nông thôn, tu sửa, nạo vét kênh mương, đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Đoàn Thanh niên thực hiện chương trình hành động của thanh niên với 2 phong trào lớn là "*Thanh niên lập nghiệp*" và "*Tuổi trẻ giữ nước*".

Hoạt động nổi bật của Hội Nông dân là tuyên truyền vận động hội viên phát triển kinh tế, giúp nhau xóa đói giảm nghèo và thực hiện tốt chính sách pháp luật. Hội Cựu chiến binh động viên các hội viên giữ vững bản chất tốt đẹp của "*Bộ đội Cụ Hồ*", động viên hội viên chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Hội Người cao tuổi với phong trào "*Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền*" vừa động viên các cụ phụ lão sống khỏe, sống có ích, là chỗ dựa tinh thần cho các thành viên trong gia đình và cộng đồng noi theo, vừa tích cực

vận động con cháu thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, động viên thanh niên đăng ký nghĩa vụ quân sự và lên đường nhập ngũ.

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, sau một thời gian chuẩn bị, trung tuần tháng 10/2000, Đại hội Đảng bộ xã Thành Công lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005) được tiến hành long trọng tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đề cao tinh thần dân chủ và trách nhiệm của mỗi đảng viên, tiến hành đánh giá kết quả đạt được về kinh tế - xã hội, công tác quân sự địa phương, công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng trong 5 năm (1996 - 2000); đồng thời chỉ ra một số hạn chế: Các biện pháp tuyên truyền thực hiện nghị quyết của Đảng còn chưa sâu, chưa rộng khắp; trình độ của cấp ủy chưa đồng đều, một số đồng chí thiếu chủ động sáng tạo trong các hoạt động của Đảng; công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật trong nhân dân còn chậm; công tác giáo dục chưa có sự kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội; vẫn tồn tại một số tệ nạn, mê tín dị đoan trong nhân dân.

Trên cơ sở phân tích và rút kinh nghiệm từ kết quả trên, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát trong nhiệm kỳ mới là: Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh chuyển

dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp. Tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, góp phần xóa đói giảm nghèo. Tiếp tục chăm lo sự nghiệp y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh. Tăng cường đoàn kết, giữ vững kỷ cương, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành Đảng bộ bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Dương Sơn Thảo được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Đình Sáu được bầu làm Phó Bí thư, các đồng chí Nguyễn Đức Thịnh, Dương Anh Tuyên, Diệp Quý Hải làm Ủy viên Ban Thường vụ[1]. Thành công của Đại hội Đảng bộ xã Thành Công lần thứ XVI thể hiện tinh thần đoàn kết, dân chủ, trí tuệ, kỷ cương và đổi mới.

Từ khi thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ và sự phấn đấu của cán bộ, đảng viên, đời sống nhân dân xã Thành Công có nhiều tiến bộ, bình quân lương thực đầu người ngày một tăng (đến năm 2000 đạt 335 kg/người/năm). Theo chuẩn nghèo giai đoạn 1996 - 2000, đến năm 2000 toàn xã chỉ còn 30% hộ nghèo, không còn hộ đói. Những kết quả đạt được trong 5 năm (1996 - 2000) là hành trang

1. *Quyết định số 92(12)-QĐ/HU ngày 23/10/2000 của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên "Về việc công nhận danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thành Công".*

để cán bộ, đảng viên và nhân dân Thành Công vững bước tiến vào thế kỷ mới, giành nhiều thắng lợi to lớn trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

II. Thành Công những năm đầu thế kỷ XXI (2001 - 2005)

Bước vào thế kỷ mới, Đảng ủy xã Thành Công xác định cần đẩy mạnh chuyển từ sản xuất nông nghiệp manh mún, lạc hậu, quy mô nhỏ sang hướng hàng hóa với các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao.

Đảng ủy tập trung chỉ đạo nhân dân tích cực đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu giống, mùa vụ, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tăng diện tích gieo trồng lúa xuân muộn, lúa mùa sớm, sử dụng các giống lúa lai như Thiên ưu 95, lai 2 dòng, lai 3 dòng. Năm 2001, diện tích lúa của xã đạt 904ha; đến năm 2003 là 985ha.

Năm 2004, năng suất lúa trung bình đạt 47 tạ/ha/vụ (tăng 6,3 tạ/ha/vụ so với năm 2001), đến vụ chiêm năm 2005, năng suất lúa đạt 48 tạ/ha. Sản xuất vụ đông được quan tâm hơn, trong đó khoai lang được trồng với diện tích 210ha (năm 2001) đã tăng lên 291ha (năm 2003). Sản lượng khoai lang xã thu được năm 2001 là 1.071 tấn, năm 2003 đạt 1.741 tấn[1].

Diện tích ngô đông trong năm 2003 đạt 200ha (tăng 55ha so với năm 2001). Sản lượng ngô thu được năm 2001

1. Phòng Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1999 - 2003).*

là 479 tấn; năm 2003 đạt 742 tấn. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt năm 2001 đạt 4.160 tấn, đến năm 2005 tăng lên đạt gần 5.546,6 tấn, trong đó sản lượng thóc đạt 4.836 tấn[1].

Bên cạnh cây lương thực, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã còn chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển nhiều loại cây khác như hoa màu, cây công nghiệp, cây ăn quả. Trong năm 2005, diện tích trồng lạc là 75ha, diện tích trồng đỗ tương là 35ha. Toàn xã cũng đã có 13,6ha chè, 10ha cây ăn quả[2].

Với mục tiêu phát triển nông nghiệp bền vững, giảm sự phụ thuộc vào thời tiết, công tác thủy lợi luôn được cấp ủy, chính quyền và nhân dân chú trọng. Hằng năm, xã phát động toàn dân 2 lần tham gia nạo vét kênh mương, gia cố đập và các công trình thủy lợi khác. Tính đến tháng 11/2004, toàn xã cứng hóa được 7km các tuyến kênh nhánh của hồ Suối Lạnh. Song song với chăm lo thủy lợi, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã cũng thành lập được Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão, giúp cho địa phương có được kế hoạch, phương án tốt hơn trong phòng chống thiên tai.

---

1. *Báo cáo số 01-BC/UB ngày 10/1/2006 của Ủy ban nhân dân xã Thành Công về "Kết quả thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 2005; mục tiêu, phương hướng thực hiện nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước năm 2006".*

2. *Báo cáo số 01-BC/UB ngày 10/1/2006 của Ủy ban nhân dân xã Thành Công về "Kết quả thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 2005; mục tiêu, phương hướng thực hiện nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước năm 2006".*

Đảng bộ và chính quyền đã tổ chức tuyên truyền cho nhân dân ở các thôn xóm về các chỉ thị, nghị quyết và chính sách về phòng chống cháy rừng, quản lý bảo vệ rừng của Trung ương. Từ đó, ý thức bảo vệ rừng của nhân dân ngày càng được nâng cao; tình trạng chặt phá rừng trái phép và buôn bán gỗ lậu bị ngăn chặn. Chỉ tính riêng năm 2005, với sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân, Thành Công đã trồng mới được 65ha rừng[1].

Một số hộ gia đình bắt đầu nuôi lợn, nuôi gà theo hướng bán công nghiệp. Công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm được chú trọng thường xuyên nên bệnh dịch bị đẩy lùi, không có ổ dịch lớn phát sinh. Năm 2001, xã Thành Công có 1.949 con trâu, 319 con bò và 6.806 con lợn[2]. Đến cuối năm 2005, toàn xã có 3.007 con trâu, bò, đàn lợn có 9.123 con và 9,8 vạn con gia cầm[3].

Xã luôn đảm bảo chi trả chế độ chính sách cho các đối tượng thương binh, thân nhân liệt sỹ, người có công, người hưởng chế độ bảo hiểm xã hội được kịp thời, đúng, đủ. Bên cạnh đó, chính quyền xã còn giải quyết chế độ đối với những trường hợp có công trong kháng chiến còn

---

1. *Báo cáo số 01-BC/UB ngày 10/1/2006 của Ủy ban nhân dân xã Thành Công về "Kết quả thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 2005; mục tiêu, phương hướng thực hiện nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước năm 2006".*

2. Phòng Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1999 - 2003).*

3. *Báo cáo số 01-BC/UB ngày 10/1/2006 của Ủy ban nhân dân xã Thành Công về "Kết quả thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 2005; mục tiêu, phương hướng thực hiện nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước năm 2006".*

tồn đọng; vận động nhân dân tham gia ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ ủng hộ nạn nhân nhiễm chất độc da cam và các quỹ từ thiện khác. Chính quyền tạo điều kiện cho hộ nghèo được vay vốn phát triển kinh tế, từ đó vươn lên thoát nghèo, tiến tới no đủ và làm giàu.

Năm 2005, dưới sự vận động của Đảng bộ và chính quyền xã, nhân dân địa phương đã tự nguyện ủng hộ 6,5 triệu đồng cho quỹ đền ơn đáp nghĩa và quỹ vì người nghèo. Trong dịp kỷ niệm ngày Thương binh liệt sỹ (ngày 27/7/2005), cấp ủy chỉ đạo chính quyền xã trao 120 suất quà (mỗi suất trị giá 30.500 đồng)[1], góp phần động viên, khích lệ tinh thần lạc quan đến các đối tượng được hưởng chế độ chính sách.

Với quan điểm đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII), Đảng bộ xã đẩy mạnh các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường mối quan hệ giữa gia đình - nhà trường - xã hội, tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, phấn đấu xây dựng các trường đạt chuẩn quốc gia. Trong giai đoạn này, với nguồn ngân sách nhà nước, xã đã xây mới, nâng cấp 16 phòng học cho các nhà trường, trong đó Trường Mầm non đã xây dựng được 1 điểm tập trung tại Xuân Dương vào năm 2003. Đến

1. *Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005),* tr.3.

năm học 2004 - 2005, xã Thành Công có 5 trường học, trong đó có 1 trường trung học cơ sở, 3 trường tiểu học và 1 trường mầm non với tổng số 2.875 học sinh. Về kết quả học tập của học sinh, 99% học sinh bậc tiểu học và 95% học sinh bậc trung học cơ sở tốt nghiệp.

Cùng với việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân, Trạm Y tế xã còn thực hiện các chương trình y tế quốc gia, tổ chức khám chữa bệnh cho người dân. Hằng năm, Trạm Y tế tổ chức khám, chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người (riêng năm 2005 là 4.848 lượt người); tổ chức tiêm phòng 6 loại vắc-xin phòng bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 1 tuổi và phụ nữ có thai. Hầu hết phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đều thực hiện chương trình kế hoạch hóa gia đình, góp phần giảm tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên xuống còn 1,18%[1]. Công tác vệ sinh phòng bệnh đạt hiệu quả cao, nhiều năm liền xã không xảy ra dịch bệnh.

Tình hình an ninh chính trị ổn định. Lực lượng công an xã phối hợp với các đoàn thể vận động nhân dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trong 5 năm, xã kịp thời giải quyết 53 vụ việc, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn[2]. Lực lượng dân quân xã được quản

1. *Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005),* tr.2.

2. *Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005),* tr.3.

lý, huấn luyện theo chương trình do Ban Chỉ huy quân sự huyện chỉ đạo. Việc tổ chức khám tuyển, gọi công dân nhập ngũ đúng quy định của pháp luật và luôn đạt chỉ tiêu được giao về số lượng, chất lượng và thời hạn.

Quán triệt quan điểm của Đảng về phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ tập trung đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII. Hằng năm, Đảng bộ đều kiểm điểm tự phê bình và phê bình, tỷ lệ đảng viên dự hội nghị quán triệt Nghị quyết đạt 90%. Đảng bộ liên tục được xếp loại khá trở lên qua các năm. Đảng ủy thường xuyên tổ chức các hội thi như: Bí thư chi bộ giỏi, cán bộ dân vận khéo, hòa giải viên giỏi... nhằm đánh giá năng lực công tác của đảng viên.

Nhằm chuẩn bị lớp cán bộ kế cận có năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, trong 5 năm (2001 - 2005), Đảng ủy cử 1 đồng chí đi bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, 5 đồng chí đi học trung cấp lý luận chính trị. Các đại biểu Hội đồng nhân dân, thành viên Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, ủy viên ban chấp hành các đoàn thể đều được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Công tác phát triển Đảng là chỉ tiêu quan trọng trong nghị quyết hằng năm của Đảng ủy, trong đó ngày càng chú trọng đến thanh niên, nhất là thanh niên có trình độ

học vấn cao. Từ năm 2001 đến năm 2005, 34 quần chúng ưu tú đã vinh dự được kết nạp vào Đảng, đưa số đảng viên của Đảng bộ lên 321 đồng chí.

Công tác kiểm tra các chi bộ trực thuộc và đảng viên cũng được Đảng ủy thực hiện nghiêm túc. Qua công tác kiểm tra, Đảng ủy xử lý và đề nghị xử lý kỷ luật đối với 4 trường hợp, trong đó khiển trách 1 đồng chí, cảnh cáo 1 đồng chí, xóa tên và khai trừ 2 đồng chí.

Tháng 4/2004, Đảng ủy chỉ đạo tổ chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp. Trong kỳ họp đầu tiên của Hội đồng nhân dân, đồng chí Dương Đình Sáu được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Diệp Quý Hải làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân là đồng chí Dương Sơn Thảo, các đồng chí Nguyễn Đức Thịnh và Nguyễn Văn Trọng làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hội đồng nhân dân xã đổi mới phương thức, nội dung kỳ họp, xây dựng nghị quyết trên cơ sở nghị quyết của Đảng ủy và ý kiến của cử tri, bám sát với tình hình thực tiễn địa phương; tổ chức các đợt tiếp xúc cử tri, thực hiện tốt chức năng giám sát đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Ủy ban nhân dân xã phát huy vai trò quản lý, điều hành trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực kinh tế, phối hợp tốt với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thực hiện thắng

lợi các nhiệm vụ chính trị đề ra; tiếp tục phát huy vai trò quản lý, điều hành, cụ thể hóa và hoàn thành nghị quyết của Đảng ủy, của Hội đồng nhân dân; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Mặt trận Tổ quốc xã góp phần tích cực vào công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc xã phát động các phong trào thi đua *"Xóa đói giảm nghèo"*, *"Đền ơn đáp nghĩa"*, *"Xây dựng nhà đại đoàn kết"*...

Hội Phụ nữ xã thực hiện tốt các phong trào và chương trình do Trung ương Hội phát động, tuyên truyền, vận động xây dựng mô hình gia đình ấm no, hạnh phúc. Chị em phụ nữ và tổ chức Hội đi đầu trong cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới. Thông qua tổ chức Hội, nhiều hội viên được vay vốn phát triển sản xuất, được tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật...

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ và nhân dân Thành Công đã nỗ lực phấn đấu, cơ bản hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI đề ra. Tình hình chính trị ổn định, kinh tế phát triển, văn hóa xã hội đạt được nhiều tiến bộ, cơ sở vật chất phục vụ cho phúc lợi dân sinh được tăng cường, bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được tiếp tục cải thiện, an ninh được giữ vững, hoàn thành tốt công tác

quân sự địa phương. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền đạt được nhiều tiến bộ mới. Những kết quả đạt được là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Thành Công hoàn thành thắng lợi những mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ xã khóa XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) đề ra.

III. Phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (2005 - 2010)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, trong 2 ngày 21 và 22/7/2005, Đại hội Đảng bộ xã Thành Công lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) được tổ chức tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã với sự tham dự của 153 đảng viên.

Đại hội khẳng định những thành tựu, đồng thời chỉ rõ khuyết điểm, hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ trong phát triển kinh tế - xã hội: Kinh tế tăng trưởng chưa vững chắc, chưa đồng đều giữa các ngành. Sản xuất thủ công nghiệp - dịch vụ còn mang tính tự phát, công tác quản lý đất đai còn nhiều thiếu sót, nhất là việc tự ý làm nhà trái phép trên đất nông nghiệp. Chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội có mặt còn thấp. Trong công tác xây dựng Đảng, một số đảng viên chưa nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, thiếu năng động trong các nhiệm vụ được phân công.

Trên cơ sở chỉ ra kết quả đạt được, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát đến năm 2010 là: Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Tiếp tục chăm lo sự nghiệp y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh. Tăng cường đoàn kết, giữ vững kỷ cương, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành Đảng bộ bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Dương Đình Sáu được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Sơn Thảo làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Đức Thịnh làm Thường vụ Đảng ủy[1].

Xác định nông nghiệp là ngành sản xuất chính, do vậy, Đảng ủy tập trung chỉ đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật, đồng thời mở rộng diện tích gieo trồng. Diện tích cấy lúa sớm năm 2005 là 200,5ha thì đến năm 2010 đã tăng lên 380ha. Tổng diện tích gieo trồng lúa cả năm (năm 2010) là 1.018ha, tăng 48ha so với năm 2005. Diện tích gieo trồng mở rộng cùng với việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất giúp năng suất lúa tăng nhanh chóng.

1. *Quyết định số 549-QĐ/HU ngày 5/8/2005 của Huyện ủy Phổ Yên "Về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thành Công".*

Năm 2005, năng suất lúa mới đạt 4,8 tấn/ha/vụ thì đến năm 2010 đã tăng lên là 5,3 tấn/ha/vụ[1].

Sản xuất vụ đông được đẩy mạnh, nhất là cây ngô. Diện tích ngô vụ đông tăng từ 120ha (năm 2005) lên 200ha (năm 2010). Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2005 là 5.520 tấn, năm 2010 đạt 6.033 tấn, trong đó sản lượng thóc lần lượt đạt 4.721 tấn và 5.174 tấn[2]. Tổng sản lượng lương thực tăng giúp bình quân lương thực đầu người tăng theo, đạt 480kg năm 2010[3].

Để đáp ứng sản xuất nông nghiệp giá trị, hiệu quả cao, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân không ngừng quan tâm đến hoàn thiện hệ thống thủy lợi. Năm 2005, xã cứng hóa được 13km kênh mương. Đến năm 2010, với sự đóng góp của nhân dân và ngân sách nhà nước, 25km kênh, mương được kiên cố hóa[4].

Đàn gia súc, gia cầm được chú trọng phát triển cả về quy mô và chất lượng, xuất hiện nhiều mô hình chăn nuôi cho thu nhập khá. Việc ứng dụng khoa học kỹ thuật và phòng trừ dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm luôn

---

1. *Báo cáo tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2010 của Ủy ban nhân dân xã Thành Công.*

2. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010.*

3. *Báo cáo tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2010 của Ủy ban nhân dân xã Thành Công.*

4. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010.*

được quan tâm, nên trong 5 năm trên địa bàn không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tính đến năm 2010, tổng đàn trâu của xã là 2.055 con, đàn bò là 863 con, 15.045 con lợn và đàn gia cầm có khoảng 7 vạn con[1].

Xác định chè là cây công nghiệp chủ yếu của địa phương, trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xã ban hành nhiều nghị quyết khuyến khích các hộ gia đình mở rộng diện tích trồng chè. Diện tích trồng chè của xã Thành Công từ 244ha (năm 2005) tăng lên đạt 297ha (năm 2010)[2].

Trong hoạt động sản xuất lâm nghiệp, chính quyền xã tiếp tục giao đất, giao rừng cho các hộ trên địa bàn. Việc trồng rừng tập trung theo Chương trình PAM, Chương trình 327 và Dự án trồng rừng phòng hộ đầu nguồn được triển khai tích cực. Trong 5 năm, toàn xã trồng mới 183ha theo Dự án 661, trồng theo Dự án 147 được 129,3ha, rừng cây nhân dân được 150ha, đưa tổng diện tích trồng mới lên 462,3ha, đạt 130% so với kế hoạch[3]. Trong nhiệm kỳ, chính quyền phối hợp chặt chẽ với các ngành kiểm lâm chỉ đạo chặt chẽ công tác bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các vụ buôn bán, tàng trữ, vận chuyển gỗ trái phép.

---

1. *Báo cáo tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2010 của Ủy ban nhân dân xã Thành Công.*

2. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010.*

3. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015),* tr.3.

Mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, song sự nghiệp giáo dục luôn được quan tâm, cơ sở vật chất được đầu tư phát triển. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp của các trường tiểu học và trung học cơ sở đều đạt 97%, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 96,3%. Đến năm 2010, toàn xã có 3/5 trường được công nhận trường chuẩn quốc gia.

Trang thiết bị của Trạm Y tế được quan tâm, đội ngũ cán bộ được biên chế đủ số lượng. Đến năm 2010, Trạm Y tế xã có 1 bác sỹ, 6 y tá và 29 y tế thôn bản. Các chương trình y tế được triển khai đầy đủ và kịp thời. 100% số trẻ trong độ tuổi được tiêm phòng theo quy định. Hằng năm, trạm đã khám và điều trị từ 8.500 - 9.600 lượt người[1].

Là một trong những xã có tỷ lệ hộ nghèo tương đối cao trong huyện (năm 2005 là 39%), do vậy mục tiêu xóa đói giảm nghèo luôn được Đảng ủy quan tâm. Với chủ trương tạo điều kiện thuận lợi để các hộ nghèo phát triển kinh tế, xã đã hỗ trợ về thủ tục cho 680 hộ vay hơn 5 tỷ đồng. Đến năm 2010, số hộ nghèo trên địa bàn chỉ còn 746 hộ[2], giảm 298 hộ so với năm 2005.

Chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng, nhiễm chất độc da cam, người nghèo, đơn thân, mắc bệnh hiểm nghèo, trẻ em tàn tật được Đảng ủy quan

1. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015),* tr.4.

2. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015),* tr.4.

tâm chỉ đạo thực hiện. Việc chi trả chế độ đảm bảo đầy đủ, kịp thời và công khai. Bên cạnh đó, xã còn tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đồng chí thương binh, thân nhân gia đình liệt sỹ nhân ngày lễ, tết; vận động nhân dân đóng góp được hàng trăm triệu đồng ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa...

Từ năm 2005 đến năm 2010, Đảng ủy xã đã lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ cho 153 người theo Quyết định 142 của Thủ tướng Chính phủ, 117 người bị nhiễm chất độc hóa học trong chiến tranh; hỗ trợ xây dựng 5 ngôi nhà tình nghĩa với số tiền lên tới 200 triệu đồng, xóa nhà dột nát cho 122 hộ nghèo, hỗ trợ làm nhà cho 85 hộ với tổng số tiền là 714 triệu đồng[1].

Thực hiện phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*", với nguồn ngân sách nhà nước và huy động đóng góp của nhân dân, xã đầu tư nâng cấp hệ thống giao thông thủy lợi với mức kinh phí là 9,5 tỷ đồng, xây mới cơ sở vật chất cho các trường học và Trạm Y tế là 8,6 tỷ đồng, xây mới công trình nước sạch Vạn Phú và Hạ Đạt. Tổng số vốn đầu tư cho cơ sở hạ tầng trong 5 năm đạt 19,8 tỷ đồng, trong đó vốn Nhà nước đầu tư là 18,5 tỷ đồng. Trong nhiệm kỳ, xã đã làm tốt công tác giải phóng mặt bằng để hoàn thành các công trình phúc lợi. Toàn xã dấy lên phong trào hiến đất làm đường giao thông,

1. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015),* tr.3.

chỉ trong 2 năm (2008 - 2009), đã có 748 hộ tình nguyện hiến đất với tổng diện tích lên tới 85.139m[21].

Tình hình an ninh chính trị, an ninh nông thôn, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Cấp ủy, chính quyền vận động nhân dân đấu tranh, phòng ngừa có hiệu quả đối với các loại tội phạm. Trong 5 năm, Ban Công an xã tiếp nhận 139 vụ việc, hòa giải 74 vụ, giải quyết tại xã 35 vụ, chuyển lên công an huyện 30 vụ[2]. Hằng năm, xã đều hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 302 đảng viên, tổ chức tốt các cuộc diễn tập theo quy định.

Công tác xây dựng Đảng được xác định là nhiệm vụ then chốt và được thực hiện trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị - tư tưởng dần đổi mới về phương pháp và hình thức thực hiện theo hướng linh hoạt, tăng các đợt giáo dục thông qua sinh hoạt văn hóa - văn nghệ. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xã tổ chức quán triệt, học tập đầy đủ, kịp thời, sâu rộng Nghị quyết Đại hội X của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Phổ Yên đến toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, từ đó làm chuyển biến nhận thức và tạo ra sự đồng thuận cao về

1. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015),* tr.2-3.

2. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015),* tr.2-3.

đường lối đổi mới của Đảng. Đồng thời, Đảng ủy xã còn xây dựng các chương trình hành động, vận dụng vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí"*, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã xây dựng chương trình làm việc, thực hiện công khai kê khai tài sản đối với cán bộ, đảng viên.

Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, từ năm 2005 đến năm 2010, Đảng ủy đã cử 6 đồng chí học lớp trung cấp lý luận chính trị, 2 đồng chí học trung cấp chuyên môn, 4 đồng chí học đại học, 23 đồng chí học sơ cấp lý luận chính trị, 65 đồng chí dự lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới[1].

Công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng được quan tâm. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã tổ chức kiểm tra 11 chi bộ, chỉ đạo 12 chi bộ tự kiểm tra. Qua kiểm tra, Đảng ủy tiến hành kỷ luật 5 đảng viên, trong đó khiển trách 2 đảng viên, cảnh cáo 1 đảng viên, khai trừ 1 đảng viên và xóa tên 1 đảng viên.

Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị và hướng dẫn của Trung ương về triển khai thực hiện cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương*

1. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015)*, tr.5.

đạo đức Hồ Chí Minh", Đảng ủy hướng dẫn cán bộ, đảng viên viết bài thu hoạch liên hệ và phương hướng phấn đấu rèn luyện của đảng viên. Kết quả, toàn Đảng bộ có 865 bài nộp, trong đó 100% đạt yêu cầu.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng ủy coi trọng công tác kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã. Hội đồng nhân dân chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Nghị quyết Hội đồng nhân dân đã cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, xác định những nhiệm vụ, chỉ tiêu phấn đấu của xã trong từng thời kỳ, từng năm; tổ chức giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân, tiến hành các cuộc tiếp xúc cử tri, lắng nghe ý kiến đóng góp của cử tri để nghiên cứu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền xem xét, giải quyết kịp thời.

Ủy ban nhân dân xã tập trung thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước ở địa phương, coi trọng thực hiện chương trình cải cách hành chính theo cơ chế "*một cửa*", "*một cửa liên thông*", gần dân, sát dân, giảm phiền hà cho dân, đấu tranh khắc phục mọi biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Đồng thời, Ủy ban nhân dân còn làm tốt công tác quản lý sử dụng đất đai, hạn chế vi phạm trong lĩnh vực quản lý đất. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban nhân dân xã xây dựng được quy hoạch đất đai, xử lý 16 vụ tranh chấp đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 250 trường hợp.

Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò là trung tâm khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn kết, phát huy truyền thống cách mạng của quê hương để ra sức thi đua lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo. Mặt trận còn vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, tích cực tham gia các hoạt động từ thiện như ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa; vận động Hội Người cao tuổi cải tiến lễ mừng thọ theo hướng tiết kiệm; tổ chức thành công hội nghị điển hình tiên tiến trong 5 năm (2005 - 2010), các ngày hội đoàn kết toàn dân (ngày 18/11 hằng năm) tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trong các khu dân cư.

Hội Phụ nữ sôi nổi hưởng ứng phong trào thi đua "*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*", hỗ trợ nhau làm kinh tế gia đình, thực hiện tốt 6 nhiệm vụ công tác trọng tâm của Hội. Hội viên phụ nữ là lực lượng đi đầu trong việc tuyên truyền kế hoạch hóa gia đình và sinh đẻ có kế hoạch, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

Đoàn Thanh niên tích cực hưởng ứng phong trào thi đua "*Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc*", "*Bốn đồng hành cùng thanh niên lập nghiệp*", góp phần tích cực vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đoàn là lực lượng nòng cốt trong công tác dìu dắt thiếu niên, nhi đồng, xây dựng tổ chức Đội; là lực lượng xung kích trong các hoạt động văn nghệ, thể thao của xã. Trong các dịp hè, Đoàn tổ chức tiếp nhận

các em từ các nhà trường về sinh hoạt tại cơ sở, tổ chức tiếp nhận đoàn viên từ các trường trung học phổ thông về sinh hoạt tại địa phương.

Hội Nông dân phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ vận động nông dân thi đua lao động, sản xuất giỏi, kinh doanh dịch vụ giỏi, phát triển kinh tế tổng hợp. 80% hộ nông dân tham gia vào tổ chức Hội Nông dân xã Thành Công. Hội tổ chức cho hội viên đi tham quan học tập kinh nghiệm các mô hình kinh tế giỏi trong trồng trọt và chăn nuôi, mở nhiều lớp tập huấn tiến bộ khoa học kỹ thuật cho hội viên. Ban Chấp hành Hội Nông dân thường xuyên phổ biến chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến hội viên, nhất là Nghị quyết 26 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *"Nông nghiệp, nông dân, nông thôn"*, Chỉ thị 02 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc *"Xây dựng huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015"*. Hằng năm, Hội đều giáo dục truyền thống vẻ vang của giai cấp công nhân, của Hội Nông dân Việt Nam đến hội viên. Đồng thời, tổ chức Hội tích cực hưởng ứng cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*, *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*.

Hội Cựu chiến binh tiếp tục phát huy bản chất tốt đẹp của *"Bộ đội Cụ Hồ"*, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng và Nhà nước, tích cực tham gia phong trào phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

Phát huy những thành tựu, khắc phục khó khăn, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành Công đạt được nhiều thành tích quan trọng về kinh tế - xã hội. Cơ sở hạ tầng nông thôn được hoàn thiện một bước, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Sản xuất phát triển, sự nghiệp giáo dục của xã cũng có những đột phá mới, đặc biệt 3/5 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Hệ thống chính trị ở xã thống nhất ý chí và hành động, lãnh đạo, vận động nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước với kết quả cao trong những năm sau.

IV. Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII và quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội (2010 - 2015)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, ngày 21/5/2010, Đại hội Đảng bộ xã Thành Công lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015) diễn ra tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Mục tiêu tổng quát Đại hội đề ra là: Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng mọi nguồn lực đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, quyết tâm xây dựng Thành Công thành xã phát triển. Để cụ thể hóa mục tiêu tổng quát trên, Đại hội đề ra chỉ tiêu cụ thể trong 5 năm (2010 - 2015) trên nhiều lĩnh vực như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt

20%/năm; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 5.700 tấn/năm; giữ vững phổ cập tiểu học và trung học cơ sở, phấn đấu đạt chuẩn quốc gia về y tế, 100% các trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn dưới 10%, giảm tỷ suất sinh thô hằng năm 0,15‰; 95% số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành Đảng bộ bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Dương Đình Sáu được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Diệp Quý Hải làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Đức Thịnh làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Văn Tuyên, Lê Quý Đức làm Ủy viên Ban Thường vụ[1]. Sự thành công của Đại hội là nguồn cổ vũ to lớn để cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã vững bước vào thời kỳ mới, quyết tâm giành những thắng lợi mới.

Năm 2010, xã Thành Công có số dân là 14.065 người, 3.470 hộ, mật độ dân số trung bình là 428 người/km²[2]. Đến cuối năm 2015, dân số của xã Thành Công là 15.606 người với 3.923 hộ, mật độ dân số 450 người/km².

---

1. *Quyết định số 687-QĐ/HU ngày 8/6/2010 của Huyện ủy Phổ Yên về "Chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thành Công khóa XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015".*

2. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010.*

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XVIII đạt hiệu quả cao trong thực tiễn. Xã Thành Công đã thực hiện có hiệu quả chỉ tiêu trong ngành kinh tế nông - lâm nghiệp nói chung.

Diện tích cây lúa năm 2010 là 1.018ha, đến năm 2015 tăng nhẹ (đạt 1.189ha). Tổng sản lượng lương thực cây có hạt hằng năm đều hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch huyện giao. Năng suất lúa trung bình đạt từ 52,4 - 54,3 tạ/ha/vụ. Sản lượng lúa của xã Thành Công giai đoạn này có bước tăng ổn định. Năm 2010, sản lượng lúa của xã là 5.174 tấn; đến năm 2015 đạt 6.487 tấn[1].

Đến năm 2015, diện tích gieo trồng ngô vụ xuân là 10ha, năng suất bình quân là 4,4 tấn/ha, sản lượng đạt 44 tấn; diện tích ngô vụ đông là 123ha, năng suất bình quân 4,4 tấn/ha, sản lượng đạt 541,2 tấn. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt cả năm 2015 đạt 7.277 tấn (tăng 1.244 tấn so với năm 2010), trong đó sản lượng thóc đạt 6.667 tấn (tăng 493 tấn so với năm 2010)[2]. Các loại cây trồng khác cũng được phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa. Mặc dù gặp nhiều khó khăn do giá cả thị trường bấp bênh, bệnh dịch... nhưng dưới sự lãnh đạo,

1. Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên, *Niên giám thống kê thị xã Phổ Yên năm 2016.*

2. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2015 - 2020),* tr.5.

chỉ đạo của Đảng ủy và sự nỗ lực phấn đấu của nhân dân, các hộ chăn nuôi trang trại trên địa bàn xã vẫn duy trì ổn định đàn gia súc, gia cầm.

Phát huy lợi thế và tiềm năng về cây chè, với mục tiêu phát triển cây chè là cây mũi nhọn trong ngành kinh tế nông - lâm nghiệp, Đảng ủy xã đã chỉ đạo và động viên nhân dân trồng thay thế cây chè cũ và trồng mới được 136,75ha chè cành, đưa tổng số diện tích chè của xã năm 2015 lên 312,72ha[1]. Chính quyền địa phương còn đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên công nhận 13 làng nghề chè truyền thống của xã, tạo điều kiện phát triển nghề trồng và chế biến chè búp khô của nhân dân trên địa bàn. Trong 5 năm, Thành Công đã trồng mới được 494,05ha rừng (vượt mức chỉ tiêu huyện giao hằng năm), nâng diện tích rừng của xã lên 859,75ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 20,4%[2].

Trong kinh tế nông nghiệp, không chỉ trồng trọt mà chăn nuôi cũng đạt được một số thành tích tiêu biểu. 100% gia đình nuôi gia súc có chuồng trại kiên cố. Bên cạnh đó, các hộ chăn nuôi đều chú ý đến tiêu độc khử trùng định kỳ, đảm bảo giảm thiểu nguồn bệnh trên đàn vật nuôi. Do tăng cường sử dụng máy móc, giảm sức kéo từ vật nuôi nên số lượng đàn trâu, bò của xã giảm dần qua các năm.

1. Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên, *Niên giám thống kê thị xã Phổ Yên năm 2016*.

2. *Báo cáo thành tích xây dựng nông thôn mới xã Thành Công (giai đoạn 2011 - 2015) của Ủy ban nhân dân xã Thành Công*, tr.4-5.

Năm 2010, toàn xã có 2.055 con trâu, 863 con bò thì đến năm 2015 chỉ còn 1.323 con trâu, 691 con bò. Riêng đàn lợn của Thành Công có sự tăng nhanh về số lượng. Năm 2015, xã Thành Công có 39.197 con lợn (tăng 24.152 con so với năm 2010)[1]. Bên cạnh đó, nuôi trồng thủy sản của địa phương tiếp tục có khởi sắc nhất định. Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản năm 2010 là 38ha, đến năm 2015 đạt 44,13ha. Mặc dù chưa phát triển với quy mô lớn song nuôi trồng thủy sản cũng góp phần nâng cao thu nhập cho hàng chục gia đình trên địa bàn xã.

Đảng ủy xã đã chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và có những chính sách riêng để khuyến khích ngành kinh tế tiểu thủ công nghiệp của địa phương phát triển trên cơ sở tận dụng những lợi thế tại địa phương như nguồn lao động, nguồn nguyên liệu sẵn có... Các cơ sở tăng cả về số lượng và chất lượng, với 70 cơ sở công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, 232 cơ sở dịch vụ kinh doanh cá thể và 3 doanh nghiệp tư nhân, tạo việc làm ổn định cho 1.408 lao động của địa phương[2]. Các cơ sở công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp chủ yếu sản xuất gạch đất nung, chế biến đồ gỗ, đóng đồ mộc, may mặc, cơ khí phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân dụng... Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp trong

1. Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên, *Niên giám thống kê thị xã Phổ Yên năm 2016*.

2. *Báo cáo thành tích xây dựng nông thôn mới xã Thành Công (giai đoạn 2011 - 2015) của Ủy ban nhân dân xã Thành Công*, tr.4-5.

năm 2015 đạt 6,8 tỷ đồng (tăng 20%/năm so với Nghị quyết Đại hội khóa XVIII đề ra)[1].

Thực hiện Thông báo số 752-TB/TU ngày 17/7/2009 của Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp tư nhân Anh Thắng trong việc thăm dò vàng tại mỏ vàng Đèo Bụt, ngăn chặn việc đào bới, khai thác vàng trái phép. Tuy nhiên do chưa xác định rõ địa giới hành chính với xã Ngọc Thanh (thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) nên xã Thành Công chỉ dừng lại ở việc thăm dò, chưa tiến hành khai thác vàng chính thức.

Công tác thu ngân sách thường xuyên được kiểm tra, đôn đốc, thu đúng, thu đủ các nguồn, đề xuất với huyện biện pháp giải quyết các nguồn thu nợ đọng. Tổng thu ngân sách trên địa bàn hằng năm đều vượt 10% trở lên (trừ nguồn thu cấp quyền sử dụng đất và thuế thu nhập cá nhân). Tuy nhiên, một số nội dung thu hằng năm còn thấp so với kế hoạch như thu lệ phí chước bạ, thuế thu nhập cá nhân từ bất động sản... Thực hiện chủ trương xã hội hóa trên các lĩnh vực được nhân dân quan tâm và thực hiện truyền thống *"Đền ơn đáp nghĩa"*, *"Uống nước nhớ nguồn"*, hằng năm, Đảng ủy tích cực chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động các ngành và mọi tầng lớp nhân dân ủng hộ các loại quỹ và nộp vào kho bạc

1. *Báo cáo thành tích xây dựng nông thôn mới xã Thành Công (giai đoạn 2011 - 2015) của Ủy ban nhân dân xã Thành Công,* tr.4-5.

huyện theo đúng quy định. Trong năm 2015, tổng thu ngân sách đạt 505,9 triệu đồng, tăng 228,7 triệu đồng so với năm 2010[1].

Công tác giáo dục, đào tạo tiếp tục được quan tâm nên có bước phát triển tương đối vững chắc. Đội ngũ giáo viên không ngừng được chuẩn hóa, cơ sở vật chất trường lớp và các trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học được củng cố. Nhờ vậy, kết quả giáo dục trong các cấp học đã được nâng lên, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp tiểu học và trung học cơ sở đạt 100%. Trong 5 năm (2010 - 2015), toàn xã có hơn 100 thầy, cô giáo và học sinh đạt giải trong các kỳ thi cấp huyện, cấp tỉnh.

Năm 2013, Trường Mầm non tách thành 2 Trường Mầm non Thành Công 1 và Trường Mầm non Thành Công 2. Trường Mầm non Thành Công 1 đặt tại Xuân Dương do cô Nguyễn Thị Bích Thủy làm Hiệu trưởng. Trong năm học đầu tiên, nhà trường có 300 cháu theo học, vui chơi. Bên cạnh 1 dãy nhà 2 tầng gồm 6 phòng, đến năm 2015, trường được mở rộng diện tích, sửa chữa dãy nhà 5 gian, đáp ứng tốt hơn việc học tập, vui chơi của các cháu. Trường Mầm non Thành Công 2 đặt tại xóm Đầm Đanh do cô Nguyễn Thị Thảo làm Hiệu trưởng. Tại thời điểm mới ra đời, trường có 480 cháu. Do cơ sở vật chất còn thiếu thốn nên năm học đầu tiên, nhà trường

1. *Báo cáo thành tích xây dựng nông thôn mới xã Thành Công (giai đoạn 2011 - 2015) của Ủy ban nhân dân xã Thành Công,* tr.4-5.

vẫn học nhờ nhà văn hóa, nhờ nhà dân. Trong 2 năm 2014 - 2015, nhờ Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã quy hoạch mặt bằng, nhà trường xây dựng được 2 điểm học tại xóm Na Lang và Ao Sen, từ đó từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất. Năm 2013, xã được công nhận là xã hoàn thành phổ cập trẻ 5 tuổi ở bậc học mầm non[1].

Kinh tế ngày càng phát triển, nhận thức của các bậc phụ huynh ngày càng được nâng cao về tầm quan trọng của giáo dục, các cháu trong độ tuổi đi học đầy đủ. Trong năm học 2015 - 2016, xã Thành Công có 3.215 học sinh, cháu ở 3 cấp. Cụ thể, Trường Trung học cơ sở có 942 học sinh, Trường Tiểu học Thành Công 1 có 516 học sinh, Trường Tiểu học Thành Công 2 có 472 học sinh, Trường Tiểu học Thành Công 3 có 285 học sinh, Trường Mầm non Thành Công 1 có 520 cháu và Trường Mầm non Thành Công 2 có 480 cháu.

Công tác khuyến học thường xuyên được Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và quần chúng nhân dân quan tâm. Hội Khuyến học xã có 24 chi hội (6 chi hội nhà trường, 17 chi hội nông thôn, 1 chi hội cơ quan). Các chi hội đều thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, tích cực đẩy mạnh công tác xây dựng quỹ khuyến học tới từng cán bộ, các hộ dân và học sinh. Bằng nguồn quỹ vận động được, các chi hội kịp thời khen thưởng cho

1. *Báo cáo quá trình xây dựng trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1*, tháng 1/2013.

học sinh giỏi các cấp, học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng trong dịp khai giảng đầu năm học.

Ngày 12/10/2010, Trung tâm học tập cộng đồng của xã được thành lập. Hằng năm, Trung tâm thường xuyên tổ chức tuyên truyền cho nhân dân về việc chấp hành chính sách của Đảng, Nhà nước; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể mở các lớp tập huấn chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi... Giai đoạn 2011 - 2015, trung tâm phối hợp với các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội mở được 108 lớp cho 7.600 lượt người tham gia học tập[1].

Công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được đẩy mạnh. Cơ sở vật chất của Trạm Y tế dần được hoàn thiện, từ đó chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân được nâng cao từng bước. Tính riêng năm 2014, đã có 20.400 lượt người đến khám chữa bệnh và được cấp thuốc tại Trạm Y tế. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền dân số - kế hoạch hóa gia đình nên tỷ suất sinh thô trung bình giảm 0,25‰, đảm bảo kế hoạch của huyện giao[2]. Năm 2012, Thành Công được công nhận đạt chuẩn bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Tuy nhiên, số trường hợp sinh con thứ 3 vào năm 2014 là 46 trường hợp, cao gấp 2,3 lần so với năm 2010.

---

1. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2015 - 2020),* tr.4.

2. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2015 - 2020),* tr.5.

Lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể đặc biệt quan tâm, nhất là các hoạt động thể dục thể thao trong các nhà trường. Một số xóm thành lập được câu lạc bộ dưỡng sinh của Hội Người cao tuổi thu hút nhiều người tham gia. Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"* tiếp tục được đẩy mạnh. Tính đến năm 2015, toàn xã có 2.286 hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, 19 xóm đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa, 8 cơ quan đạt danh hiệu cơ quan văn hóa. Công tác dân tộc và tôn giáo trên địa bàn được quản lý theo quy định của pháp luật; thực hiện theo các nội dung đã đăng ký và được tỉnh, huyện phê duyệt.

Vấn đề đào tạo nghề luôn được Đảng ủy quan tâm và giao cho Ủy ban nhân dân xã, các ngành, đoàn thể thực hiện, coi đào tạo nghề, giải quyết việc làm là động lực để phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập của người dân. Trong 5 năm, chính quyền, các ngành, đoàn thể địa phương đã đào tạo và phối hợp tổ chức tạo việc làm mới cho 1.408 lao động có việc làm ổn định, hoàn thành vượt mức kế hoạch huyện giao. Hằng năm, chính quyền xây dựng kế hoạch giảm nghèo cụ thể đến từng xóm để hỗ trợ thực hiện giảm nghèo bền vững. Nhờ vậy, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 29,4% (đầu nhiệm kỳ) xuống còn 11,56% vào năm 2015[1]. Công tác chính sách đối với người có

1. *Báo cáo thành tích xây dựng nông thôn mới xã Thành Công (giai đoạn 2011 - 2015) của Ủy ban nhân dân xã Thành Công,* tr.4.

công, chính sách bảo trợ xã hội cũng được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và các ngành quan tâm thường xuyên, thực hiện đúng đối tượng, kịp thời theo chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương lần thứ VII (khóa X) "*Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn*", Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về "*Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020*", ngày 22/8/2011, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thành Công đã họp và ban hành nghị quyết về việc xây dựng nông thôn mới xã Thành Công giai đoạn 2011 - 2015 cùng kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 trên địa bàn xã. Đảng ủy thành lập Ban Chỉ đạo với 15 thành viên do đồng chí Dương Đình Sáu - Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban; Ủy ban nhân dân thành lập Ban Quản lý với 19 thành viên do đồng chí Nguyễn Đức Thịnh - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban. Trên cơ sở đó, xã tiến hành khảo sát lập quy hoạch và lập đề án xây dựng nông thôn mới, lấy ý kiến đóng góp của nhân dân, thông qua Hội đồng nhân dân xã ra nghị quyết trình Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên phê duyệt đề án để làm cơ sở pháp lý cho Ban Quản lý triển khai thực hiện. Ban Chỉ đạo đã chỉ đạo các ngành, đoàn thể từ xã đến xóm bám sát quy hoạch xây dựng nông thôn mới và Đề án xây dựng nông thôn mới (được

phê duyệt năm 2012); tổ chức triển khai có hiệu quả các dự án, mô hình phát triển sản xuất trên địa bàn; phối hợp với các ngành, đoàn thể, xóm tuyên truyền nhân dân tiếp tục hiến đất để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi như giao thông, thủy lợi, nhà văn hóa xóm, công trình trường học; tuyên truyền, vận động, huy động các nguồn lực tại chỗ để cùng xây dựng các công trình phúc lợi.

Xây dựng nông thôn mới là cuộc "*cách mạng*" mang tính chất toàn diện ở nông thôn. Khi bắt tay vào thực hiện, xã Thành Công gặp nhiều khó khăn, thách thức, trở thành "*bài toán khó*" đòi hỏi Đảng bộ và chính quyền địa phương giải quyết. Lãnh đạo nhân dân xây dựng nông thôn mới mang tính chất triệt để, toàn diện là nhiệm vụ mới mẻ nên cán bộ, đảng viên còn lúng túng, bỡ ngỡ trong giai đoạn đầu. Năng lực trong công tác, trình độ chuyên môn của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế lại không có ý chí phấn đấu, có biểu hiện thụt lùi về phẩm chất của người cộng sản. Xét trên tổng thể, Thành Công vẫn là xã nghèo, thu nhập của người dân phụ thuộc lớn vào sản xuất nông nghiệp. Nguồn lực, trước hết là nguồn vốn có hạn cũng là trở ngại để xã hoàn thành các tiêu chí đã được đề ra.

Mặc dù gặp phải nhiều khó khăn song xã Thành Công cũng có những thuận lợi cơ bản. Xây dựng nông thôn mới là chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước nên sớm được sự đồng thuận, ủng hộ của

nhân dân. Sau 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới, "*bộ mặt*" của xã Thành Công đã thay đổi theo hướng tích cực: cơ sở hạ tầng từng bước được hiện đại hóa; cơ cấu kinh tế đa dạng, trong đó các ngành tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ - thương mại chiếm tỷ trọng ngày càng lớn; chất lượng cuộc sống của người dân có sự cải thiện rõ rệt; đội ngũ cán bộ, đảng viên không chỉ đông đảo về số lượng mà phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn tăng lên một bước.

Ngay từ thời gian đầu, Đảng bộ và chính quyền xã đã đặt nhân dân là chủ thể chính của quá trình xây dựng nông thôn mới. Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh "*Dễ trăm lần không dân cũng chịu/Khó vạn lần dân liệu cũng xong*", cán bộ trong Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý không ngại khó khăn, vất vả đã xuống từng xóm, vào từng gia đình để tuyên truyền, vận động nhân dân. Bên cạnh đó, cấp ủy và chính quyền xã Thành Công còn xây dựng các chương trình để huy động sức dân hợp lý, trước hết là xây dựng cơ sở hạ tầng. Sau 5 năm triển khai quyết liệt, huy động sức mạnh của các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn dân, đến cuối năm 2015, Thành Công đạt 13/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Kết quả trên mặc dù còn khiêm tốn song cũng cho thấy sự nỗ lực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền; sự đoàn kết nhất trí giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương.

Từ năm 2011 đến năm 2015, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân địa phương đã chỉ đạo các ngành đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân trong xã đẩy mạnh công tác đóng góp để xây dựng cơ bản, xây dựng các công trình phúc lợi xã hội. Các công trình, hạng mục công trình tiêu biểu được xây dựng trong giai đoạn này có: 1 dãy nhà làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân với tổng số 19 phòng làm việc, 1 phòng họp; 11,5km đường bê tông liên xã, 5,572km đường bê tông liên xóm theo chuẩn tiêu chí "*Nông thôn mới*", xây dựng mới 2,4km kênh mương; xây dựng mới 13 phòng học, 9 phòng chức năng và thường xuyên duy tu, sửa chữa các công trình phụ trợ của các trường học trên địa bàn. Tổng kinh phí xây dựng cơ bản trong 5 năm (2011 - 2015) là 7,428 tỷ đồng[1].

Trong giai đoạn này, dựa trên nguồn vốn hỗ trợ của WB, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Thành Công vận động nhân dân tham gia hiến đất làm tuyến đường từ Thác Nhái vào trung tâm xã. Dưới sự vận động của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, nhiều gia đình trong xã đã sẵn sàng hiến đất ở, đất ruộng để phục vụ làm tuyến đường trên như hộ các ông Dương Văn Dũng, Dương Văn Mưu, Trần Thiện Phúc, Dương Văn Phú, Lê Văn Yên, Dương Văn Bàn...

Về công tác quân sự, Ban Chỉ huy quân sự xã luôn duy trì tốt chế độ sẵn sàng chiến đấu, quản lý tốt lực lượng

1. *Báo cáo thành tích xây dựng nông thôn mới xã Thành Công (giai đoạn 2011 - 2015) của Ủy ban nhân dân xã Thành Công,* tr.5.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Thành Công
lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Đại biểu dự kỳ họp thứ 12 về tổng kết hoạt động
của Hội đồng nhân dân xã Thành Công (nhiệm kỳ 2011 - 2016)

Hội nghị tổng kết công tác Đảng, công tác thi đua khen thưởng năm 2014 và phát động phong trào thi đua năm 2015

Lễ trao tặng huy hiệu Đảng xã Thành Công năm 2016

Đại biểu tham dự Hội thảo
"Lịch sử Đảng bộ xã Thành Công (1947 - 2015)" chụp ảnh lưu niệm

Hội nghị thẩm định ***"Lịch sử Đảng bộ xã Thành Công (1947 - 2015)"*** (ngày 12/1/2018) tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên

dân quân và dự bị động viên, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho công tác huấn luyện dân quân tự vệ và tổ chức hoàn thành kế hoạch huấn luyện dân quân hằng năm. Trong 5 năm, xã tuyển chọn và giao 104 thanh niên lên đường nhập ngũ, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân.

Tính đến tháng 4/2015, trên địa bàn xã xảy ra tổng số 102 vụ việc vi phạm pháp luật. Kết quả, Ban Công an xã đã giải quyết tại xã 30 vụ (thu phạt nộp ngân sách nhà nước 22,66 triệu đồng), chuyển cho công an huyện 63 vụ[1], các vụ còn lại, công an xã đang tích cực điều tra, kết luận theo chức trách. Đối tượng tiền án tiền sự đang quản lý là 145 đối tượng. Về cơ bản, công tác an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương được giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng trên 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong công tác chính trị - tư tưởng, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo, tuyên truyền, quán triệt kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy (sau là Thị ủy), đồng thời chú trọng đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị, đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ; duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi bộ, kịp thời nắm bắt tình hình và định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân... góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng.

1. *Báo cáo thành tích xây dựng nông thôn mới xã Thành Công (giai đoạn 2011 - 2015) của Ủy ban nhân dân xã Thành Công,* tr.5.

Việc sinh hoạt của các chi bộ được thực hiện theo Hướng dẫn 09 ngày 2/3/2012 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về *"Hướng dẫn nội dung sinh hoạt chi bộ"* và sự chỉ đạo của Huyện ủy. Qua đó, các chi bộ trực thuộc đã xây dựng được lịch sinh hoạt đúng định kỳ; nội dung, hình thức sinh hoạt phù hợp với tình hình thực tế của từng chi bộ. Công tác đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên cuối năm được tiến hành nghiêm túc. Kết quả, hằng năm đều có 80% số chi bộ trở lên đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém, 90% trở lên đảng viên hoàn thành, hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ[1]. Trong 5 năm liền, Đảng bộ xã đều đạt *"Đảng bộ trong sạch vững mạnh"*.

Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2015 - 2020 được chú trọng đúng mức, chất lượng quy hoạch được đảm bảo. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã chỉ đạo sát sao các chi bộ trực thuộc làm tốt công tác nhân sự cấp ủy các chi bộ để khi tiến hành Đại hội, đảm bảo bầu ra được chi ủy có đủ năng lực lãnh đạo chi bộ hoàn thành nhiệm vụ chính trị. Công tác phát triển đảng viên mới trong nhiệm kỳ có tiến bộ đáng kể. Trong 5 năm, toàn xã có 115 quần chúng ưu tú được cử đi học lớp cảm tình Đảng tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên). Trong đó, 68 quần chúng

1. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2015 - 2020),* tr.4.

vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng, bình quân mỗi năm kết nạp được trên 12 đảng viên.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cán bộ được chú trọng. Trong nhiệm kỳ có 4 cán bộ được cử theo học các lớp đại học tại chức, 2 cán bộ học lớp đào tạo cán bộ nguồn, 28 đồng chí học lớp sơ cấp lý luận chính trị, 87 đồng chí hoàn thành khóa học cho đảng viên mới.

Xác định rõ tầm quan trọng của Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị, Đề án số 09-ĐA/TU ngày 26/9/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về *"Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2015"*, Đảng ủy xã Thành Công triển khai sâu rộng cuộc vận động này tới các chi bộ, tới cán bộ, đảng viên và trong nhân dân. Kết quả thực hiện cuộc vận động trên được đoàn công tác của Thị ủy Phổ Yên kiểm tra và đánh giá cao. Toàn xã có 68 tập thể, 112 cá nhân được huyện khen thưởng vì đã có thành tích xuất sắc trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh[1].

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) ngày 16/1/2012 *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng*

1. *Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của Đảng ủy xã Thành Công*, tr.3.

hiện nay", Ban Thường vụ Đảng ủy đã tiến hành kiểm điểm tập thể và cá nhân các đồng chí trong Ban Thường vụ, kết quả kiểm điểm của 5/5 đồng chí trong Ban Thường vụ được đánh giá đạt yêu cầu. Đảng ủy còn chỉ đạo cho các chi bộ trực thuộc tiến hành kiểm điểm tập thể chi ủy và cá nhân từng đồng chí đảng viên trong chi bộ, 24/24 chi bộ đã kiểm điểm xong với kết quả cụ thể như sau: 24/24 chi ủy kiểm điểm đạt yêu cầu; 273/354 (chiếm 77,1%) đảng viên đã tiến hành kiểm điểm cá nhân và đều đạt yêu cầu đặt ra. Việc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết trên tạo nên sự chuyển biến tích cực về nhận thức, tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ, từ đó củng cố niềm tin về sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã trực tiếp tiến hành và chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra thực hiện 54 cuộc kiểm tra các chi bộ trong việc thực hiện Điều lệ Đảng, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, đề án của Đảng, việc đảng viên thực hiện "*Quy định 19 điều đảng viên không được làm*". Qua các cuộc kiểm tra, Đảng ủy đã quyết định kỷ luật hoặc đề nghị kỷ luật đối với 4 đảng viên sai phạm, trong đó khiển trách 1 trường hợp, cảnh cáo 2 trường hợp, khai trừ 1 trường hợp. Về công tác phát triển Đảng, từ năm 2011 đến năm 2015, 36 quần chúng ưu tú đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam,

nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ lên 390 đồng chí vào năm 2015.

Hội đồng nhân dân xã tổ chức tốt các kỳ họp, thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát, tập trung giám sát vào một số lĩnh vực trọng yếu như quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; tổ chức rộng rãi việc lấy ý kiến của nhân dân về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992; triển khai kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm những chức danh do Hội đồng nhân dân bầu.

Ủy ban nhân dân xã tập trung cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy và Hội đồng nhân dân, tăng cường vai trò điều hành và quản lý nhà nước, tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo sản xuất, giải phóng mặt bằng, thu ngân sách, thực hiện các chính sách xã hội, công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư.

Năm 2011, Đảng ủy chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp. Ngày 22/5/2011, 100% cử tri tham gia bầu cử Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân 3 cấp. Kết quả, cử tri trong xã bầu 34 đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Dương Đình Sáu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bầu đồng chí Dương Huy Vọng làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân. Bên cạnh đó, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí

Nguyễn Đức Thịnh làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, bầu các đồng chí Dương Văn Bảy và Dương Văn Tuyên làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân[1]. Đến năm 2015, xã Thành Công có 17 cán bộ, công chức làm việc tại Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân nỗ lực phấn đấu trong công tác, đưa đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn.

Đến năm 2015, Mặt trận Tổ quốc xã Thành Công gồm 29 Ban công tác với 43 thành viên, Đoàn Thanh niên gồm 320 đoàn viên sinh hoạt tại 29 chi đoàn, Hội Phụ nữ gồm 1.546 hội viên sinh hoạt tại 29 chi hội, Hội Nông dân gồm 2.330 hội viên sinh hoạt tại 29 chi hội và Hội Cựu chiến binh gồm 340 hội viên sinh hoạt tại 29 chi hội.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động, phối hợp tốt với các ngành chức năng có liên quan để làm tốt công tác vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tích cực thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ do Ban Chấp hành Đảng bộ xã đề ra.

Đoàn Thanh niên phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ có nhiều hoạt động như tổ chức thể dục thể thao,

1. Trong cuộc họp thường kỳ của Hội đồng nhân dân xã vào cuối tháng 6/2015, đồng chí Nguyễn Đức Thịnh được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Dương Văn Tuyên được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, 2 đồng chí Dương Văn Chức và Diệp Quý Hải được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

cắm trại, tình nguyện vệ sinh đường làng, ngõ xóm, tổ chức tết Trung thu cho thiếu nhi... thu hút và tập hợp được nhiều đoàn viên đứng trong tổ chức Đoàn. Đoàn xã tập trung công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, thanh niên về lý tưởng của Đoàn trong giai đoạn cách mạng mới, khơi dậy truyền thống yêu nước, ý chí kiên cường vượt lên khó khăn, gian khổ để xây dựng quê hương, đất nước giàu mạnh. Bên cạnh đó, tổ chức Đoàn Thanh niên xã Thành Công còn chủ động tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; giới thiệu nhiều đoàn viên ưu tú vào Đảng.

Hội Phụ nữ tích cực vận động hội viên tham gia phong trào *"Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình"* và *"Xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc"*, đồng thời tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội cho hội viên vay vốn. Ngoài ra, Hội Phụ nữ còn hướng dẫn chị em sinh đẻ theo kế hoạch, phù hợp với điều kiện kinh tế của gia đình.

Hội Nông dân xã tập trung xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức hội đến các thôn dân cư. Các chi hội và hội viên tăng cường vận động nhân dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất, chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, phát triển các ngành nghề truyền thống, tạo việc làm, nâng cao đời sống nhân dân. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy và sự phối hợp của Ủy ban nhân dân, Hội Nông dân tổ chức mở các lớp dạy và nâng cao kỹ năng nghề cho các gia đình

có nhu cầu. Từ năm 2011 đến năm 2015, Hội Nông dân mở được 17 lớp học nghề cho 640 lao động, nội dung dạy gồm có may công nghiệp, hàn, chăn nuôi thú y, kỹ thuật trồng và chăm sóc cây, kỹ thuật trồng lúa chất lượng cao và tham gia tích cực trong xây dựng nông thôn mới.

Hội Cựu chiến binh xã phát huy truyền thống Bộ đội Cụ Hồ, tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa. Hội viên Hội Cựu chiến binh xã đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước, truyền thống anh hùng cách mạng, ý chí tự lực tự cường trong sản xuất, chiến đấu và bảo vệ quê hương và là lực lượng nòng cốt trong phong trào xây dựng nông thôn mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, các tổ chức như Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ, Hội Thanh niên xung phong, Hội nạn nhân chất độc da cam luôn quan tâm đến củng cố tổ chức; vận động hội viên thực hiện nghiêm đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia vào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn của xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015) và chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thành Công đã thu được nhiều thành tích quan trọng. Sản xuất nông nghiệp có sự phát triển cả về trồng trọt và chăn nuôi, từng bước tiến lên sản xuất lớn có giá trị và hiệu quả

cao; các nghề tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ, nhất là trồng, chế biến chè ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với thu nhập của mỗi gia đình và sự phát triển của địa phương; sự nghiệp giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú trọng; xây dựng Đảng được thực hiện tốt trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức giúp cho năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng được củng cố vững chắc. Mặc dù còn khuyết điểm, hạn chế về kinh tế - xã hội song những thành tích trên đã giúp tăng cường niềm tin của các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý, điều hành của chính quyền xã; là cơ sở để xã Thành Công có thể phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn sau.

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng cũng như các chỉ thị, kế hoạch của Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Phổ Yên, từ chiều ngày 11 đến hết ngày 12/6/2015, Đảng bộ xã Thành Công tổ chức Đại hội lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2015 - 2020) tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã với sự có mặt của 157 đại biểu, đại diện cho tổng số 378 đảng viên toàn Đảng bộ.

Đại hội sôi nổi thảo luận Báo cáo chính trị do Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII xây dựng, trong đó các đại biểu không chỉ chỉ ra thành tích mà còn thẳng thắn nhìn vào các khuyết điểm, tồn tại: Quản lý học sinh chưa

chặt chẽ, huy động nội lực xây dựng nông thôn mới của xã còn hạn chế; kinh tế tăng trưởng khá nhưng chưa bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, sản xuất còn nhỏ lẻ chưa xứng với tiềm năng, chưa có mô hình sản xuất hàng hóa giá trị cao; đời sống của người dân được cải thiện nhưng sự phân hóa giàu nghèo ngày càng nhanh; một số chỉ tiêu còn chưa đạt như số người sinh con thứ 3 cao, tỷ suất sinh thô cao làm ảnh hưởng đến chiến lược ổn định dân số; chất lượng giáo dục mặc dù có chuyển biến nhưng chưa bền vững, sự phối kết hợp giữa xã hội, nhà trường, gia đình trong quản lý học sinh chưa chặt chẽ... Với tinh thần vượt qua mọi khó khăn, tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 là: *"Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, huy động mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng, đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - dịch vụ. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Cải thiện rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho nhân dân. Củng cố quốc phòng - an ninh vững chắc, giữ vững ổn định chính trị, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, tạo sự tăng trưởng nhanh, xây dựng xã Thành Công phát triển toàn diện, vững chắc".*

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành Đảng bộ bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Nguyễn Đức Thịnh giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Bảy giữ chức giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Dương Văn Tuyên giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng thời giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, các đồng chí Dương Văn Chúc, Nguyễn Văn Thiện giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ.

KẾT LUẬN

Trải qua chặng đường 68 năm xây dựng và trưởng thành (từ năm 1947 đến năm 2015), tổ chức Đảng ở Thành Công trải qua muôn vàn khó khăn, thách thức song đã gặt hái được nhiều thành tựu đáng tự hào. Nhân dân xã Thành Công với truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, với lòng thiết tha yêu quê hương, đất nước đã không ngừng phấn đấu, vươn lên đạt được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Từ khi có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân Thành Công tích cực tham gia các phong trào cách mạng. Tháng 8/1945, dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng và Mặt trận Việt Minh, nhân dân địa phương nhất tề vùng dậy đập tan bộ máy chính quyền thực dân, phong kiến, lập nên chính quyền dân chủ nhân dân cấp cơ sở. Tuy chính quyền cách mạng mới thành lập, phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách, song nhân dân trong xã vẫn đoàn kết, từng bước giải quyết tình trạng thiếu đói và nạn mù chữ, chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Trong những năm kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, tổ chức Đảng ở Thành Công từng bước hình thành và lớn mạnh. Từ đảng viên đầu tiên là đồng chí Nguyễn Văn Tính

(được kết nạp cuối năm 1946), đến ngày 10/4/1947, Chi bộ Long Thành được thành lập gồm 4 đồng chí.

Trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng, Chính phủ, thấm nhuần chân lý *"Không có gì quý hơn độc lập tự do"*, nhân dân trong xã đoàn kết đồng lòng, dốc sức vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương, vừa chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Lớp lớp thế hệ thanh niên Thành Công lên đường vào Nam chiến đấu, có nhiều đồng chí nằm lại nơi chiến trường để dân tộc, quê hương được thống nhất, giang sơn thu về một mối.

Sau khi miền Nam giải phóng, nhất là từ sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, thực hiện công cuộc đổi mới, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, kịp thời đổi mới tư duy về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội một cách toàn diện, giành được những kết quả đáng phấn khởi trên tất cả các lĩnh vực: Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; kết cấu hạ tầng cơ bản được hoàn thiện, từng bước hiện đại; sự nghiệp giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa phát triển đồng bộ; tình hình an ninh trật tự được giữ vững; đời sống nhân dân được cải thiện...

Những thành tích mà Đảng bộ và nhân dân địa phương đạt được bắt nguồn từ sự đoàn kết, dũng cảm, cần cù, chăm chỉ của các thế hệ người dân nơi đây. Trong lao động, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, cán bộ, đảng viên và

nhân dân xã được Đảng và Nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý, trong đó có hàng chục huân, huy chương kháng chiến các loại; hàng chục gia đình được nhận bằng khen, giấy khen. Trải qua 30 năm chiến tranh cách mạng (1945 - 1975), 40 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1976 - 2015), toàn xã có 9 gia đình vinh dự được nhận bảng vàng danh dự, 67 liệt sỹ, 46 thương binh - bệnh binh, 82 người nhiễm chất độc da cam... Công lao, đóng góp bằng trí tuệ, sức lực, thậm chí cả bằng xương máu của những người con quê hương Thành Công cho nền độc lập, tự do, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc xứng đáng được ghi vào sử sách với tất cả lòng thành kính và sự tri ân sâu sắc.

Để có những thắng lợi như hôm nay, nhân tố mang tính chất quyết định đó là sự lãnh đạo của tổ chức Đảng cơ sở qua từng thời kỳ lịch sử. Tuy có lúc phạm phải khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, song với bản chất cách mạng, Chi bộ - Đảng bộ thẳng thắn vạch rõ khuyết điểm, từ đó đề ra phương hướng khắc phục. Để giữ vững bản chất cách mạng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, Đảng bộ luôn nghiêm chỉnh thực hiện công tác kiểm tra, kỷ luật đảng viên vi phạm đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước với hình thức phù hợp. Từ 4 đảng viên đầu tiên sinh hoạt tại Chi bộ Long Thành (ngày 10/4/1947), đến năm 2015, Đảng bộ xã Thành Công đã có 390 đảng viên sinh hoạt ở 24 chi bộ trực thuộc.

Trải qua 68 năm từ khi Chi bộ Đảng đầu tiên được thành lập (1947 - 2015), với những thành tích gặt hái và cả khuyết điểm, Đảng bộ xã Thành Công rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

Thứ nhất, cấp ủy Đảng ở mỗi thời kỳ phải chủ động nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, từ đó vận dụng đúng đắn, sáng tạo phù hợp với địa phương.

Đường lối của Đảng được xây dựng trên cơ sở của học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tiễn cách mạng ở trong nước, có tham khảo kinh nghiệm quốc tế. Qua quá trình chỉ đạo phong trào cách mạng ở địa phương, Đảng ủy luôn quán triệt một cách sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, xác định nhiệm vụ trọng tâm của mỗi thời kỳ, tập trung cao độ trí lực của toàn Đảng bộ và nhân dân, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nhờ xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm "*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng*", nên Chi bộ - Đảng bộ đã huy động được đông đảo cán bộ và nhân dân sôi nổi tham gia các phong trào cách mạng để hoàn thành nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến. Từ năm 1986, bước vào sự nghiệp đổi mới, Đảng bộ xác định phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, tạo bước phát triển toàn diện, vững chắc, đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ủy xác định phát huy tốt nhân tố con người, huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển kinh tế - xã hội, trong đó mỗi cán bộ, đảng viên phải tuyệt đối trung thành với con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc Việt Nam đã lựa chọn, đó là giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Thứ hai, luôn nắm chắc nguyên lý lấy dân làm gốc, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Đảng ủy luôn xác định rõ mọi hoạt động của Đảng không có lợi ích nào khác là phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc. Đảng ủy còn chú trọng đến giáo dục tinh thần phục vụ nhân dân đến cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh: cái gì có lợi cho dân thì hết sức làm, cái gì có hại cho dân thì hết sức tránh. Cán bộ phải nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, phát huy quyền làm chủ của người dân. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, Đảng ủy các khóa đã có những nghị quyết và phương pháp cách mạng đúng đắn, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa hồng vừa chuyên, là người lãnh đạo song cũng là đầy tớ trung thành của nhân dân. Cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là công bộc của nhân dân, hoạt động của Đảng, chính quyền phải chịu sự giám sát của nhân dân. Trong thời kỳ cùng đất nước thực hiện công cuộc đổi mới, sức mạnh tiềm năng trong nhân dân được phát huy đến

mức cao nhất, góp phần hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Thứ ba, tăng cường năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát, thanh lọc đảng viên đi đôi với xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Đảng bộ có vững mạnh mới có đủ năng lực lãnh đạo các phong trào quần chúng ở địa phương. Trong quá trình phát triển, Đảng ủy xã Thành Công đã vận dụng phương châm vừa phát triển vừa bồi dưỡng giáo dục, có bồi dưỡng giáo dục thì công tác phát triển đảng viên mới đảm bảo đúng hướng, có chất lượng. Đảng bộ thường xuyên coi trọng công tác xây dựng, củng cố Đảng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, nhờ vậy Đảng bộ xã Thành Công thực sự là chỗ dựa, là niềm tin, là ngọn cờ tập hợp nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng của Đảng.

Thứ tư, tăng cường hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng, đồng thời phải phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Để đưa đường lối vào thực tiễn đạt hiệu quả cao cần sự chung tay của cả hệ thống chính trị. Mối quan hệ Đảng,

chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng được phân định rõ, phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức. Đảng ủy luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân thể hiện quyền làm chủ thông qua Nhà nước, đoàn thể và trực tiếp với phương châm *"Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra"*. Hoạt động của chính quyền phản ánh kết quả lãnh đạo của tổ chức Đảng. Phải thường xuyên đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của Hiến pháp và pháp luật dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ lãnh đạo bằng nghị quyết, chủ trương, chính sách và chính quyền thực hiện.

Những bài học kinh nghiệm trên được đúc rút từ thực tiễn 68 năm dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, từ năm 1947 với sự ra đời của Chi bộ Long Thành đến năm 2015. Nó không chỉ có giá trị hiện tại mà còn có giá trị lâu bền về sau, là *"kim chỉ nam"* để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành Công phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, đưa quê hương xã Thành Công ngày càng giàu đẹp.

PHỤ LỤC

BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ THÀNH CÔNG

Stt	*Họ và tên*	*Năm sinh*	*Xóm*	*Là thân nhân của liệt sỹ*
1	Lê Thị Liên	1912	An Bình	Dương Văn Bộ
2	Dương Thị Nhị	1914	An Thịnh	Nguyễn Văn Cử

ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN XÃ THÀNH CÔNG

Đồng chí Dương Quảng Châu, sinh năm 1927, xóm Vạn Phú được phong tặng danh hiệu "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân" năm 1956

CÁC GIA ĐÌNH ĐƯỢC TẶNG BẢNG VÀNG DANH DỰ XÃ THÀNH CÔNG

Stt	*Họ và tên*	*Họ tên quân nhân*
1	Ngô Văn Quý Nguyễn Thị Phết	Nguyễn Văn Truyền Nguyễn Văn Tý Nguyễn Thế Hùng
2	Phạm Văn Quỳnh Nguyễn Thị Nông	Phạm Văn Hà Phạm Thanh Sơn
3	Nguyễn Xuân Thâm Hoàng Thị Kén	Nguyễn Xuân Kiểm Nguyễn Xuân Năm Nguyễn Xuân Ba
4	Phạm Văn Thung Phạm Thị Cội	Phạm Văn Sửu Phạm Văn Thìn Phạm Văn Bốn
5	Dương Văn Hữu Nguyễn Thị Ẩm	Dương Văn Tuế Dương Văn Vạn
6	Lê Văn Cẩn Trường Thị Hải	Lê Quang Hợi Lê Quang Sửu
7	Dương Văn Chỉ Nguyễn Thị Lai	Dương Văn Mẩn Dương Văn Đang
8	Nguyễn Văn Vở Nguyễn Thị Tin	Nguyễn Văn Nuôi Nguyễn Văn Sính
9	Hà Văn Thịnh Nguyễn Thị Huân	Hà Văn Mỷ Hà Quang Miều

CÁC LIỆT SỸ XÃ THÀNH CÔNG

Stt	*Họ và tên*	*Xóm*	*Năm sinh*	*Năm hy sinh*
Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp				
1	Phạm Đức Cần	An Bình	1926	1947
2	Nguyễn Văn Hoa	Ao Sen	1923	1947
3	Nguyễn Văn Nhung	Xuân Dương	1925	1947
4	Nguyễn Văn Cấp	Bìa	1920	1948
5	Trần Văn Khoa	Nhe	1925	1950
6	Dương Văn Thanh	Thượng Vụ	1930	1951
7	Trần Đình Khiển	Đồng Đông	1927	1951
8	Nguyễn Hữu Lại	Đồng Đông	1930	1952
9	Chu Văn Ngôn	Đồng Đông	1931	1954
10	Hoàng Ngọc Hải	Ao Sen	1920	1954
11	Nguyễn Văn Thị	Xuân Hà	1920	1954
12	Nguyễn Văn Phép	Đồng Đông	1935	1954
Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ				
1	Dương Văn Nhị	Đanh	1942	1964
2	Nguyễn Văn Hường	An Miên	1939	1967
3	Dương Văn Gia	Thượng Vụ	1946	1967
4	Nguyễn Viết Chiến	Đồng Đông	1948	1967
5	Nguyễn Thành Chung	Xuân Hà	1938	1967
6	Nguyễn Xuân Ba	Đồng Đông	1948	1968
7	Nguyễn Văn Chuyên	Xuân Hà	1949	1968
8	Nguyễn Quang Đắc	Thượng Vụ	1945	1968
9	Dương Văn Học	Xuân Dương	1940	1968
10	Nguyễn Văn Kế	Cầu Dài	1946	1968

11	Phạm Sỹ Hà	Tơm	1949	1968
12	Lê Quang Sửu	Xuân Hà	1950	1968
13	Trần Văn Thường	Vạn Phú	1947	1969
14	Dương Văn Vạn	Thượng Vụ	1945	1969
15	Vũ Văn Thơ	Xuân Dương	1941	1969
16	Liễu Bình Minh	Na Lang	1946	1969
17	Ngô Văn Phối	Chùa	1946	1969
18	Dương Xuân Phúc	Đanh	1948	1970
19	Nguyễn Quốc Chính	Xuân Hà	1946	1970
20	Nguyễn Văn Nghị	An Miên	1934	1970
21	Nguyễn Mạnh Toàn	Xuân Hà	1940	1970
22	Nguyễn Hữu Sinh	An Hòa	1951	1970
23	Dương Văn Bộ	An Bình	1947	1970
24	Hà Quang Miều	Đanh	1949	1970
25	Nguyễn Đăng Kỷ	Cầu Dài	1949	1970
26	Dương Văn Ngọ	Đanh	1950	1970
27	Nguyễn Văn Cử	An Thịnh	1947	1970
28	Đặng Văn Trọng	Đồng Đông	1951	1971
29	Trần Trọng Lập	Đồng Đông	1945	1971
30	Lưu Quang Đảng	Tơm	1942	1972
31	Nguyễn Văn Thứ	Xuân Hà	1953	1972
32	Dương Văn Thích	Thượng Vụ	1952	1972
33	Đỗ Văn Đạc	Xuân Dương	1952	1972
34	Dương Văn Đăng	Thượng Vụ	1951	1972
35	Vũ Văn Tuy	Nhe	1939	1972
36	Trần Thị Hồng	Nhe	1948	1972
37	Nguyễn Xuân Kết	An Thịnh	1948	1973

38	Dương Văn Luyện	An Thịnh	1952	1973
39	Dương Văn Hà	Thượng Vụ	1951	1974
40	Diệp Văn Sinh	Vạn Phú	1947	1974
41	Đặng Quang Bình	Hạ Đạt	1955	1974
42	Dương Văn Chính	Đặt	1948	1974
43	Lý Văn Đạt	Hạ Đạt	1950	1974
44	Nguyễn Văn Tám	Xuân Hà	1954	1975
Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa				
1	Bùi Duy Tỉnh	Xuân Hà 2	1957	1978
2	Dương Mạnh Hùng	An Thịnh	1951	1978
3	Trần Trọng Duyên	Đồng Đông	1958	1978
4	Lê Văn Sìn	Na Lang 2	1957	1979
5	Dương Văn Lâm	Thượng Vụ 1	1959	1979
6	Nguyễn Văn Hà	Đồng Đông	1958	1979
7	Nguyễn Văn Hùng	Xuân Hà 2	1957	1979
8	Lê Trung Thành	Tơm 2	1962	1980
9	Đặng Mai Khang	Hạ Đạt	1957	1980
10	Phạm Văn Thường	Tơm 2	1958	1980
11	Trần Trọng Tuấn	Đồng Đông	1967	1984

CÁC THƯƠNG BINH, BỆNH BINH XÃ THÀNH CÔNG

Stt	*Họ và tên*	*Xóm*
1	Ngô Thanh Bình	Chùa
2	Dương Thành Công	An Thịnh
3	Nguyễn Văn Chích	Xuân Hà 4
4	Dương Văn Dậu	An Bình
5	Tống Văn Dư	Bìa
6	Lưu Văn Để	Cầu Dài
7	Đào Xuân Hồ	Tân Thành
8	Lý Văn Kiểm	Na Lang 2
9	Dương Đình Luật	Tơm 1
10	Dương Văn Lục	An Miên
11	Nguyễn Văn Mão	Đồng Đông
12	Dương Văn Mưu	Thượng Vụ 2
13	Trần Văn Phực	Cầu Dài
14	Dương Văn Sinh	Thượng Vụ 2
15	Trịnh Quang Sửu	Tơm 1
16	Phạm Văn Thái	An Bình
17	Trần Văn Thọ	Đồng Đông
18	Nguyễn Văn Thức	Xuân Dương
19	Nguyễn Văn Đức	Đồng Đông
20	Nguyễn Văn Lau	Xuân Hà 1
21	Nguyễn Văn Lục	Xuân Hà 2
22	Nguyễn Trung Thành	Xuân Hà 2
23	Trương Văn Xuân	Xuân Dương
24	Đỗ Văn Bạn	Na Lang

25	Nguyễn Hữu Khanh	Na Lang
26	Dương Xuân Tân	Đầm Đanh
27	Nguyễn Văn Nuôi	An Hòa
28	Nguyễn Văn Tuấn	Xuân Hà 3
29	Trần Văn Tước	Xuân Dương
30	Lưu Quang Vượng	Nhe
31	Dương Văn Vượng	Thượng Vụ 1
32	Dương Quảng Châu	Vạn Phú
33	Dương Văn Ừng	Đanh
34	Lê Hữu Tiến	Chùa
35	Nguyễn Văn Lý	Xuân Hà 1
36	Phạm Văn Sơn	Tơm
37	Nguyễn Đăng Khoa	Tơm
38	Nguyễn Anh Luyến	Tơm
39	Trần Xuân Đồng	An Bình
40	Nguyễn Quốc Tiến	Đồng Bông
41	Dương Hồng Sơn	Xuân Dương
42	Dương Hồng Lực	Đầm Đanh
43	Nguyễn Văn Hùng	Cầu Dài
44	Nguyễn Văn Thành	Cầu Dài
45	Lê Văn Lực	Đanh
46	Phạm Tiến Thìn	An Bình

BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*	*Chức vụ*
1	Lê Công Sỹ	1953 - 1954	Bí thư Chi bộ
2	Nguyễn Văn Hoàn	1954 - 1956	Bí thư Chi bộ
3	Dương Văn Lương	1956 - 1962	Bí thư Chi bộ
4	Dương Văn Kỳ	1962 - 1963	Bí thư Chi bộ
5	Dương Văn Lương	1963 - 1977	Bí thư Chi bộ Bí thư Đảng ủy
6	Lê Tú Tài	1977 - 1986	Bí thư Đảng ủy
7	Dương Văn Lập	1986 - 1991	Bí thư Đảng ủy
8	Đinh Văn Cử	1991 - 1996	Bí thư Đảng ủy
9	Nguyễn Hữu Thức	1996 - 2000	Bí thư Đảng ủy
10	Dương Sơn Thảo	2000 - 2004	Bí thư Đảng ủy
11	Dương Đình Sáu	2004 - 6/2015	Bí thư Đảng ủy
12	Nguyễn Đức Thịnh	Từ tháng 7/2015	Bí thư Đảng ủy

THƯỜNG TRỰC ĐẢNG, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ THÀNH CÔNG (Từ năm 1975 đến năm 2015)[1]

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*	*Chức vụ*
1	Nguyễn Văn Tuyến	1975 - 1977	Thường trực Đảng
2	Hà Quang Địch	1977 - 1985	Thường trực Đảng
3	Nguyễn Minh Hán	1985 - 1987	Thường trực Đảng
4	Đinh Văn Cử	1987 - 1989	Thường trực Đảng
5	Nguyễn Hữu Thức	1990 - 1994	Thường trực Đảng
6	Dương Đình Sáu Nguyễn Hữu Thức	1994 - 1996 1994 - 1996	Phó Bí thư Đảng ủy Thường trực Đảng
7	Dương Đình Sáu Dương Văn Phúc Lưu Đình Đức	1996 - 2000 1996 - 1998 1998 - 2000	Phó Bí thư Đảng ủy Thường trực Đảng Thường trực Đảng
8	Dương Đình Sáu Diệp Quý Hải Dương Huy Vọng	2000 - 2005 2000 - 2004 2004 - 2005	Phó Bí thư Đảng ủy Thường trực Đảng Thường trực Đảng
9	Dương Sơn Thảo Diệp Quý Hải	2005 - 2010 2005 - 2010	Phó Bí thư Đảng ủy Thường trực Đảng
10	Diệp Quý Hải Nguyễn Đức Thịnh	2010 - 7/2015 2010 - 7/2015	Phó Bí thư TT Đảng ủy Phó Bí thư Đảng ủy
11	Dương Văn Bảy Dương Văn Tuyên	Từ tháng 7/2015 Từ tháng 7/2015	Phó Bí thư TT Đảng ủy Phó Bí thư Đảng ủy

1. Mặc dù đã có nhiều nỗ lực song Ban Sưu tầm không xác minh đầy đủ danh sách Thường trực Đảng trước năm 1975.

THƯ KÝ HĐND, CHỦ TỊCH HĐND XÃ THÀNH CÔNG

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*	*Chức vụ*
1	Ngô Văn Sự	1960 - 1965	Thư ký HĐND
2	Cao Văn Nhạ	1965 - 1969	Thư ký HĐND
3	Dương Văn Tuất	1969 - 1971	Thư ký HĐND
4	Nguyễn Văn Tuyến	1971 - 1973	Thư ký HĐND
5	Ngô Văn Sự	1973 - 1977	Thư ký HĐND
6	Dương Văn Lập	1977 - 1984	Thư ký HĐND
7	Nguyễn Văn Nỏ	1984 - 1985	Thư ký HĐND
8	Dương Văn Ngọ	1985 - 1987	Thư ký HĐND
9	Lưu Đình Đức	1987 - 1989	Thư ký HĐND
10	Nguyễn Hữu Thức	1989 - 1994 1994 - 2004	Thư ký HĐND Chủ tịch HĐND
11	Dương Đình Sáu	2004 - 6/2015	Chủ tịch HĐND
12	Nguyễn Đức Thịnh	Từ tháng 7/2015	Chủ tịch HĐND

PHÓ CHỦ TỊCH HĐND XÃ THÀNH CÔNG
(Từ năm 1994 đến năm 2015)

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*	*Chức vụ*
1	Nguyễn Thị Chiến	1994 - 1999	Phó Chủ tịch HĐND
2	Diệp Quý Ngọc	1999 - 2004	Phó Chủ tịch HĐND
3	Diệp Quý Hải	2004 - 2006	Phó Chủ tịch HĐND
4	Lê Đức Quý	2006 - 2010	Phó Chủ tịch HĐND
5	Dương Huy Vọng	2010 - 2015	Phó Chủ tịch HĐND

CHỦ TỊCH UBHC, UBKCHC, UBND XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ[1]

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*	*Chức vụ*
1	Lưu Đình Tú	1946 - 1947	Chủ tịch UBHC
2	Cao Văn Nhạ	1953 - 1954	Chủ tịch UBKCHC
3	Nguyễn Văn Sáu	1954 - 1956	Chủ tịch UBHC
4	Nguyễn Văn Quế	1956 - 1960	Chủ tịch UBHC
5	Nguyễn Như Ngựa	1960 - 1973	Chủ tịch UBHC
6	Lê Tú Tài	1973 - 1979	Chủ tịch UBHC Chủ tịch UBND
7	Dương Văn Tuất	1979 - 1984	Chủ tịch UBND
8	Dương Văn Lập	1984 - 1985	Chủ tịch UBND
9	Lưu Văn Sinh	1985 - 1987	Chủ tịch UBND
10	Đinh Văn Cử	1987 - 1989	Chủ tịch UBND
11	Dương Đình Sáu	1989 - 2004	Chủ tịch UBND
12	Dương Sơn Thảo	2004 - 2010	Chủ tịch UBND
13	Nguyễn Đức Thịnh	2010 - 2015	Chủ tịch UBND
14	Dương Văn Tuyên	Từ năm 2015	Chủ tịch UBND

1. Theo *Lịch sử Đảng bộ xã Vạn Phái (1946 - 2016)*, Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Hợp Thành lần lượt là các đồng chí: Nguyễn Văn Quế (1948 - 1950), Nguyễn Quang Nga (1950 - 1953).

PHÓ CHỦ TỊCH, ỦY VIÊN THƯ KÝ THƯỜNG TRỰC UBHC, UBND XÃ THÀNH CÔNG
(Từ năm 1961 đến năm 2015)

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*	*Chức vụ*
1	Trần Đức Tài Nguyễn Thị Hường	1961 - 1963	Phó Chủ tịch UBHC Ủy viên Thư ký Thường trực UBHC
2	Trần Đức Tài Trần Thị Trọng	1963 - 1965	Phó Chủ tịch UBHC Ủy viên Thư ký Thường trực UBHC
3	Trần Đức Tài Dương Thị Vi	1965 - 1967	Phó Chủ tịch UBHC Ủy viên Thư ký Thường trực UBHC
4	Trần Đức Tài Cao Văn Nhạ	1967 - 1969	Phó Chủ tịch UBHC Ủy viên Thư ký Thường trực UBHC
5	Mạch Văn Bình Diệp Quý Đạo	1969 - 1971	Phó Chủ tịch UBHC Ủy viên Thư ký Thường trực UBHC
6	Ngô Văn Sự Diệp Quý Đạo	1971 - 1973	Phó Chủ tịch UBHC Ủy viên Thư ký Thường trực UBHC
7	Dương Văn Tuất	1973 - 1975	Phó Chủ tịch UBHC
8	Dương Văn Tuất Nguyễn Văn Tuyến	1975 - 1977	Phó Chủ tịch UBND Ủy viên Thư ký Thường trực UBND
9	Lưu Văn Sinh	1977 - 1979	Phó Chủ tịch UBND
10	Mạch Văn Bình	1979 - 1984	Phó Chủ tịch UBND

11	Lưu Văn Sinh Lưu Đình Đức	1984 - 1985	Phó Chủ tịch UBND Ủy viên Thư ký Thường trực UBND
12	Đinh Văn Cử Lưu Đình Đức	1985 - 1987	Phó Chủ tịch UBND Ủy viên Thư ký Thường trực UBND
13	Lưu Đình Đức Dương Văn Ngọ	1987 - 1989	Phó Chủ tịch UBND Phó Chủ tịch UBND
14	Mạch Xuân Nam	1989 - 1994	Phó Chủ tịch UBND
14	Ôn Văn Năm	1994 - 1999	Phó Chủ tịch UBND
15	Nguyễn Đức Thịnh Nguyễn Văn Trọng	1999 - 2011	Phó Chủ tịch UBND Phó Chủ tịch UBND
16	Dương Văn Bảy Dương Văn Tuyên	2011 - 2015	Phó Chủ tịch UBND Phó Chủ tịch UBND
17	Dương Văn Chức Diệp Quý Hải	Từ tháng 6/2015	Phó Chủ tịch UBND Phó Chủ tịch UBND

ĐẢNG VIÊN XÃ THÀNH CÔNG ĐƯỢC NHẬN HUY HIỆU TUỔI ĐẢNG
(Tính đến ngày 31/12/2015)

Stt	*Họ và tên*	*Quê quán*	*Năm sinh*	*Năm vào Đảng*
Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng				
1	Đỗ Thị Tài	Thành Công	1926	1947
Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng				
1	Diệp Quý Đạo	Thành Công	1929	1948
2	Nguyễn Đình Nguyệt	Thành Công	1930	1955
Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng				
1	Huỳnh Đào	Thành Công	1934	1960
2	Hà Quang Địch	Thành Công	1936	1960
3	Nguyễn Minh Hán	Thành Công	1933	1960
4	Chu Văn Ngữ	Thành Công	1938	1960
5	Dương Văn Tuất	Thành Công	1931	1960
6	Vũ Văn Bang	Thành Công	1924	1960
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng				
1	Lê Công Vượng	Thành Công	1910	1947
2	Dương Văn Lương	Thành Công	1920	1948
3	Bùi Văn Ái	Thành Công	1925	1949
4	Dương Quảng Châu	Thành Công	1927	1949
5	Lê Văn Cường	Thành Công	1911	1949
6	Nguyễn Văn Đương	Thành Công	1929	1949

7	Nguyễn Văn Ngân	Thành Công	1911	1949
8	Vũ Đình Bách	Thành Công	1923	1950
9	Nguyễn Minh Đường	Thành Công	1924	1950
10	Nguyễn Văn Hoàn	Thành Công	1922	1954
11	Ma Công Lục	Thành Công	1930	1954
12	Nguyễn Văn Mùi	Thành Công	1919	1954
13	Trần Đức Tài	Thành Công	1915	1954
14	Đặng Hữu Quý	Hà Tây	1941	1965
15	Dương Văn Sào	Thành Công	1934	1958
16	Lê Mai Sơn	Hưng Yên	1933	1963
17	Đặng Hữu Đợi	Thành Công	1940	1964
18	Lê Trọng Tài	Thành Công	1938	1966
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng				
1	Đặng Ngọc Đức	Thành Công	1920	1948
2	Nguyễn Công Du	Thành Công	1925	1949
3	Trần Văn Hậu	Thành Công	1920	1949
4	Nguyễn Văn Hồng	Thành Công	1925	1949
5	Diệp Văn Tiến	Thành Công	1921	1949
6	Cao Văn Nhạ	Thành Công	1930	1952
7	Nguyễn Văn Minh	Thành Công	1928	1957
8	Nguyễn Quang Hòa	Thành Công	1933	1960
9	Nguyễn Văn Sự	Thành Công	1927	1963
10	Đặng Ngọc Văn	Thành Công	1933	1964
11	Nguyễn Văn Lạng	Thành Công	1920	1965

12	Nguyễn Văn Diệu	Thành Công	1933	1966
13	Nguyễn Văn Hảo	Thành Công	1928	1966
14	Nguyễn Văn Kỷ	Thành Công	1936	1966
15	Nguyễn Xuân Lan	Thành Công	1940	1966
16	Nguyễn Văn Nguyên	Thành Công	1937	1966
17	Hà Thị Sách	Thành Công	1924	1966
18	Dương Văn Se	Thành Công	1945	1966
19	Trần Quốc Tiến	Thành Công	1939	1966
20	Dương Văn Tuế	Thành Công	1940	1966
21	Đinh Văn Cử	Thành Công	1942	1967
22	Dương Văn Liễu	Thành Công	1933	1967
23	Phạm Phúc Long	Thành Công	1940	1967
24	Nguyễn Văn Mịch	Thành Công	1933	1967
25	Dương Văn Mùi	Thành Công	1942	1967
26	Lê Văn Năm	Thành Công	1939	1967
27	Dương Văn Ngọ	Thành Công	1945	1967
28	Lưu Văn Sinh	Thành Công	1935	1967
29	Nguyễn Văn Tách	Thành Công	1939	1967
30	Diệp Thị Vòng	Thành Công	1928	1967
31	Phạm Văn Xuân	Thành Công	1947	1967
32	Nguyễn Thị Chiến	Thành Công	1950	1968
33	Dương Minh Lập	Thành Công	1947	1968
34	Nguyễn Văn Mễ	Thành Công	1939	1968
35	Nguyễn Văn Nữ	Thành Công	1939	1968

36	Nguyễn Xuân Thức	Thành Công	1947	1968
37	Lê Thị Hải	Thành Công	1948	1969
38	Lưu Quang Vượng	Thành Công	1949	1969
39	Lê Hữu Tiến	Thành Công	1949	1970
40	Trần Nhật Thăng	Thành Công	1942	1971
41	Dương Văn Chính	Thành Công	1951	1972
42	Dương Văn Lục	Thành Công	1952	1972
43	Lê Công Mậu	Thành Công	1949	1972
44	Trần Văn Tước	Thành Công	1952	1972
45	Nguyễn Văn Đức	Hà Nam	1949	1974
46	Phạm Văn Lâu	Thành Công	1952	1974
47	Dương Văn Tú	Thành Công	1952	1974
48	Lưu Đình Đức	Thành Công	1952	1975
49	Đặng Thiên Khoa	Thành Công	1950	1976
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng				
1	Nguyễn Đình Tài	Thành Công	1953	1974
2	Nguyễn Xuân Năng	Thành Công	1950	1975
3	Nguyễn Văn Toản	Thành Công	1955	1975
4	Nguyễn Hồng Quế	Thành Công	1952	1976
5	Dương Văn Lập	Thành Công	1944	1978
6	Diệp Quý Ngọc	Thành Công	1956	1978
7	Phạm Văn Quân	Thành Công	1951	1978
8	Nguyễn Văn Côn	Thành Công	1954	1979

9	Hà Văn Lục	Thành Công	1955	1979
10	Nguyễn Xuân Năm	Thành Công	1949	1979
11	Dương Đình Sáu	Thành Công	1955	1979
12	Dương Văn Tuất	Thành Công	1950	1979
13	Dương Tử Cương	Thành Công	1957	1980
14	Dương Văn Cường	Thành Công	1956	1980
15	Nguyễn Hữu Lập	Thành Công	1955	1980
16	Dương Hồng Lực	Thành Công	1956	1980
17	Hoàng Văn Lượt	Thành Công	1945	1980
18	Lê Văn Nguyên	Thành Công	1953	1980
19	Trần Thiện Phúc	Thành Công	1951	1980
20	Nguyễn Xuân Sắc	Thành Công	1957	1980
21	Lưu Văn Sìn	Thành Công	1950	1980
22	Lê Văn Tài	Thành Công	1958	1980
23	Dương Sơn Thảo	Thành Công	1952	1980
24	Hà Quang Thắng	Thành Công	1954	1980
25	Nguyễn Đức Thịnh	Thành Công	1958	1980
26	Nguyễn Hữu Thức	Thành Công	1949	1980
27	Nguyễn Văn Tiến	Thành Công	1957	1980
28	Dương Văn Bảy	Thành Công	1960	1985
29	Nguyễn Văn Chiến	Thành Công	1962	1985
30	Ngô Duy Sáu	Thành Công	1964	1985
31	Nguyễn Hồng Tân	Thành Công	1958	1985
32	Dương Huy Vọng	Thành Công	1962	1983

XÃ ĐỘI TRƯỞNG, CHỈ HUY TRƯỞNG BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*
1	Cao Hữu Thủy	1953 - 1956
2	Trần Văn Tụ	1956 - 1957
3	Nguyễn Văn Quân	1957 - 1960
4	Mạch Văn Bình	1960 - 1964
5	Lê Tú Tài	1964 - 1971
6	Nguyễn Văn Hảo	1971 - 1976
7	Mạch Văn Bình	1976 - 1977
8	Dương Đức Hậu	1977 - 1981
9	Lưu Đình Đức	1981 - 1984
10	Đinh Văn Cử	1984 - 1985
11	Mạch Xuân Nam	1985 - 1987
12	Nguyễn Đức Thịnh	1987 - 1999
13	Dương Văn Tuyên	1999 - 2009
14	Lê Đức Quý	2009 - 2012
15	Nguyễn Văn Thiện	Từ năm 2012

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*
1	Nguyễn Như Ngựa	1954 - 1960
2	Trần Đức Tài	1960 - 1968
3	Diệp Quý Đạo	1968 - 1971
4	Lê Tú Tài	1971 - 1973
5	Mạch Văn Bình	1973 - 1976
6	Dương Văn Tuất	1976 - 1979
7	Mạch Văn Bình	1979 - 1983
8	Lưu Văn Sinh	1983 - 1985
9	Đinh Văn Cử	1985 - 1987
10	Mạch Xuân Nam	1987 - 1992
11	Ôn Văn Năm	1992 - 1999
12	Nguyễn Đức Thịnh	1999 - 2004
13	Dương Đức Oanh	2004 - 2005
14	Dương Huy Vọng	2005 - 2009
15	Dương Văn Liêm	Từ năm 2010

CHỦ TỊCH ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ THÀNH CÔNG (Từ năm 1976 đến năm 2015)

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*
1	Dương Văn Kỳ	1976 - 1982
2	Nguyễn Văn Ngân	1982 - 1985
3	Lê Mai Sơn	1985 - 1991
4	Trần Quốc Tiến	1991 - 2003
5	Nguyễn Văn Trọng	2003 - 2004
6	Nguyễn Hữu Thức	2005 - 2009
7	Dương Sơn Thảo	2010 - 2011
8	Lê Đức Quý	Từ năm 2012

BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*
1	Ngô Văn Bạn	1953 - 1955
2	Nguyễn Duy Dự	1955 - 1957
3	Dương Văn Thìn	1957 - 1959
4	Đặng Ngọc Văn	1959 - 1960
5	Nguyễn Minh Hán	1960 - 1964
6	Đặng Ngọc Văn	1964 - 1965
7	Lê Trọng Tài	1965 - 1969
8	Dương Đình Kế	1969 - 1970
9	Dương Văn Xe	1970 - 1971
10	Nguyễn Thị Trấn	1971 - 1973
11	Nguyễn Văn Loan	1973 - 1980
12	Dương Văn Cường	1981 - 1985
13	Nguyễn Đức Thịnh	1985 - 1987
14	Dương Huy Vọng	1987 - 2004
15	Lê Công Quyên	2004 - 2007
16	Nguyễn Văn Thiện	Từ năm 2007

CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*
1	Nguyễn Thị Gái	1953 - 1956
2	Đỗ Thị Tài	1956 - 1967
3	Hà Thị Sách	1967 - 1974
4	Nguyễn Thị Hả	1974 - 1975
5	Nguyễn Thị Nước	1975 - 1977
6	Dương Thị Thường	1977 - 1979
7	Phạm Thị Thành	1979 - 1984
8	Nguyễn Thị Thu	1984 - 1985
9	Nguyễn Thị Chiến	1985 - 1994
10	Nguyễn Thị Thái	1994 - 2011
11	Vũ Thị Lan	Từ năm 2011

CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ THÀNH CÔNG (Từ năm 1980 đến năm 2015)

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*
1	Hà Quang Địch	1980 - 1985
2	Dương Văn Tuế	1985 - 1997
3	Nguyễn Đức Năm	1997 - 2003
4	Lưu Văn Sìn	2003 - 2011
5	Dương Văn Thu	Từ năm 2011

CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*
1	Dương Quảng Châu	1990 - 1993
2	Nguyễn Dương Quất	1993 - 1995
3	Nguyễn Xuân Lan	1995 - 1997
4	Dương Văn Ngọ	1997 - 2012
5	Ngô Thanh Bình	Từ năm 2012

MỘT SỐ NGƯỜI CON TIÊU BIỂU VÀ THÀNH ĐẠT XÃ THÀNH CÔNG

Stt	*Họ và tên*	*Cấp bậc, chức vụ*
Khối lực lượng vũ trang		
1	Dương Thiếu Cường	Đại tá - Phó Hiệu trưởng trường Sỹ quan Chính trị
2	Lê Đức Vinh	Đại tá - Nguyên Trưởng khoa Lý luận Chính trị trường Học viện Chính trị Khu vực I
3	Lưu Đình Đông	Thượng tá - Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên
4	Diệp Văn Năm	Thượng tá - Đội trưởng Đội quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn
Khối dân sự		
1	Dương Văn Sào	Nguyên Bí thư Huyện ủy Phổ Yên
2	Vũ Đình Bách	Nguyên Trưởng ban Kiểm tra Huyện ủy Phổ Yên
3	Dương Văn Xe	Nguyên Phó Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phổ Yên
4	Diệp Văn Năm	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn
5	Nguyễn Văn Sự	Nguyên Phó ban Kiểm tra Thị ủy Phổ Yên
6	Đỗ Xuân Tám	UVBCH Thị ủy Phổ Yên, Chi cục trưởng thuế thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
7	Dương Văn Chính	Nguyên quyền Chánh Thanh tra Nhà nước huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Học hàm, học vị		
1	Nguyễn Văn Đại	Tiến sỹ - Giảng viên Học viện Khoa học Quân sự
2	Dương Ngọc Toàn	Tiến sỹ - Giảng viên trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên
3	Nguyễn Đình Tú	Tiến sỹ - Nguyên Trưởng phòng Viện Nghiên cứu Khoa học Việt Nam
4	Dương Anh Tuấn	Tiến sỹ, Trưởng khoa Thận nhân tạo, Bệnh viện C, tỉnh Thái Nguyên

Trong quá trình biên soạn cuốn ***"Lịch sử Đảng bộ xã Thành Công (1947 - 2015)"***, Đảng ủy xã nhận được sự quan tâm, ủng hộ kinh phí của nhiều cá nhân để cuốn lịch sử được in ấn và phát hành đúng kế hoạch. Đảng ủy xã Thành Công xin trân trọng cám ơn các nhà tài trợ chính:

Stt	*Họ và tên*	*Ghi chú*
1	Nguyễn Đình Nguyên	Giám đốc Công ty TNHH xây dựng Đại Dương, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
2	Trần Đình Chiến	Giám đốc Công ty TNHH xây dựng Huy Hoàn, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn

1		
2		
3		
4		

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG
KHÓA XIX (NHIỆM KỲ 2015 - 2020)
(Chịu trách nhiệm xuất bản cuốn sách)

Đồng chí
NGUYỄN ĐỨC THỊNH
Bí thư Đảng ủy
Chủ tịch HĐND

Đồng chí
DƯƠNG VĂN BẨY
Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy

Đồng chí
DƯƠNG VĂN TUYÊN
Phó Bí thư
Chủ tịch UBND

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG
KHÓA XIX (NHIỆM KỲ 2015 - 2020)
(Chịu trách nhiệm xuất bản cuốn sách)

Đồng chí
DƯƠNG VĂN CHÚC
Ủy viên Ban Thường vụ
Phó Chủ tịch UBND

Đồng chí
NGUYỄN VĂN THIỆN
Ủy viên Ban Thường vụ
Chỉ huy trưởng Ban CHQS

Đồng chí
DƯƠNG HUY VỌNG
Ủy viên Ban Chấp hành
Phó Chủ tịch HĐND

Đồng chí
DIỆP QUÝ HẢI
Ủy viên Ban Chấp hành
Phó Chủ tịch UBND

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG
KHÓA XIX (NHIỆM KỲ 2015 - 2020)
(Chịu trách nhiệm xuất bản cuốn sách)

Đồng chí
DƯƠNG VĂN LIÊM
Ủy viên Ban Chấp hành
Trưởng Công an

Đồng chí
NGUYỄN VĂN THIỆN
Ủy viên Ban Chấp hành
Bí thư Đoàn Thanh niên

Đồng chí
VŨ THỊ LAN
Ủy viên Ban Chấp hành
Chủ tịch Hội Phụ nữ

Đồng chí
DƯƠNG VĂN THU
Ủy viên Ban Chấp hành
Chủ tịch Hội Nông dân

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÀNH CÔNG
KHÓA XIX (NHIỆM KỲ 2015 - 2020)
(Chịu trách nhiệm xuất bản cuốn sách)

Đồng chí
NGUYỄN ĐÌNH QUÝ
Ủy viên Ban Chấp hành
Phó trưởng Công an

Đồng chí
NGUYỄN XUÂN PHONG
Ủy viên Ban Chấp hành
Trưởng xóm An Thịnh

Đồng chí
ĐỖ XUÂN DŨNG
Ủy viên Ban Chấp hành
Cán bộ VH & XH

Đồng chí
DƯƠNG VĂN HÙNG
Ủy viên Ban Chấp hành
Văn phòng UBND

BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
LÊ CÔNG SỸ
Bí thư Chi bộ
1953 - 1954

Đồng chí
NGUYỄN VĂN HOÀN
Bí thư Chi bộ
1954 - 1956

Đồng chí
DƯƠNG VĂN LƯƠNG
Bí thư Chi bộ - Bí thư Đảng ủy
1956 - 1962; 1963 - 1977

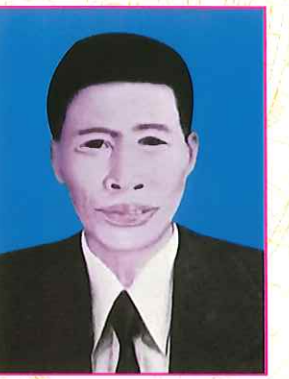

Đồng chí
DƯƠNG VĂN KỲ
Bí thư Chi bộ
1962 - 1963

Do tư liệu ảnh không đầy đủ, công tác sưu tầm khó khăn nên một số ảnh chân dung bị thiếu trong phụ bản ảnh tạm thời để trống. Ban chỉ đạo sẽ cố gắng sưu tầm, bổ sung đầy đủ trong lần tái bản.

BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
LÊ TÚ TÀI
Bí thư Đảng ủy
1977 - 1986

Đồng chí
DƯƠNG VĂN LẬP
Bí thư Đảng ủy
1986 - 1991

Đồng chí
ĐINH VĂN CỬ
Bí thư Đảng ủy
1991 - 1996

Đồng chí
NGUYỄN HỮU THỨC
Bí thư Đảng ủy
1996 - 2000

BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
DƯƠNG SƠN THẢO
Bí thư Đảng ủy
2000 - 2004

Đồng chí
DƯƠNG ĐÌNH SÁU
Bí thư Đảng ủy
2004 - 6/2015

Đồng chí
NGUYỄN ĐỨC THỊNH
Bí thư Đảng ủy
Từ tháng 7/2015

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
NGÔ VĂN SỰ
Thư ký HĐND
1960 - 1965;
1973 - 1977

Đồng chí
CAO VĂN NHẠ
Thư ký HĐND
1965 - 1969

Đồng chí
DƯƠNG VĂN TUẤT
Thư ký HĐND
1969 - 1971

Đồng chí
NGUYỄN VĂN TUYẾN
Thư ký HĐND
1971 - 1973

Đồng chí
DƯƠNG VĂN LẬP
Thư ký HĐND
1977 - 1984

Đồng chí
NGUYỄN VĂN NỎ
Thư ký HĐND
1984 - 1985

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
DƯƠNG VĂN NGỌ
Thư ký HĐND
1985 - 1987

Đồng chí
LƯU ĐÌNH ĐỨC
Thư ký HĐND
1987 - 1989

Đồng chí
NGUYỄN HỮU THỨC
Thư ký HĐND: 1989 - 1994
Chủ tịch HĐND: 1994 - 2004

Đồng chí
DƯƠNG ĐÌNH SÁU
Chủ tịch HĐND
2004 - 6/2015

Đồng chí
NGUYỄN ĐỨC THỊNH
Chủ tịch HĐND
Từ tháng 7/2015

CHỦ TỊCH UBKCHC, UBHC, UBND XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
LƯU ĐÌNH TÚ
Chủ tịch UBHC
1946 - 1947

Đồng chí
CAO VĂN NHẠ
Chủ tịch UBKCHC
1953 - 1954

Đồng chí
NGUYỄN VĂN SÁU
Chủ tịch UBHC
1954 - 1956

Đồng chí
NGUYỄN VĂN QUẾ
Chủ tịch UBHC
1956 - 1960

Đồng chí
NGUYỄN NHƯ NGỰA
Chủ tịch UBHC
1960 - 1973

CHỦ TỊCH UBKCHC, UBHC, UBND XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
LÊ TÚ TÀI
Chủ tịch UBHC - UBND
1973 - 1979

Đồng chí
DƯƠNG VĂN TUẤT
Chủ tịch UBND
1979 - 1984

Đồng chí
DƯƠNG VĂN LẬP
Chủ tịch UBND
1984 - 1985

Đồng chí
LƯU VĂN SINH
Chủ tịch UBND
1985 - 1987

Đồng chí
ĐINH VĂN CỬ
Chủ tịch UBND
1987 - 1989

CHỦ TỊCH UBKCHC, UBHC, UBND XÃ THÀNH CÔNG QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
DƯƠNG ĐÌNH SÁU
Chủ tịch UBND
1989 - 2004

Đồng chí
DƯƠNG SƠN THẢO
Chủ tịch UBND
2004 - 2010

Đồng chí
NGUYỄN ĐỨC THỊNH
Chủ tịch UBND
2010 - 2015

Đồng chí
DƯƠNG VĂN TUYÊN
Chủ tịch UBND
Từ năm 2015

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1930 - 1954*, Thái Nguyên, 1996.

2. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003.

4. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.

5. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017.

8. Lê Mậu Hãn (chủ biên), *Đại cương lịch sử Việt Nam (Tập II + Tập III)*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2012.

9. Viện Nghiên cứu Hán Nôm, *Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ XIX*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012.

10. Một số văn kiện Đại hội, báo cáo, nghị quyết, hồ sơ... của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã Thành Công còn lưu giữ được qua các thời kỳ.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu 5

Mở đầu: Thành Công - Quê hương, con người, truyền thống 9

I. Quê hương 9

II. Con người, truyền thống 16

Chương I: Chi bộ xã trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (giai đoạn 1947 - 1954) 41

I. Chi bộ xã ra đời, lãnh đạo nhân dân xây dựng và bảo vệ quê hương (1947 - 1950) 41

II. Lãnh đạo xây dựng, củng cố hậu phương vững mạnh, tích cực chi viện tiền tuyến, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi cuối cùng (1951 - 1954) 54

Chương II: Chi bộ - Đảng bộ xã Thành Công trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975) 63

I. Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965) 63

II. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đẩy

mạnh động viên chi viện chiến trường đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược (1965 - 1975)..... 91

Chương III: Đảng bộ xã Thành Công trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (giai đoạn 1975 - 1985)..... 123

I. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1975 - 1980)..... 123

II. Lãnh đạo riển khai Chỉ thị số 100-CT/TW trong sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội những năm 1981 - 1985..... 135

Chương IV: Đảng bộ xã Thành Công trong thời kỳ đổi mới đất nước (giai đoạn 1986 - 1995) 147

I. Những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội (1986 - 1990)..... 147

II. Phát triển kinh tế - xã hội, từng bước ổn định và nâng cao đời sống nhân dân (1991 - 1995)..... 158

Chương V: Đảng bộ xã Thành Công trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (giai đoạn 1996 - 2015)..... 169

I. Từng bước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)..... 169

II. Thành Công những năm đầu thế kỷ XXI (2001 - 2005)..... 184

III. Phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (2005 - 2010)..... 192

IV. Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII và quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội (2010 - 2015)... 203

Kết luận..... 229

Phụ lục..... 237

Tài liệu tham khảo..... 265

Đơn vị nghiên cứu, biên soạn

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT
Văn phòng số 1: Tầng 9 - tháp A - Tòa nhà đa năng số 197 Trần Phú - Hà Đông - Hà Nội
Văn phòng số 2: Số 64 - B1 Nguyễn Công Trứ - Hai Bà Trưng - Hà Nội *ĐT: 024.62974455
Website: truyenthongvanhoaviet.vn *Email: vhvmedia@gmail.com

Điều hành

Lê Văn Quỳnh - **Giám đốc Công ty**
Nguyễn Thị Thuấn - **PGĐ Điều hành**

Biên soạn
Nguyễn Văn Lam

Biên tập
Bùi Văn Đạt

Thiết kế, chế bản
Đỗ Văn Thành